

ĐỜI MỚI

SỐ 164

TỪ 24-4 ĐẾN 1-5-55

Nam Việt. 6 đồng
Trung, Bắc, Miên, Lào. . 8 đồng

Warm
AP95

V6

D64-1

TRONG TẬP NÀY :

✿ CUỘC ĐẢO CHÁNH
Ở XỨ YEMEN.

của THẬT TẾ

✿ THẾ NÀO LÀ TƯ BẢN
BẤT HỮU viết

✿ CẦN THAY ĐỔI VIỆT
VĂN ĐỆ NHẤT CẤP.

của HOÀNG NGUYỄN

✿ PHÊ BÌNH NHÂN SANH
QUAN ĐỆ TAM QUỐC
TẾ.

của HOÀN CA

✿ TÌNH DUYÊN THI VI
CỦA CỤ NG. CÔNG
TRỪ,

của VĂN TRUNG

✿ TÌM HIỂU DÂN TỘC
TÍNH QUA CHUYỆN
TIỂU LÂM.

của KIÊM ĐẠT

✿ HỘI CHỢ ĐÀLAT.

phóng sự của DUY SINH

✿ MỘT ĐÊM VỚI MẠNH
LỆ QUÂN.

của HOÀI NAM HOÀI

✿ SƠI GIẤY CHUYỀN
chuyện ngắn của T. HUY CHINH

✿ THƠ CỦA TẠ KỶ, BÌNH
ĐỒ, L.H. HOÀNG ANH
VŨ.

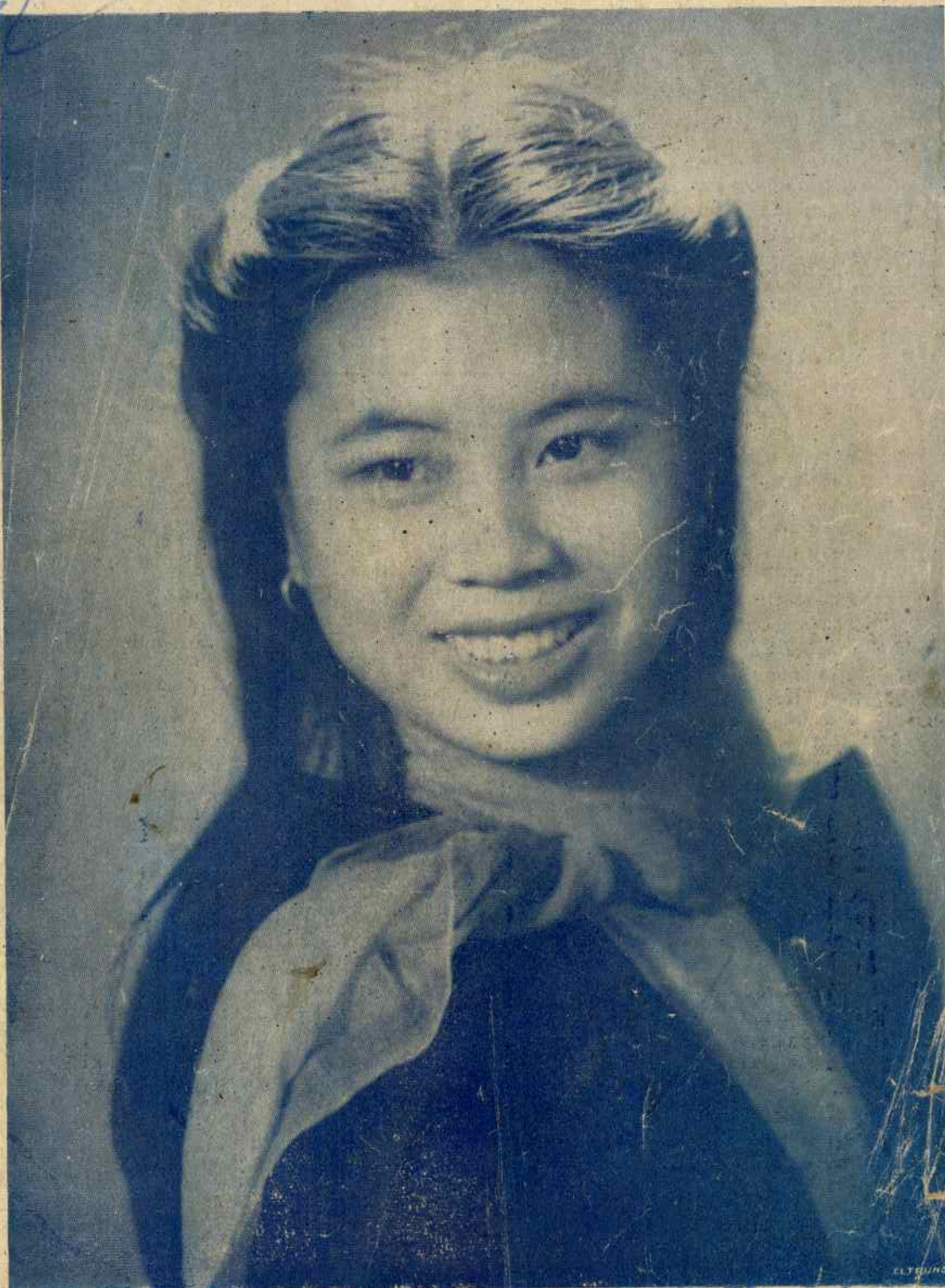
✿ CÙNG NHỮNG MỤC
THƯỜNG XUYỀN



HÌNH BÌA

NỮ CA SỸ THÚY NGÀ
được nhiều cảm tình vì có
giọng ca trầm ấm đặc sắc

(Ảnh của bạn Lami)



TẠP CHÍ XUẤT BẢN NHIỀU NHẤT TRONG NƯỚC



NHÂN-SINH-QUAN

Phê bình Nhân-sinh-quan Đệ-tam quốc-tế

(I)

ĐƯA LÊN những lẽ lối nhận thức phiến diện, máy móc, căn cứ vào chánh trị giai đoạn, thực hành cốt đạt mục đích mà bất chấp thủ đoạn, nhân sanh quan của « chủ nghĩa » xít ta lin nít và các môn đệ càng bóp chẹp dần dà đời sống.

Dù thấy rằng: sau này khi va chạm phải nhiều trở ngại đau đớn, ê chề, chánh sách có phần co dãn, nhưng đó chẳng qua là sách lược. Họ linh động, tráo trở cho thuận với thời cuộc dù phải hy sinh, gian khổ đi mấy, cốt sao cho đạt được ý nguyện, nắm được toàn thể nhân loại.

Có nhiều hiện tượng xảy ra:

— Hoặc vì linh động quá trớn, thái độ từ cứng rắn sang mềm dẻo rồi yếu đuối dần, không cơ giới hóa nổi đời sống; nhân đó con người dần dà giác ngộ quyền lợi, hiểu rõ chân hư, vạch mặt âm mưu thâm độc rồi xâm xam đảo ngù đi tìm tự do, chống đối kịch liệt.

— Hoặc vì ngu muội theo lẽ lối *biện chứng hậu thiên* (chỉ nhắm vào mục đích thâu hoạch được mà không cần nhìn đến thủ đoạn, phương tiện làm việc) của Staline, họ đã phản lại chủ nghĩa gốc. Điều đó cũng chứng minh rõ ràng: thái độ hấp tấp, tranh thủ thời gian mau chóng chỉ cốt gây độc tài tư tưởng, độc tài hành động, thấy tư tưởng nhân loại tiến bộ, vượt Marx mà sợ, thấy khoa học (nhất là nền vật lý học) triển khai quá nhanh mà kinh dóm.

Càng bóp chặt con người, cả vũ lấp miệng em, thì mọi tầng lớp nhân dân dưới nanh vuốt Cộng Sản dần dà trời dậy, rồi hàng ngũ, kiểm soát ý thức hệ cũ, nghiên cứu, điều chỉnh ý thức hệ mới, xây dựng đời sống mới.

Nhân sanh quan của Cộng Sản Đệ

Tam cũng vấp phải tình trạng mâu thuẫn và lẫn lộn trên: lý thuyết sai hẳn nguyên tắc, nguyên tắc sai hẳn chánh sách, chánh sách sai hẳn chiến thuật, chiến lược. Chiến thuật, chiến lược sai hẳn với thủ đoạn!

Một triệu chứng: sa lầy

Một hiện trạng: mâu thuẫn nội tâm.

Một kết quả: sai lệch từ gốc vậy.

★ HOAN CA viết ★

Nghiên cứu sanh hoạt của cá nhân với bản thân, gia đình quốc gia, xã hội, nhân loại, chúng ta càng thấy những mầm mống hư hỏng.

VAI TRÒ CÁ NHÂN

Với xã hội hay giá trị căn yếu của con người trong cuộc tranh đấu trường kỳ gian khổ là một trong những quan điểm gay gắt nhất của nhân dân lần chánh quyền Đỏ.

Sau một thời kỳ mọi người hoang mang với giá trị căn yếu và tối thiểu của con người. Staline tại hội nghị Trung Ương Đảng Bộ tại điện Cẩm Lĩnh (ngày 4 tháng 5 năm 1935) đã tung ra luận án: CON NGƯỜI LÀ TƯ BẢN QUÍ NHẤT.

Phản đối lại chánh sách ngoan cố của bọn Tư sản chủ trương « kỹ thuật quyết định tất cả », Staline đề cao nhân vị. « Phải có người làm chủ kỹ thuật... Kỹ thuật không người là thứ kỹ thuật chết ».

Phản đối lại chánh sách khinh thường lao động lực, thái lao công, phát triển nạn thất nghiệp của các xi nghiệp Tây phương, Staline hô hào « phải sản xuất thợ thuyền, phải quý cán bộ, quý lao động ».

Nhưng mẫu người điển hình của Staline phải là đã thuần thực với phong trào, đã chỉnh huấn tư tưởng, đã tỏ khổ, tìm khổ, vạch khổ, đã chịu làm kẻ « khổ sai chung thân » — Phải là người trung kiên với trường kỳ

Khủng chiến, « mấy sông cũng lội, mấy đèo cũng qua ». Phải tin vào trận cuối chiến cùng, sáng suốt (hay mù quáng, hoán xung) như nhà thơ XUÂN DIỆU:

Cứu người, Đảng vẫn thết tha
Một lòng sửa chữa cho ta tốt lành
Lòng Đảng tựa núi xanh hùng vĩ
Tôi xin theo chung thủy đến cùng
Đào sâu suy nghĩ cảm thông
Mời hay Đảng ở trong lòng mà ra
Ta có Đảng, Đảng là ta

Dưới cờ một phút chẳng xa, chẳng rời
Đó mới thật là con người (1) (theo nghĩa của Staline quan niệm).

Với bao nhiêu điều kiện cần và đủ như vậy, cái nhà tư bản, thứ lại trị tha hồ xữ dụng nguồn TƯ BẢN QUÍ NHẤT của mình, thúc đẩy mọi người phải « luyện thân thể và tinh thần Bolchévich, kiên quyết lựa chọn con đường duy nhất: XÃ HỘI CHỦ NGHĨA ».

Đặt đôn cần: kỹ nghệ ngang hàng với cán bộ, họ tha hồ lợi dụng nền tư bản quốc gia đập vào con người nhỏ bé, lấy chất trừu tượng của xã hội đập lên chất cụ thể — cá nhân.

Họ luôn nêu ra những vẻ đẹp của « đồng lai cộng sản cảnh » để cho mọi người hăm hở, say máu ham mê « Mọi người ai cũng biết thế giới cộng sản là tốt đẹp cả. Trong thế giới đó, không có địa chủ và tư bản, bọn đế quốc và phát xít, cũng không có nhân dân bị áp bức bóc lột để suốt đời sống trong vùng đen tối, ngu xuẩn và lạc hậu. Trong xã hội ấy, loài người đạt đến một trình độ văn hóa và kỹ thuật rất cao, luôn luôn chỉ công vô tư, trở thành những người Cộng Sản rất thông minh. Người ta ai nấy đều giúp đỡ lẫn nhau, thương yêu nhau, không có tình trạng bất hợp lý « vô quít dầy có móng tay nhọn ».

Mà nay:

— Ấn đồ hình, trại tập trung khu vực « cảm hóa » vẫn dầy rầy.

— Mọi người đều nghi kỵ, thù ghét « làm công an lẫn nhau ».

— Đa số lo làm, thiếu số thu hình bóc lột.

— Văn hóa thành ra nô dịch, kế hoạch, chết rầy.

— Con người vẫn là một thứ tư bản rẻ tiền.

— Dù thời bình an dân công vẫn « chém tre, đẵn gỗ trên ngàn, hữu thân, hữu khổ, phàn nàn cùng ai! », sùng sục trong lò tranh đấu.

(Xem tiếp trang 31)

(1) Staline đã từng ngọt lạt với các cán bộ: Nếu tôi là nhà cách mạng vì tôi chỉ tìm thấy chủ nghĩa Mác là hợp lý mà thôi — (Henri Barbusse dẫn).



CƯỜI HAY KHÓC ?

Người xưa có kể lại rằng:

« Ở một nước nọ, có một ông vua đến lúc vẫn niên cho triệu tập quần thần lại rồi phán rằng:

— Trăm binh sinh vốn ham hoạt động, nổi chí cha ông giữ gìn và gây dựng được cho giang sơn gấm vóc này thêm phần vững vàng phồn thịnh. Cái đó ai ai đều biết cả. Song có một điều mà các khanh chưa được tường là sau khi mãi mê tranh đấu, bây giờ ngoảnh lại thì thấy mình đã luống tuổi rồi. Mà trò đời hể già thì tất là sẽ phải chết. Trăm sẽ chết. Như vậy sự nghiệp dựng lên đây kia, chẳng hóa ra uổng lắm ru? Bởi vậy, hôm nay hội chư khanh lại, là Trăm muốn hỏi bá quan: « Bây giờ Trăm nên cười hay nên khóc? »

Dĩ nhiên là trước những lời dầy vẻ nao lòng « tiếc của » ấy, thì bá quan thi nhau mà sụt sùi rơi lệ.

Trong giây phút, triều đình bỗng hóa ra một đám tang, một nghĩa địa, ở đó người ta thả hết nỗi lòng tha thiết với sự nghiệp huy hoàng của... nhà vua cũng có, song đích ra là bá quan có khóc đây là bá quan khóc cho sự nghiệp riêng tư của từng người, nhiều hơn là khóc cho san hà xã tắc...

Ấy thế mà...

Ấy thế mà, giữa bản Đại Lâm Khốc đang ai oán nổi lên đó, lại xen vào một chuỗi cười!

Một chuỗi cười dòn tan, ròn như pha lê vô (mặc dầu thời đó hình như chưa có chất pha lê thì phải!).

Một chuỗi cười kiêu hãnh ngạo mạn.

Một chuỗi cười khinh khi.

Nhà vua cùng bá quan cùng hướng về phía có tiếng cười vang lên đó.

Thì họ thấy một vị phán quan đang vuốt chòm râu bạc, gật gù... cười.

Chúng thầy kinh ngạc.

Bệ rồng rung chuyển, nhà vua nổi trận lôi đình, vỗ án thét lớn:

— Lão kia! có sao dám khinh nhờn phép nước!

Phán quan bình thần quỳ tâu:

— Muôn tâu thánh thượng! Thần đâu dám khinh nhờn phép nước. Trái lại, vì trọng nghi lễ của triều đình mà thần đây... cười. Thần cười ngày tàn cõi của chúa thượng là vì thần thăm nghĩ: nếu xưa kia các vị tiền vương mà cũng lo già, lo chết không được hưởng gì về sự nghiệp của mình thì tâu chúa thượng, mạn phép Ngài chúng tôi xin hỏi: « Còn đâu chúng ta ngồi đây mà... khóc nữa! » Nghĩ vậy nên tâu chúa thượng, riêng bản chức đây, bản chức cười...

Chuỗi cười lại nổi lên, dòn tan, lanh lảnh kiêu hãnh, khinh khi...

Rồi yên lặng nặng trĩu...

Rồi Bá quan rợn cả gai ốc lên.

Không phải rợn vì lại « bị » nghe tiếng cười mặt sát nọ, mà chính là vì « được » nghe lời vàng sang sảng tự chín bề rồng phán xuống:

— Ngắm kỹ thì nhà người cười là chí lý. Trăm ban thưởng cho người ba cấp và...

Nhà vua cau đôi mắt phượng ngó quanh đình thần, dần từng tiếng một:

— ...và... bách quan kia... mỗi người hạ xuống một trật... vì các khanh đã phạm tội... nịnh thần!.. »

Nghe xong mầu chuyện... ngược đời này, Bá Dương tôi bỗng... cười ngất vì thăm nghĩ rằng: « À! ra thiên hạ cũng đã có tay nể ngược mà ăn tiền! » như

Dương ba Dương

THẾ GIỚI CÓ GÌ LẠ ?

★ Nhà thông thái Einstein ngồi dậy ra thuyết tương đối, và khám phá ra nguyên tắc về nguyên tử năng, vừa tạ thế ở nhà thương Princeton tại Mỹ quốc ngày 18-4 Ông hưởng thọ 75 tuổi.

□ Ngày 12-4-55 chiếc phi cơ « Constellation » chở 41 hành khách trong số ấy có 8 công chức Trung Cộng đi dự hội nghị Bandoung, hai ký giả Ba Lan và một Việt Minh đi dự hội nghị này cũng bảy nhân viên phi hành, đã bị ném nạn ngoài khơi đảo Sarawale ở Borneo. Người ta đã vớt được ba nhân viên phi đoàn. Ký giả Việt Minh nạn là Vương minh Phương và hai ký giả Ba Lan là bác sĩ Friendlek Jensen và Jeremi Starec.

○ Tại một cuộc hội họp báo chí, Ngoại trưởng Foster Dulles đã tuyên bố rằng: « Hiện nay chúng ta đang trải qua một giai đoạn quan trọng trong tình hình quốc tế. Chúng ta đang tiến tới một tình hình trầm trọng ở Đài Loan. Tình hình ở Đông dương rất khó khăn ».

○ Trong một bản thông cáo do đài phát thanh Quốc gia Cao miên truyền đi, cựu hoàng Siha-nouk đã xác định rõ các lý do khiến ngài thoái vị. Các lý do ấy là: Trách nhiệm « dân tộc nhỏ bé » sự đổ đầu của những chánh khách gian ngoan và phong ngừa hiểm họa Cộng sản cho xứ sở.

○ Cựu hoàng quả quyết rằng các đảng phái chánh trị Miên và những viện trợ của ngoại quốc về quân sự đều không đủ khả năng đẩy mạnh được chủ nghĩa Cộng sản ra khỏi lãnh thổ Cao miên.

○ Muốn cứu vãn Cao miên khỏi hiểm họa Cộng sản phải:

1) Đối nội, được độc lập trước hội ký kết thỏa hiệp Giơ-Neo và giữ vững được độc lập.

2) Đối ngoại, có một chánh sách chung tủy trung lập và cung cấp cho quân chúng các phương tiện để tự mưu đồ lấy hạnh phúc.

□ Đài khí tượng Đài Bắc sáng hôm 14-4 có loan báo tại hòn Lục Đảo, thuộc đông bộ Đài Loan, có động đất vào 8 giờ 41 phút đêm 14-4. Đồng thời đài khí tượng Đài Bắc cho hay thêm, tại địa khu giữa hai tỉnh Cam Túc-Từ Xuyên đất cũng rung động vào hồi 10 giờ 33 phút 14 giây. Đêm 14-4 ở Hy Lạp xảy ra một trận động đất ở Athènes. Thị trấn bị thiệt hại nhiều nhất là Kamalats ở Nam phần Péloponète. Nơi đây dường như đã có tới 800 gian nhà bị thiệt hại, 5 người bị thương và tới 150 gian nhà không còn ở được nữa.

○ Thủ tướng Churchill vừa về nghỉ dưỡng già, tới Syracuse ở vịnh hóm. Ngày 15-4 ông liên tiếp ông Henry Luce, chủ nhiệm tạp chí « Life » ở Mỹ. Ông này điều đình mua bản quyền cuốn « Lịch sử các dân tộc nói tiếng Anh » của Churchill với giá 200.000 Mỹ kim (8 triệu bạc Đ.D.) ông Churchill nhận lời và còn sửa chữa lại, đến mùa thu 1956 tạp chí « Life » mới bắt đầu in.

○ Cô Betsy Woodward, 26 tuổi, chiếm kỷ lục phụ nữ về môn bay cao bằng máy bay không có động cơ, một chỗ ngồi (thứ này do phi cơ có động cơ kéo lên không trung rồi thả cho bay). Cô bay cao được 12.245 thước, trên vùng Sierra Nevada.

○ Kỳ lục này trước kia do bà Gaudry (Pháp) chiếm giữ và bay được 7.750 thước.

○ Một trận hỏa hoạn hết sức lớn hôm 15-4 xảy ra ở Phi luật tân: khu thương mại, trung tâm thành phố Baesolod phát hỏa. Năm người chết cháy. 10.000 người không nhà ở. Tồn thất chừng 100 triệu bạc Đông dương.

THỜI TIẾN

HỘI NGHỊ BANDOUNG làm cho dư luận thế giới xôn xao chú ý, đã khai mạc hôm thứ hai 18 tháng tư d.l. dưới quyền chủ tọa của Tổng thống Nam dương Soekarno. Một hội nghị gồm 29 nước Á châu và Phi châu, đại biểu cho quá phần nửa dân số của hoàn cầu.

Thật là một cuộc họp mặt lớn lao, tại đó người ta thấy các khuynh hướng khác nhau và mâu thuẫn với nhau nữa. Như Trung hoa ở trong khối cộng sản; Phi luật tân chống cộng; giữa hai thái cực ấy, Ấn độ có thái độ trung lập. Đó là một kẻ ba khuynh hướng chánh ở hội nghị.

Vì hội nghị Bandoung nhóm với một tinh thần chống chủ nghĩa thực dân, nên đã gây ít nhiều lo nghĩ cho các nước nước Tây phương. Tổng thống Soekarno và Thủ tướng Nehru đã phải biện minh rõ rệt, trước ngày khai mạc, rằng Hội nghị Á phi « không phải là một hội nghị chống Tây phương, hay chống với các nước da trắng ».

Theo các quan sát viên trong ngày nhóm đầu, thì Hội nghị Bandoung sẽ chỉ đi đến quyết nghị về lý tưởng thôi. Song những bản quyết nghị ấy sẽ có một giá trị tinh thần ở chỗ chúng tượng trưng ý chí của những nước Á châu và Phi châu khao khát tự do và quyền tự quyết.

ĐIỀU NHIỀU NGƯỜI hy vọng là các cuộc hội đàm bên lề Hội nghị, Vãn đề cải thiện bang giao Mỹ Hoa sẽ được bàn tới ngoài hành lang, tại các cuộc « nói chuyện » riêng. Trước khi tới Bandoung, Thủ tướng Châu Ân Lat đáp lời mời của Thủ tướng U Nu, đã ghé Rangoon, thủ đô Miến điện. Ông U Nu sẽ sang viếng Washington vào tháng sáu và chắc là ông làm trung gian giữa Huê kỳ và Trung cộng để tìm cách giằng xé nổi bất hòa giữa hai nước.

Trước khi gặp Châu Ân Lat, thủ tướng Miến điện có tuyên bố với các ký giả rằng ông sẽ thảo luận với họ Châu về bốn điều kiện do Mỹ đặt ra để đi tới một cuộc thân thiện Hoa-Mỹ. Bốn điều kiện như sau này: 1) Phóng thích các phi hành gia Mỹ bị giam ở Trung Hoa; 2) Ngừng bắn ở Đài Loan; 3) Chấm dứt những vi phạm hiệp ước Genève ở Đông Dương; 4) Giải quyết vấn đề Đài Loan dưới quyền bảo trợ của Liên Hiệp Quốc.

Chắc chắn khi ghé Rangoon, Châu Ân Lat cũng đưa ra những điều kiện của mình để Thủ tướng U Nu sẽ thông đạt cho Mỹ. Người ta mong chờ tại Hội nghị Bandoung, Thủ tướng Trung Cộng sẽ tỏ thái độ hòa dịu hơn để cho tình hình bớt căng thẳng. Song cho đến ngày sắp nhóm hội, người ta vẫn thấy họ Châu gắng với Mỹ. Sau tại nạn phi cơ làm cho phái đoàn Trung cộng thiệt mạng ở ngoài khơi Borneo, bộ ngoại giao Trung Cộng tuyên bố là « một vụ phá hoại ». Tới Rangoon, Châu Ân Lat nhắc tới luận điệu ấy nữa. Phải chăng thái độ Trung Cộng cốt ý gây một xúc động ở Hội nghị Bandoung?

Có tin chắc chắn rằng vấn đề Đài Loan sẽ được thảo luận tại Bandoung trong một buổi nhóm kín và giữa một số hội viên có giới hạn.

ĐỐI VỚI VẤN ĐỀ ẤY, dư luận công chúng Mỹ đang tấn công một cách thuận tiện, nhất là tuần rồi, thủ lãnh đảng dân chủ, ông Stevenson, đã lên tiếng đưa ra một giải pháp cụ thể: Ông đề nghị giao hạt đảo Kim Môn, Mã Tổ cho Trung Cộng, còn đối với Đài Loan và Bành Hồ, thì các nước Tây phương sẽ đề nghị với Nga cùng nhau tuyên bố chống sự giải quyết bằng vũ lực. Lần đầu tiên, một giải pháp được đưa ra để buộc Nga phải bảo đảm. Nếu Nga từ chối thì thái độ không muốn hòa bình của Nga sẽ rõ rệt. Chưa thấy Moscow có phản ứng gì đối với lời tuyên bố của Stevenson.

Bộ ngoại giao Mỹ không phản đối; ông Foster Dulles tuyên bố với báo chí rằng đề nghị Stevenson đã được nghiên cứu kỹ càng. Ông

thêm rằng chánh phủ Mỹ không hề cam kết bảo vệ Kim Môn, Mã Tổ là hạt đảo không cần thiết lắm cho cuộc phòng thủ Đài Loan. Nếu bỏ Kim Môn, Mã Tổ cho Trung Cộng, cũng không phải là một « hành động phản bội hay trái với nguyên tắc của mình ».

Dư luận Mỹ tiên liệu rằng nếu Trung Cộng không dùng vũ lực ở Đài Loan, thì có thể có sự giải quyết dứt khoát do L.H.Q. làm trung gian với một cuộc trưng cầu dân ý để quyết định.

VIỆC NƯỚC AO đã đi đến một kết quả cụ thể thứ nhất. Cũng như nước Đức, nước Áo ở vào cái cảnh bị Nga và Tây phương chiếm đóng sau khi kết liễu chiến tranh. Chánh phủ Moscou vừa rồi đã mời Thủ tướng Raab sang Nga để thương thuyết về hòa ước sẽ ký với Áo. Ngày 14-4 hạt nước Nga Áo đã thỏa thuận các điều kiện trong hòa ước, chỉ còn chờ Mỹ ưng thuận là nhóm hội nghị tứ cường để ký hiệp ước trả lại quyền tự chủ cho Áo. Các quan điem của Nga có vẻ nhân nhượng để thỏa đồng với quan điem Tây phương. Riêng có một điều còn phải bàn cãi: Nga muốn Áo hoàn toàn trung lập như Thụy sĩ, không tham dự một liên minh quân sự nào; Mỹ thì muốn kéo Áo vào khối Bắc Đại tây Dương. Về điem này, Anh và Pháp sẽ đứng ra hòa giải. Tân ngoại trưởng Anh Mac Millan đã mời ngoại trưởng Pinay qua Londres ngày 21-4 để chuẩn bị Hội nghị tứ cường; hơn cơ hội này hai ông sẽ tìm giải pháp điều hòa hai quan điem Mỹ Nga về nước Áo.

SAU CHÓT vẫn đề Đông Dương đang được dư luận Pháp Mỹ lưu tâm. Trước kia, Mỹ và Pháp từ lâu sẽ nhóm một hội nghị vào cuối tháng ba, sau đình đến cuối tháng tư và nay chưa biết bao giờ sẽ nhóm. Hội nghị về Đông Dương sẽ là hội nghị tay đôi, tay ba hay tay tư. Đến nay cũng chưa ai biết thể thức của nó. Nhất là nước Anh còn mắc chuẩn bị cuộc tổng tuyển cử vào ngày 26 tháng 5 nên không thể tham dự Hội nghị Đông Dương nếu nhóm vào tháng 5 này.

Theo nguyên tắc thì trước tháng bảy 1955 ba nước Pháp Mỹ Anh phải quyết định xong với nhau một thái độ chung đối với cuộc tổng tuyển cử ở Việt Nam vào tháng bảy năm tới (như Hiệp định Genève đã ấn định). Song đến bây giờ, người ta vẫn chưa thấy thái độ của Pháp ra sao. Chỉ có cách đọc lại những lời tuyên bố của Thủ tướng Edgar Faure để xem có thể tìm hiểu được một phần nào.

Ngày 11 tháng tư, Thủ tướng Pháp đáp cuộc phỏng vấn của tờ báo Mỹ « U.S. News and Report » nói về Đông Nam Á có thốt ra câu này: « Nước Pháp phải lưu tâm đến một hiện thực là sau cuộc đình chiến Cao ly, sau Hội nghị Genève, lập trường quốc tế của Trung Cộng đã được củng cố... ». Ông còn nói: « Sự nhìn nhận Trung Cộng nên là một quyết định chung của ba nước và trong khuôn khổ của sự hòa dịu giữa Đông, Tây. »

Đối với sự viện trợ của Mỹ, ông Edgar Faure tuyên bố: « Nền kinh tế Pháp có thể không nhờ Mỹ viện trợ nữa và cuối năm 1955 Pháp có thể không nhờ đến cuộc viện trợ cho cả Đông Dương. »

Ngày 13-4 tại điện Matignon, ông tiếp các nhà báo và tuyên bố chánh sách của Pháp đối với Việt Nam như sau: « Tôi nhấn mạnh rằng các cuộc thảo luận và nghiên cứu giữa nhà đương cuộc Pháp, Mỹ tấn triển trong một tinh thần cộng tác... không có vấn đề đem chánh sách Pháp chống với chánh sách Mỹ, nhưng vấn đề là phải tìm ra một chánh sách chung của đồng minh, thích ứng với nguyện vọng của Việt Nam. »

Nhưng báo « News Week » nhận xét tình hình khác thế. Theo tin của báo này mà tờ « Journal d'Extrême Orient » ở Saigon trích đăng ngày 19-4 thì sự giao thiệp Pháp Mỹ ở « Saigon gần như trong trạng thái một trận giặc nguội ».

Thêm một tin chánh thức: Đại tướng Collins, đặc viên của Tổng thống Eisenhower, về tới Washington th ứ sáu 22-4 để bày tỏ ý kiến về cuộc viện trợ và tình hình Việt Nam.

Sau những tin tức trên đây, chúng ta còn phải chờ ít ngày nữa thái độ của Pháp về Đông Dương mới rõ rệt.

KHÁCH QUAN
(20-4-55)

— TRANG 5 —

TIN TỨC TRONG NƯỚC

★ Theo nguồn tin chánh thức của quân đội Pháp, thành phố và Cảng Hải phòng sẽ được giao lại cho Việt Minh vào ngày thứ sáu 13-5-55. Phụ ước liên quan đến cuộc chuyển giao khu vực tập hợp cuối cùng của Pháp ở Bắc Việt đã được ký kết hồi trưa ngày 14-4-55 tại trụ sở Ủy ban trung ương hỗn hợp đình chiến ở Quỳnh Khê.

★ Hồi 11 giờ sáng ngày 12-4-55 tại dinh Độc Lập đã cử hành lễ chuyển giao ủy nhiệm thư của Nhật hoàng lên Quốc trưởng Bảo Đại do ông Yutaka Konagaya đặc sứ toàn quyền chuyển đệ. Thủ tướng Ngô đình Diệm đã đại diện Quốc trưởng thân nhận.

★ Trái với dự định trước, Thủ tướng Ngô đình Diệm đã cử ông Nguyễn văn Thoi thay thế thủ tướng, cầm đầu phái đoàn Việt Nam, đi Bandoung. Thêm vào phái đoàn còn có hai nhân viên nữa là ông Vũ văn Mậu và ông Trịnh hoài Đức.

★ Ngày 14-4-55 hồi 10 giờ sáng trước tòa đại biểu chánh phủ tại Trung Việt, và trước sự hiện diện ông đại biểu chánh phủ Nguyễn dôn Duyên và ông tổng đại biểu cạnh giới cao ủy cùng một số đồng quan khách đã cử lễ chuyển giao quyền chỉ huy quân sự tại Trung Việt cho chánh phủ Việt Nam.

★ Đại tá Nguyễn quang Hoàng từ nay đảm nhận trách nhiệm chỉ huy quân sự ở Trung Việt.

★ Tuần lễ vệ sinh đã bắt đầu từ ngày 17-4-55. Nhân ngày khai mạc tuần lễ vệ sinh ông đại biểu chánh phủ tại Nam Việt cử đọc một bài diễn văn đại ý nói về ý nghĩa của tuần lễ này.

★ Đứng theo các thỏa ước ký kết giữa nước Việt Nam nước Pháp và Hoa kỳ, Thủ tướng đã ký một đạo nghị định ngày 7-2-55 giảm bớt quân số của quân đội quốc gia. Trong hai tháng vừa qua đã bắt đầu giải ngũ loạt đầu tiên 8000 binh sĩ. (Không kể 30.000 binh sĩ bỏ tù được giải tán cho về với gia đình).

★ Hôm 10-4 tàu đồ Quốc Trung đã chở một số hành khách rời Hải phòng chạy đi Macao, và chuyển trở về, không chạy tới Hải phòng mà thẳng đường vào Saigon vì lẽ sự quan thuế Hải phòng đã tuyên bố chấm dứt công việc.

★ Nhân dịp hội nghị cán bộ thanh niên toàn quốc, toàn thể thanh niên trong buổi lễ khai mạc đã đồng thanh chấp thuận bản kiến nghị ủng hộ chánh phủ.

★ Hôm 17-4-55, Tổng liên đoàn Lao công Việt Nam đã triệu tập một cuộc hội họp dành riêng cho các phụ nữ trong liên đoàn mục đích để thành lập Ủy ban phụ nữ lao công Việt Nam. Đó sẽ là một tổ chức hoạt động trong hàng ngũ Tổng liên đoàn Lao Công Việt Nam, chuyên lo về các hoạt động của phụ nữ.

★ Ông Ngô đình Cương, giám đốc viện khí tượng ngày 17-4-55 đã từ giả Saigon lên đường đi Ba lê để sang Giơ Neô dự hội nghị Khí tượng thế giới lần thứ hai. Phụ tá ông Ngô đình Cương có ông Hà vĩnh Phương.

★ Việt Cộng đã tổ chức một cuộc biểu tình tại Hải phòng vào hôm 18-4-55 để ngăn trở việc tháo gỡ cầu quân sự Bồn Đền trên Cầu Cấm ở cách Hải phòng 15 cây số. Nhưng họ đã bị binh sĩ Pháp đẩy lui và giải tán. Việc tháo gỡ cầu này đã hoàn thành.

★ Chính phủ Việt Nam đã chánh thức nhận dự hội chợ Tân đề Li sẽ tổ chức vào cuối năm nay. Đồng thời chính phủ Việt Nam cũng nhận tham dự hội chợ Djarkarta tại Nam Dương vào tháng năm và Colombo vào năm 1957.



« Treo giò » hành khách ô tô buýt.

Tòa đại biểu chánh phủ ở Nam Việt vừa phải can thiệp cương quyết với hãng ô tô buýt để dân Sài Gòn Gò Vấp khỏi bị hãng ấy... phạt treo giò.

Sở dĩ có chuyện « treo giò » này — theo các nhựt báo thủ đô, — thì chỉ vì vụ đại náo giữa anh kiểm soát viên và nhóm hành khách. Hôm ấy trên chuyến xe chạy Saigon Gò Vấp, anh ta lên xe kiểm soát giấy, chắc là để bắt quả tang anh « lơ » có tánh làm « lơ phận sự »: quên xé giấy xe, bán cho hành khách. Quả nhiên, anh ta thộp được... thủ phạm và giận luôn cả hành khách không có giấy mà anh nghĩ là tòng phạm, nên anh đuổi những người này xuống.

Cuộc cãi vã xảy ra, kể đến cuộc đụng võ. Nếu như thời thực dân thì xe cây đã tới liền mà chờ về sở lính kén những « thằng cha cộng sản » đã dám đụng đến người « quý quốc ». Bây giờ thì vụ ẩu đả này kết liễu bằng một thứ hiệp định Gĩa Neo: hai bên rút lui có trật tự.

Nhưng hãng nghĩ ra một kế hoạch phản công: cho xe ô-tô-buýt nghỉ chạy đường Gò Vấp để cái dân da vàng mũi tẹt phải « treo giò » ở nhà, hết đi đâu nữa, cho bỏ ghét. Thế là vì chuyện riêng hãng « phạt » chung tất

cả hành khách bấy lâu vẫn đi ô-tô-buýt đường Saigon-Gò Vấp.

Tiếc thay hãng ấy chẳng mở cuộc tổng phản công rộng ra hết thảy hành khách đô thành mà rút hết xe về, có phải là oai ghê, oai gớm không? Cứ xin nhà nước hủy bỏ hợp đồng đã ký đi sẽ có xe ô-tô buýt Việt Nam sẵn sàng ra thay thế!

Muốn chống ly dị.

Linh mục Albert Maber bên Ấng lê có một cái « máy » chống ly dị cũng tài tình. Đó chỉ là máy chiếu bóng.

Khi làm phép cưới cho cặp nào, ông cũng cho người quay phim đủ hết cử chỉ, điệu bộ của cặp tân hôn khi đến nhà thờ, khi về nhà riêng, tiệc tùng linh đình, thân bằng cố hữu náo nhiệt.

Chờ khi nào hai bên xin ly dị, linh mục mời họ đến nhà ông, xem... chớp bóng. Thế là cuốn phim cũ được chiếu ra trước mắt chàng và Nàng. Cuốn phim tả bước đầu của cuộc đời đầy hạnh phúc. Nhìn lại dĩ vãng, Chàng và Nàng sẽ thấy hổ thẹn với lòng biết bao!

Rồi linh mục yêu cầu họ về suy nghĩ lại, nên tiếp tục cuốn phim hạnh phúc hay nên chấm dứt lưng chừng.

Nhờ vậy mà trong 10 đám xin ly dị, có 8 đám đổi ý kiên và cặp vợ chồng ưng thuận ở lại với nhau.

Chuyện này nhắc tôi nhớ lại kịch ngắn « Những bức thư » của Đoàn phú Tứ.

Hai vai tuồng trong kịch ngắn ấy là cặp vợ chồng muốn thôi nhau; họ đem soạn những thư cũ để trả lại cho nhau: những bức thư đầy những tình tứ mà họ gởi cho nhau khi chưa bước vào vòng chồng vợ. Chỉ đọc qua lại những thư ấy, Chàng và Nàng bỗng xúc cảm, nghĩ lại những lời thề xưa, ước cũ rồi... hồi tâm, không ly dị nữa.

Nhân hai câu chuyện trên đây, tôi đề nghị với các cô gái khi nghe những giọng ỉn như đàn ngọt hát hay của các chàng nguyện chung tình với mình thì ráng mua lấy một máy thu thanh mà ghi những lời ấy để sau này có dịp dùng đến... Sau này khi Anh muốn đi đường Anh, thì cứ việc cho Anh nghe

lại những lời thề xưa, ước cũ.

Như vậy, thiếu gì Chàng muốn mắc bịnh điếc để khỏi phải nghe bản án... bạc tình với bằng cô hiền nhiên.

600 triệu của ông

Sabourain.

Ở Sài Gòn, nhiều người biết con đường Sabourain đâm qua bên hông chợ Bến thành. Tên con đường ấy là tên chủ hai dãy phố lâu của đường Sabourain.

Ông Sabourain còn có đồn điền cao su nữa, ngoài ra ông còn một biệt thự ở Pháp. Tất cả gia tài đáng 600 triệu mà sau khi ông từ trần (cuối năm 1954) không có ai thừa kế vì ông góa vợ sớm, không con.

Không ai là người thừa kế chánh thức song lại có tới 5 người chia làm hai phe nhẩy ra đòi hưởng gia tài của ông. Một bà bạn cũ của ông xuất trình chúc ông trong đó ông Sabourain ghi lại rằng ông để tất cả sản nghiệp cho bà bạn hưởng. Bên đối phương là 4 người cháu ruột ông, cãi lại: « Má chúng tôi nuôi cậu chúng tôi hồi nhỏ, cho ăn đi học. Lúc làm ăn khá, cậu chúng tôi thường nhắc nhở ơn nghĩa má chúng tôi ». Kề ơn theo lối Tào Tháo ở Huê dung đạo suông vậy thôi, chứ 4 người cháu không có tới một mảnh giấy làm bằng.

Tòa án bên Pháp chưa biết xử ra sao và còn đình đờ nghị án. Quan Tòa chắc là phải khó nghĩ: một bên 4 đứa cháu có tình máu mủ với người quá cố, một bên chỉ có mối tình lãng mạn thoảng qua của một người bạn gái, cán cân công lý biết thiên bên nào. Huống là còn có một tờ chúc thư đặt vào cán cân nữa.

Máy chế tạo... tội

phản động.

Hôm trước phó tổng thống Kao Kang của Trung Cộng bị khai trừ khỏi đảng vì tội... « phản động ». Chàng biết oan ư thế nào mà ông ta đã tự tử. Báo chí Trung Cộng bèn la lên: Kao Kang ăn năn nên lấy cái chết để đền tội.

Bây giờ đến Thủ tướng Hung gia lợi, ông Imre Nagy cũng bị « hạ tầng công tác » cái rộp vì « đi lạc đường lối của đảng » cũng là loại tội... « phản động ».

Trước đây còn bao nhiêu vụ khác nữa tương tự như thế: Slansky ở Tiệp khắc, Kostov ở Bulgarie, Radj ở Hung gia lợi, tất cả đều là những yếu nhơn cộng sản hôm trước oai quyền, hôm sau « té cá ỉnh » và mang tội phản động.

Bộ máy « chế tạo tội phản động » ở các nước cộng sản có phép nhiệm màu hơn cả chiếc đũa thần ở truyện Tây phương.

CHIẾN SĨ NÊN BIẾT

TƯ BẢN HAY VỐN

THỂ NÀO LÀ TƯ BẢN ?

NHƯ chúng tôi đã nói trong một bài trước, tư bản là thành quả của sự phối hợp giữa thiên nhiên và lao động. Nhưng tư bản cũng là một yếu tố cần thiết của nền sản xuất, cho nên không một thứ của cải nào được sản xuất mà không do một số của cải sẵn có tạo thành.

Xem thí dụ sau đây đủ rõ :

Không có gì khó khăn cho con người ta bằng muốn có của cải khi chỉ có hai bàn tay trắng. Làm thế nào mà một người hoàn toàn vô sản có thể sanh sống được ? Anh ta không thể nào sản

xuất được, vì muốn sản xuất cần phải có dụng cụ. Vậy trước hết anh ta phải vào làm công trong một xí nghiệp để có dụng cụ cần dùng cho việc sản xuất. Những dụng cụ sản xuất ấy tức là vốn, là tư bản.

Lẽ dĩ nhiên là trong thời đại nguyên thủy con người chỉ có chân tay dùng làm dụng cụ. Phải một thời kỳ khá lâu mới biết dùng những ngoại vật như hòn đá, cành cây v.v... để tăng cường sức sản xuất của mình. Dần dà, vót sáng kiến của con người, các dụng cụ khác được chế tạo và ngày nay, nhờ có muôn vàn dụng cụ của biết bao thế hệ truyền lại, người ta đã sáng chế được những cơ khí rất linh xảo giúp cho nền sản xuất được dồi dào.

NHỮNG CỦA CẢI NÀO ĐƯỢC GỌI LÀ TƯ BẢN VÀ NHỮNG CỦA CẢI NÀO KHÔNG PHẢI LÀ TƯ BẢN ?

Của cải có thể phân thành ba loại :

1) Các bất động sản như nhà, đất v.v.;

2) Các trái phiếu;

3) Các động sản;

Hai loại trên đều là những thứ của cải có thể sanh tức được.

Loại thứ ba chính là lợi tức được cụ thể hóa dưới hình thức

các vật dụng tiêu thụ của người ta.

Tuy nhiên sự phân loại trên đây không hẳn là rõ rệt như thế, vì có rất nhiều thứ có thể thuộc về nhiều loại tùy theo cách sử dụng của con người.

Vì như ngôi nhà ở, theo phương diện pháp lý thì là một bất động sản, nhưng dưới mắt nhà kinh tế học thì là vật dụng tiêu thụ vì nhà ở giúp là cho con người che mưa tránh nắng, tức là thỏa mãn những nhu cầu cần thiết của mình.

Đốt với các vật dụng tiêu thụ cũng vậy, nếu đem bán, cho vay,

cho thuê lấy lời thì lại là vốn, là tư bản, vì tánh chất của tư bản là sanh lời. Cũng vì vậy mà bất

cứ hàng hóa gì trong một cửa hiệu đều được coi là vốn, là tư bản của cửa hiệu.

Đề cho sự phân loại kể trên đỡ phần lộn xộn, người ta nêu ra hai loại vốn hay tư bản :

1) Tư bản sản xuất gồm có các dụng cụ, máy móc chuyên dùng vào công việc sản xuất và chỉ có thể dùng vào công việc sản xuất mà thôi.

2) Tư bản trực lợi gồm có các vật dụng tiêu thụ, không có tánh cách sản xuất nhưng vì được đem bán, cho vay hay cho thuê, nên có thể sanh ra lợi tức cho người có của.

TƯ BẢN SẢN XUẤT NHƯ THỂ NÀO ?

Vai trò của tư bản trong việc sản xuất đã phát sanh ra nhiều ý tưởng sai lầm.

Khi bảo rằng tư bản sản xuất ra lợi tức, người ta thường liên tưởng đến cây sanh trái và cho rằng tư bản là yếu tố duy nhất sanh ra lợi tức.

Nhận định trên đây lại trở nên rõ rệt khi người ta thấy rằng có những trái phiếu tức được cất ở các trái phiếu ra giống như trái hái trên cây xuống. Và do đó người ta liên tưởng rằng nếu trái cây hay

hột giống có thể sanh ra nhiều cây đề có nhiều trái thì cũng có thể đem trái lợi tức ra dùng làm vốn đặt lời để bành trướng số vốn và tăng cường lợi tức.

Rồi cứ thế mãi, lấy lợi tức đập vào vốn rồi lại đặt lời, như vậy tư bản sẽ tự nó gia tăng gấp bội khiến cho con người quả quyết rằng một đồng su sanh tức theo phương pháp đặt lời đồn (intérêts composés) từ ngày Thiên Chúa giáng sanh đến nay có thể thành hàng ngàn triệu khối vàng lớn bằng trái đất được.

Nhưng sự thật không phải thế. Một túi tiền đề nguyên không khi nào sanh thêm được đồng tiền nào khác, và tư bản, dưới hình thức nguyên liệu, chỉ là một dụng cụ vô ích, không sao sản xuất được, nếu không có sự can thiệp của sức lao động.

Ngược lại cũng thế, nếu không có sự hiệp tác của tư bản thì sức lao động cũng trở nên khô khan và không sao sanh ra lợi tức được.

Tuy vậy ở trong xã hội có những hạng người không làm việc mà vẫn sanh sống, có khi họ lại dùng hàng hơn người dùng sức lao động nữa. Như vậy có phải rằng tư bản của họ đã sanh ra lợi tức mà không cần đến sức lao động chăng ? Xin trả lời rằng không. Nếu hạng người này không làm việc thì đã có người khác làm việc thay họ. Đó là những người mượn vốn của họ mà hoạt động để sanh lợi rồi nộp cho họ một phần lợi tức để sanh ra.

Nói tóm lại, tư bản phải hợp tác với lao động mới sanh ra lợi tức, nghĩa là một có thể sản xuất được.

TƯ BẢN THÀNH LẬP NHƯ THỂ NÀO ?

Nếu người ta sản xuất bao nhiêu lợi tiêu thụ bấy nhiêu thì không bao giờ có tư bản. Và nếu các thủy tổ của loài người, cũng như loài vật, không biết dự phòng những nhu cầu về tương lai, chắc rằng của cải sản xuất đến đâu đều bị tiêu thụ lãng phí đến đâu, không bao giờ có tư bản và như vậy không thể có văn minh được.

(đọc tiếp trang 45)

ĐÓN ĐỌC TRONG MỘT SỐ TÔI

« MƯỜI HAI BẾN NƯỚC »

TIỂU THUYẾT XÃ HỘI CỦA NGUYỄN NGỌC MẪN

Đọc « Mười hai bến nước », các bạn sẽ thấy những cảnh nên thơ của đồng quê Nam Việt.

Một vùng quê hẻo lánh còn giữ tục tảo hôn và ép duyên. Một đôi trai gái ở tình yêu cái hóa được cả làng. Một tiểu thuyết cảm động, gay cấn.



CẦN THAY ĐỔI VIỆT TRONG CHƯƠNG-

I.— Đặt vấn đề và kiểm thảo

TÌNH HÌNH Việt nam sau ngày ngưng bắn đã thay đổi, đã đến lúc đặt mạnh lại vấn đề Văn hóa, nguồn gốc của mọi chế độ chính trị, mọi nền văn minh, giải quyết sao thích đáng cho Văn hóa có thể phát triển Chính trị và Kinh tế, cởi mở, giải phóng cho CON NGƯỜI thoát khỏi gông cùm TỰ NHIÊN, XÃ HỘI thống trị bằng võ và quy luật.

Giáo dục, một ngành trong Văn hóa lẽ tất nhiên trong giai đoạn mới này, cần phải có những chuyển hướng mạnh mẽ, những đổi hia bầy dậm mới hoàn thành nhiệm vụ, sứ mệnh nó được.

Các bạn Ngô đồng Thanh, Trần ngọc Quế, Hoàng văn Hà, Nguyễn Hợp đã nhiều phen tha thiết trình bày, đề nghị cải cách giáo dục sao cho xứng đáng với một quốc gia độc lập, dân chủ, tiến bộ, tiến tới hùng cường.

Tới ngày nay, con em chúng ta, thế hệ măng non, rường cột nước nhà sau này, chưa biết Học để làm gì, cho ai, vì ai, đi về đâu?

Tại sao lại có nông nổi ấy?

Tại vì: CHƯA CÓ MỘT CHÍNH SÁCH GIÁO DỤC dứt khoát đứng trên lập trường nào, nhắm tiêu chuẩn gì, mục đích nào, phục vụ ai và thế nào?

Tại vì còn quan niệm rằng Giáo dục không làm Chính trị, độc lập với Chính trị và tại vì còn áp dụng những nguyên tắc sư phạm, phương pháp, đường lối giảng dạy giáo điều, nhồi sọ, hủ hóa, lỗi thời.

Do quan niệm, tư tưởng, phương pháp lẽ lối dạy dỗ đó, mới xảy ra tình trạng giờ trang giấy đèn, tranh tối tranh sáng hiện thời của giáo dục nói riêng và văn hóa nói chung.

Người ta nhồi, nhét cho học sinh rất nhiều kiến thức đến nỗi trí não ứ ra, phát nặng, người ta để cho học sinh bơi ngụp trong biển học mênh mông những khoa tự nhiên (sciences naturelles), hóa học, lý học, sinh vật

học, toán và thống kê học (mathématiques et statistiques); những triết và xã hội học, lịch sử và ngữ văn học, y học...

Trên cao thì vậy, còn dưới thấp thì: Vạn vật, Lý Hoá, Toán, Sử, Địa, Công dân, Kinh tế, Triết học, Sinh ngữ...

Dù có bơi, có ngụp đến đâu đi nữa thì CON NGƯỜI

và HỌC SINH, SINH VIÊN cũng chỉ học những khoa học đóng

trong hai khung cảnh hoạt động của đời sống con người: khung Tự nhiên và khung Xã hội.

Do ảnh hưởng thế lực ngoại nhân, do quan niệm và tư tưởng « cũ », người ta rất sợ giáo dục, Văn hóa « đi đôi » với chính trị, muốn nó được Tự Do một cách tuyệt đối, thích nó Độc Lập, không dính dáng gì đến chính trị.

Sự thực có được như vậy không, có thể thế được không?

Từ hạ tầng cơ sở xuất phát, Giáo dục Văn hóa có nhiều quan hệ mật thiết với đủ mọi mặt sinh hoạt khác, ảnh hưởng qua lại sâu đậm với hạ tầng cơ sở. Giai cấp thống trị (chính phủ) nào một khi nắm quyền bính trong tay cũng đều bằng hình thức này khác, « lôi » Giáo dục Văn hóa phục vụ mình, ủng hộ, củng cố chế độ thống trị của mình. Do đấy phát sinh từng nền Giáo dục, Văn hóa căn cứ vào lịch trình, lịch sử tiến hóa xã hội loài người từ hồi ăn lông ở lỗ qua nông nô, phong kiến, tư bản, xã hội, rồi còn gì gì nữa với cái kỷ nguyên nguyên tử (với bom A, H, U) này?

Vậy thì Giáo dục bên này sông Bến Hải đứng ở giai đoạn lịch sử, hoàn cảnh xã hội nào đây, có chính sách gì, nhằm mục đích gì? Giáo dục quốc gia chúng ta vẫn giữ tính chất TRUNG LẬP, Tự Do tuyệt đối.

Không thể thế như thế mãi! Tương lai con em chúng ta, tương lai đất nước đòi hỏi chúng ta truy nguyên lý do và tìm phương cứu chữa.

Vâng, học sinh rất có thể trở nên những nhà học giả, thuộc vanh vách niên đại, danh hiệu, biết đủ chuyện

trên trời dưới biển, nước nọ nước kia, « nói có sách, mách chứng » lý luận « thông » lắm nhưng chưa bao giờ đặt vấn đề tiêu hóa, xử dụng kiến thức thâm lượm trên ghế nhà trường vào đời sống bản thân, tự nhiên, xã hội, chưa bao giờ biết mình sẽ đi về đâu, với ai vì ai mà đi?

Chúng ta chỉ cho học sinh những kiến thức « chết », nhiều hơn rèn luyện nếp

nghĩ, nếp cảm; tập cho học sinh biết quan sát, phân tích, phê phán sự vật, sự kiện; tạo cho học sinh có một vũ trụ quan và một nhân sinh quan phong phú, thích đáng; dựng cho học sinh một lập trường vững chắc, quy định một thái độ dứt khoát trước mọi vấn đề để biết ai là thù, là bạn, cái gì đáng yêu, đáng ghét.

Nói tóm lại giáo dục và văn hóa của chúng ta chưa vì CON NGƯỜI vì chúng ta chưa quan niệm đúng mức giá trị của CON NGƯỜI, chưa giải quyết vấn đề giáo dục, văn hóa lấy CON NGƯỜI làm căn bản.

Giáo dục và văn hóa chúng ta chịu nặng ảnh hưởng văn hóa ngoại quốc, có tính chất bán thực dân, bán phong kiến, đầy rẫy giáo điều, lệch lạc, nhồi sọ!

Giáo dục là phải đầy đủ cả ba mặt trí, đức, thể... Thử kiểm thảo lại xem chúng ta có tôn trọng nguyên tắc này không? Thì đấy, gia đình, học đường, xã hội chúng ta đã « đẻ » ra những tên cao bồi kiểu Mạnh, những nữ sinh « tóc thề vai áo rung rinh » mà đã « Em đến thăm anh một chiều mưa », những tướng « oắt tý Tiểu học kiểu Dưới mái học đường 53 » và sẽ còn những loại, những hạng gì nữa???

Vấn biết con sâu làm rầu nồi canh nhưng vô tư mà nhận xét, số dĩ nên nông nổi ấy, có những MẪU (type) NGƯỜI ấy là vì chúng ta không đặt Giáo dục vào cái THỂ NHÂN DÂN, không phát triển TOÀN DIỆN (Trí, Đức, Thể), nói trắng ra KHÔNG LẬP TRƯỜNG (hay có đi nữa thì là lập trường lừng chừng, trung lập?)

ĐỜI MỚI số 164

VĂN ĐỆ-NHẤT-CẤP TRÌNH TRUNG HỌC

vì không có một chính sách GIÁO DỤC LÀNH MẠNH, DÂN CHỦ, TIẾN BỘ!

Chương trình Trung học mệnh danh là Mới (1953) thoát thai ở trạng huống « hồ lớn », của xã hội đại loạn trước ngày ngưng bắn, chỉ là một tòa nhà mục nát nay thay kèo, mai thay cột, một sửa vách y như chiếc áo rách vá chằng vá đụp, mặc được đấy nhưng xấu xa, kệch cỡm, không công dụng thực tế; vạn bất đắc dĩ không có áo mới, nên phải bận vào thôi.

Vì Nội Dung nó chưa Tiến bộ, vì nó nhồi sọ và còn chịu ảnh hưởng của ngoại quốc,

Phạm vi bài này không cho phép bàn tràn lan toàn bộ các MÔN học ghi chú trong chương trình.

Bài này đóng khung trong môn viết văn vì môn này có nhiều điểm cần « thảo luận lại » vì nhận thức rằng Việt văn rèn luyện nếp nghĩ, cảm con người học sinh và thúc đẩy học sinh LÀM (Hành động) sâu đậm, dễ dàng hơn môn khác.

II.— Tại sao cần thay đổi Viết văn đệ nhất cấp trong chương trình Trung học?

Như ở phần I đã trình bày, tình hình biến chuyển trong nước và ngoài nước xui giục, bắt buộc ta phải đặt vấn đề này, tìm phương giải quyết.

Quả vậy, ở Tiểu học, nếu học sinh cần rèn luyện ở tuổi thơ ngây qua các bài học Việt văn để biết nói và viết cho thông thạo, « rèn luyện được tri tuệ, gây nuôi được tính tình, khiêu thẩm mỹ » phần nào thì với tuổi dần lớn theo quy luật sinh lý, tâm lý, học sinh càng cần phải rèn luyện tư tưởng, tình cảm, thẩm mỹ ở câu trung gian « Tiểu học — Tú tài » là Trung học đệ nhất cấp tích cực, liên tục hơn để chuẩn bị lên « Tú Tài, Đại học » thành NGƯỜI, cung cấp cho quốc gia một số vốn NGƯỜI cần thiết, dự đặt khả dĩ hoàn thành cuộc cách mạng quốc gia toàn diện!

Vai trò của giáo sư Việt văn nặng lắm thay, gian khổ lắm thay và có thể sự nghiệp cứu nước mới oanh

ĐỜI MỚI số 164

liệt, vẻ vang. Làm đúng mức bốn phần « kỷ sự tâm hồn » qua nghiệp « godantre » mình, giáo sư phải có tinh thần yêu nước cao độ, lương tâm nghề nghiệp đúng mức.

Ái muốn lãnh làm gì cái « của nợ » ấy, trừ phi chính bản thân ai (giáo sư) kia tha thiết nồng nhiệt yêu nước, yêu Quốc văn, yêu học sinh, đối tượng giảng dạy của mình!

Là « của nợ » vì lẽ:

1) Tim kiếm, lọc chọn, sửa soạn tài liệu dạy mất nhiều công phu.

2) Chấm bài « toát xê cầu » choán nhiều thời giờ, nhiều phen là một cái cực hình.

3) Việt văn rất khó ở chỗ nó linh tế, duyên dáng, eo dãn... vô cùng.

Phải trung kiên với nó lắm mới không ruồng rẫy, phụ phàng nó để « Gác Việt văn lãnh môn khác chơi (?) »

Với kiến thức, năng lực chuyên môn vững vàng chắc chắn như thế, xuất thân ở những lò « Noóc-man », « Pê đa gô suyp » (Normale, Pédagogie Supérieure) hoặc chẳng ở lò, ở trường sư phạm nào cả, dạy mãi thành quen, các « sư » chúng ta là những « ông Thiên lôi chỉ đầu đánh đấy », cho nên năng xuất công tác thi cao mà kết quả, thành tích lại thấp. Thiệt là:

« Đã trang xê cát bề dòng

Nhọc lòng mà chẳng nên công cán gì ».

Ừng vậy thay! Phi vậy thay!

Tại sao lại có thể xảy ra như vậy? Vì rằng:

1) Nội dung chương trình giáo điều, nhồi sọ, bệnh hoạn, lỗi thời.

2) Tài liệu, sách giáo khoa sáng tác chưa có lập trường dứt khoát.

3) Phương pháp giảng dạy chưa cải, cách chưa đổi, kém khoa học, kỹ thuật tính, nghệ thuật tính, mắc phải nhiều chứng bệnh khá nặng nề, trầm trọng: tham lam, ham hồ tài liệu, ba hoa, tràn lan.

Ấy là chưa kể đến những trường hợp « mũi ni che tai » trước lời phê bình, ý kiến vô tư, thành thật của bạn đồng nghiệp khác. Vì chủ quan, tự ái, vì mỗi « sư » là một sứ quân « dọc ngang nào biết trên đầu có ai » tự túc, tự mãn, tự kiêu, tự phụ

vì cái... « tài » (!) thông kim, bác cổ, của mình. May thay, số bệnh nhân này cũng ít nhưng cũng phát giác ra đề các « sư » lãnh đề phòng, rút kinh nghiệm chung. Kể viết bài này không hề có tiểu tâm ám chỉ ai mà chỉ nhìn vào « giáo cuộc » thành thật nhận xét thôi. Số dĩ xảy ra như vậy, chung quy tại cái chính sách, chương trình giáo dục mà thôi.

Nạn nhân đau khổ nhất chưa hẳn là giới « sư » nhưng là học sinh.

Đứng trên lập trường DÂN CHỦ, TIẾN BỘ, đứng trong cương vị Việt văn, tôi đưa ý kiến:

« Thay đổi chương trình Việt văn Trung học đệ nhất cấp » để hải nội chư giáo sư thảo luận, cho ra ánh sáng.

III.— Chương trình Việt văn đệ nhị ở trung học đệ nhất cấp

A.— GIẢNG VĂN

ĐỀ THẮT

1) Nhiều Thơ Văn Cách mạng và kháng chiến (từ hồi Pháp đô hộ tới ngày đất nước chia đôi. Đặc biệt chú trọng giai đoạn: 1945-1955. Tỷ lệ: 6 phần 10 về chống Cộng, 2 phần 10 về bài Thực và 2 phần 10 về phần Phong.

2) Ca dao ngôn ngữ (trong sáng, tươi lành, tránh điếm tính).

3) Trích đôi đoạn trong tác phẩm của Nguyễn văn Ngọc (Chuyện cổ nước Nam), Tiểu lâm, Trạng Quỳnh, thơ ngũ ngôn Nam Hương, Nguyễn văn Vĩnh dịch.

ĐỀ LỤC

1) Nhiều Thơ Văn Cách mạng và Kháng chiến như đề Thắt. Chú trọng: Phan bội Châu, Phan chu Trinh, thơ văn hiện thực từ 1950 — 1955.

2) Ca dao, ngôn ngữ (có tính chất bài phong).

3) Trích tác phẩm: Gia huấn ca. Quốc sử diễn ca, Lục văn Tiên. Trần tế Xương.

4) Thơ văn ngắn dịch của ngoại quốc (lãnh mạnh tiến bộ, dễ hiểu) của Anh, Pháp, Mỹ.

ĐỀ NGŨ

1) Trích những đoạn trong tác phẩm

Hịch Trần Hưng Đạo, Bình Ngô Đại cáo, Nguyễn Trãi, Phạm Thái, Nguyễn công Trứ.

2) Thơ văn: Trương vĩnh Ký, Phan kế Bình, Nguyễn bá Học, Phạm Quỳnh, Nguyễn văn Vĩnh, Phạm duy Tồn, (những bài nghị luận về mọi sinh hoạt).

Trích ít đoạn ở các tác phẩm hiện thực phê bình của: Vũ trọng Phụng,

(Xem tiếp trang 34)

TRANG 9



KHOA HỌC

VÁ TRÁI TIM TRONG 6 PHÚT ĐỒNG HỒ

KHOA HỌC vừa cứu sống một em bé 8 tuổi sau khi vá trái tim bị bệnh của em. Vá trái tim như người mẹ cầm kim chỉ vá chiếc áo rách: còn gì nguy hiểm cho bằng, song em bé đã tại qua nạn khỏi.

Hôm 4 tháng 3 em bé Gisèle Four-nier được giải phẫu tại bệnh viện Saint Michel (Pháp). Em bị chứng bệnh ở tim làm cho em sống như chờ chết. Trái tim con người chia làm 4 phòng: hai phòng gọi là tâm nhĩ (oreillette) và hai phòng nữa gọi là tâm thất (ventricule). Bình thường thì tâm nhĩ có đường thông với tâm thất.

Ở cơ thể em Gisèle, hai tâm nhĩ lại có một lỗ hổng làm cho máu bên tả thông sang bên hữu, thành thử bên này phình ra, mạch máu chằng, đi lên phổi, cũng bị căng lớn lên. Cái chứng bệnh ấy khiến em bé không chịu chạy chơi như các đứa nhỏ khác, em suốt ngày ngồi ở một cái ghế riêng, phải có người khiêng đi mỗi khi ra khỏi nhà. Lúc mới sanh, em là đứa nhỏ bình thường. Mãi đến 3 tuổi em mới mắc chứng ấy. Khi lỗ hổng trong tim còn nhỏ, thì chưa thấy gì. Lúc lỗ ấy rộng ra, máu ở tâm nhĩ tràn từ trái qua bên tay mặt nhiều quá làm cho xây xẩm mặt mày, có khi em bé bất tỉnh nhân sự. Gisèle đã 8 tuổi mà cân được có 16 kilô.

Giáo sư Soulié sẵn sóc cho bệnh nhưn trước còn dùng các thứ thuốc chích, thuốc uống. Hai năm nay ông xem xét hàng ngày em Gisèle, quan sát tirag li lừng li các biến chứng, rồi mới quyết mổ để vá trái tim.

Cuộc giải phẫu mất từ 8 giờ 30 sáng đến 2 giờ 30 trưa. Vá trái tim không được quá 6 phút đồng hồ.

Muốn vá trái tim, phải tỉnh sao cho máu đừng chảy vào tim đã. Các mạch máu phải tạm ngưng hoạt động. Nếu ngưng hoạt động, thì không có máu chảy tới các tế bào để nuôi chúng. Như là các tế bào ở óc lại cần phải có máu nuôi, hơn các tế bào khác.

Song khoa học đã chứng nghiệm rằng óc người ta có thể thiếu máu

trong 6 phút mà không hề gì, quá 6 phút các tế bào ở óc vì thiếu máu sẽ tê liệt rồi chết thì con người cũng không còn sống được.

Nói qua nguyên tắc ấy, bạn đọc mới hiểu tại sao phải vá trái tim trong khoảng 6 phút đồng hồ thôi.

Trước hết giáo sư Soulié chụp thuốc mê cho em bé Gisèle như thường lệ. Mê rồi em được để vào nước lạnh cho bên trong cơ thể em hạ xuống lần lần tới 26 độ.

Khi hạ xuống độ này rồi, nhà giải phẫu sẽ cho tắt cả bộ máy tuần hoàn trong cơ thể (các mạch máu) ngưng lại hết; ông dùng cái kim mà kẹp những mạch máu chánh từ tim phát ra.

Máu không chạy nữa, ông mới mổ tay vào việc chánh: vá trái tim, bít lỗ hổng lại, để máu hai bên tâm nhĩ đừng chạy sang nhau nữa. Đúng 6 phút, công việc may vá đã hoàn thành.

Giáo sư Soulié cho bộ máy tuần hoàn chạy lại. Máu ở các nơi lại trở về tim hoặc từ tim đi nuôi các tế bào. Bộ óc thiếu máu trong 6 phút lại sống trở lại.

Các « con đường máu » đã giao thông được trở lại như thường, nhà giải phẫu làm cho thân thể em Gisèle nóng lại rồi mới tiếp tục công việc vá may lại chỗ ngực đã mổ.

Từ 8 giờ rưỡi sáng đến 2 giờ rưỡi trưa, người mẹ của Gisèle sống trong lo sợ, phấp phồng. Bà tưởng chừng sống trong địa ngục. Bà được một bà phúc thông báo tin tức mỗi giờ để bà vững lòng.

Sau cuộc giải phẫu, em Gisèle tỉnh lại. Em đã sống một cuộc đời mới. Một tháng dưỡng sức tại bệnh viện, em bé trở thành đứa trẻ lành mạnh và chạy nhảy được như các bạn đồng niên.

Khoa học đã cứu được đứa nhỏ và gây lại hạnh phúc cho một gia đình nghèo.

A. B.

TIN TỨC KHOA HỌC

Máy rà mìn cũng quy hàng

Các nhà khoa học quân sự Pháp vừa chế ra 5 thứ mìn mới. Cả 5 thứ này có tánh chất đặc biệt là không khi nào bị máy rà mìn tìm thấy được. Trong số ấy có thứ mìn ba trái, thông với nhau bằng một sợi giây, để cùng nổ một lúc cho mạnh hơn. Một thứ mìn nữa chuyên làm cho đứt các giây xích ở bánh xe của thiết giáp xa. Thứ mìn tí hon, chỉ nặng có 50 gờ ram, có thể gieo rắc khắp mặt đất trước khi chiến xa địch tới và như vậy sẽ diệt cả đoàn chiến xa.

Súng bắn đạn lớn nhỏ tùy ý

Một thứ súng liên thanh mới vừa ra đời. Nó nặng có mười kí lô. Nó có thể là tiểu liên hay đại liên, tùy ý người bắn. Chỉ cần đổi cái lồng súng là nó có thể bắn đạn lớn hay nhỏ.

Mỗi phút nó có thể bắn 150 đạn đại liên hoặc 300 đạn tiểu liên. Một giờ bắn 50 phút đại liên hoặc 250 phút tiểu liên.

Chiến xa không sợ phóng xạ tuyến

Sau khi trái phá nguyên tử nổ rồi, nó phát ra phóng xạ tuyến ở chiến địa có hiệu lực lâu ngày.

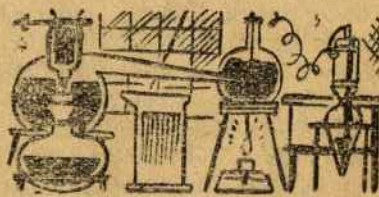
Vô quýt đây thì lại có móng tay nhọn, nên nhà khoa học vừa chế ra thứ chiến xa AMX có thể bất chấp cả phóng xạ tuyến. Mỗi chiếc chứa được 12 người và chạy rất mau. Vô của nó được bao bọc bằng chất dày 20 phân phóng xạ tuyến không đi qua được.

Chiến xa AMX sẽ là vũ khí cách mạng nhất trong chiến thuật của bộ binh.

Hòa tiền xoáy vô chiến xa rồi mới nổ

Hỏa tiễn SS-10 là thứ mới chế tạo, có thể bắn chiến xa cách 1500 thước mà bá phát bá trúng.

Người ta có thể thả nó từ một chiếc xe hơi, một phi cơ hay một máy bay trực thăng rồi điều khiển nó bằng vô tuyến điện. Nó nặng 14 kilô rưỡi trong đó có 5 kilô chất nổ. Đặc tánh của nó là gặp chiến xa nó không nổ liền. Nó xoáy vô chiến xa, chụm vào bên trong rồi mới nổ. Các vỏ chiếc xe hiện hữu đều bị nó xoáy lủng để như chơi. Thật là lợi hại.



ĐỜI MỚI số 164



CUỘC ĐẢO CHÁNH Ở YEMEN

VỚI HỆ THỐNG PHÒNG THỦ TÂY PHƯƠNG

Vừa rồi xứ Yemen có đảo chánh. Quốc vương Ahmed bị người em là Abdallah nổi lên toan chiếm ngôi. Song các phần tử trung thành với vua lại cứu vãn được tình thế và vua Ahmed trị vì lại xứ này sau 8 ngày nội biến.

Cuộc mưu toan đảo chánh ở Yemen là một cuộc tranh chấp thế lực giữa phe Tây phương và Liên đoàn Ả rập, nên chúng ta cần biết qua xứ Yemen để hiểu thời cuộc.

SAU KHI kết liễu cuộc thế giới chiến tranh thứ hai, trên thế giới còn hai xứ nhứt định không tiếp xúc với ngoại quốc, sống một cách « đóng cửa ở trong nhà »: xứ Yemen và xứ Tibet (Tây Tạng).

Ngày nay Tibet đã vì áp lực của Trung Cộng mà phải đứng vào hàng ngũ cộng sản, chỉ còn có Yemen đang bị các nước Tây phương dòm ngó và muốn lôi kéo về với họ.

Theo các quốc vương xứ ấy ngự trị từ trước tới giờ, thì muốn giữ hạnh phúc của nhân dân, lời sấm của thánh Mahomet đã dạy rằng phải lánh xa ngoại quốc.

Từ trước tới giờ, xứ ấy quyết có lập. Số người ngoại quốc được vượt qua biên giới vốn vẹn chỉ có một đám người, có thể đếm trên đầu ngón tay. Yemen là một xứ rất nhỏ, diện tích có 75.000 cây số vuông, phần nửa là hoang địa.

Sự bưng bít giao với nước ngoài chỉ thành lập khi nào cần thiết lắm. Yemen buôn bán với nước Ý, một nước láng giềng, vì cần đến ít nhiều thổ sản của Ý; với Pháp, với Anh có sự liên lạc chỉ vì Yemen cần đến hải cảng Djibouti và Aden.

Quốc vương Yemen có quyền độc đoán, vừa là người xử xét, cầm quyền vừa thu thuế, vừa lo việc đạo giáo.

Quyền mua nô lệ

Tất cả luật pháp của xứ Yemen gồm trong cuốn kinh « Charia » trích ở thánh kinh Coraa (Hồi giáo).

Kinh « Charia » cho phép mua bán nô lệ là một chế độ đã hủy bỏ trên trường quốc tế. Song « phép vua thua lệ làng » và cho đến « phép quốc tế »

cũng phải thua thủ tục cổ truyền của một nước. Vì vậy Yemen còn mua bán nô lệ mà vẫn được gia nhập L.H.Q. và kinh « Charia » vẫn được tòa án quốc tế La Haye nhận là luật pháp của Yemen.

Sống trong phong kiến, nên những phương tiện sản xuất của xứ Yemen chỉ ở trong giai đoạn thủ công. Tuy nhiên xứ ấy

có những phú nguyên như nông sản, cá, phê, dư dùng đem bán ra ngoài.

Ngoại trừ một số rất ít những nhà quyền quý được tiếp xúc với bên ngoài, còn quảng đại quần chúng gồm trên 3 triệu người, sống trong một xứ « bế quan toả cảng » không biết gì đến những tiến bộ của thế giới.

Sau khi chiến tranh 1914-1918 kết liễu một nhóm du khách được đến viếng xứ Yemen và nghe vua Yahyia, tuyên bố: « Dân tộc xứ tôi và tôi thà cam sống nghèo nàn, ăn cỏ, còn hơn là để cho người ngoại quốc vào xứ tôi, lập những nhượng địa, đầu người ngoại quốc làm lợi cho xứ tôi, chúng tôi cũng không ham. »

Quả thật vậy! Các người Ý, Hòa lan, Nga, rồi công ty dầu lửa Standard Oil, lần lượt bị thất bại trong việc xin giao thương với Yemen.

Vua xứ này đã già rồi và vẫn cương quyết « đóng cửa không giao thiệp với nước ngoài ».

Nội chiến có mùi dầu hôi

Năm 1947 hoàng thân Abdallah qua chơi Huê kỳ. Tổ hợp các công ty dầu hôi thuyết phục ông dụ dỗ: Nước có giàu thì dân mới mạnh, chánh phủ quý quốc mới có địa vị trọng yếu trên bàn cờ quốc tế. Vậy muốn nước giàu thì phải giao thiệp buôn bán với ngoại quốc.

Hoàng thân hơi xiêu lòng. Tổ hợp dầu hôi liền đề nghị với ông cho họ tìm khai khẩn những mỏ dầu ở Yemen và mở mang đường sá trong xứ. Họ sẽ cho xứ ông vay một triệu.

Các công ty chờ vua cha bằng hà, Hoàng thái tử Asmed lên nối ngôi, thì Abdallah (em của Asmed) sẽ thuyết phục được anh.

Trong khi ấy nước Anh dòm ngó Yemen và đã dự bị sẵn tại hải cảng Aden một đảng lấy tên là « Đại Yemen » gồm những phần tử thân Anh.

Đầu năm 1948, Anh lo Mỹ xen vào bên ra tay trước: đảng « Đại Yemen » phát động cuộc ám sát Yahyia đưa phó mã Wazir lên ngôi báu. Việc làm thứ nhứt của Wazir là tuyên bố « cộng tác với Anh » song y bị các nước Ả rập phản đối.

Cuộc nội chiến nổi lên giữa phe « Đại Yemen » và các bộ lạc trung thành với vị vua bị giết. Rút cuộc phe trên đại bại và kẻ chiếm ngôi vua bị án chém đầu.

Hoàng thái tử Ahmed được các bộ lạc đưa lên cầm quyền vào ngày 31 tháng 3 năm 1948.

Trung lập hoàn toàn

Con thứ của vua Yahyia là hoàng tử Abdallah mà các công ty dầu hôi ở Mỹ ủng hộ, tuy có tư tưởng thân Mỹ, song chưa hoạt động gì.

Hoàng thái tử Ahmed lên ngôi vẫn duy trì chánh sách « đóng cửa » của cha nhưng cũng tìm cách làm cho em đệ nhất được phần nào. Ông cũng cho một vài công ty ngoại quốc tới kinh doanh ở xứ ông.

Năm 1951 Liên đoàn Ả rập thành lập. Xứ Yemen gia nhập Liên đoàn song vẫn duy trì thái độ trung lập cổ truyền và chỉ hứa can thiệp vào cuộc chiến tranh bên cạnh Liên đoàn, với một vài điều kiện. Thái độ dè dặt ấy là do một thành kiến mà kinh thánh xứ Yemen phát sanh.

Trong khi vua Ahmed muốn « sống trong tháp ngà » không cần biết gì đến bên ngoài thì em của ông là hoàng thân Abdallah, người có du lịch ngoại quốc, hiểu rằng trong thế giới ngày nay, không thể có lập được mãi, ông bèn cổ võ trong nước để Yemen đứng về phe Tây phương. Thấy xứ Irak đã lãnh Liên đoàn Ả rập mà ký hiệp ước với Thổ nhĩ kỳ, sắp hàng bên các nước Tây phương, hoàng thân Abdallah lại càng muốn xứ ông cũng ra khỏi cái vòng trung lập.

Cuộc đảo chánh xảy ra.

Song Abdallah thất bại sau 8 ngày lật đổ ngai vàng.

Ahmed lại trở về chấp chánh. Xứ Yemen lo chưa yên được.



KÝ ỨC CỦA VŨ LANG

IX

2) Ban xây dựng.— Ban này lại chia làm 2 tiểu ban :

Tiểu ban Nghiên cứu phương pháp : Ban này cũng giống như bộ tham mưu chịu trách nhiệm về sự tìm các phương pháp giao cho các ban làm việc :

Thí dụ : Nghiên cứu về căn bệnh X... thấy cần phải trị những chỗ X... Z... bằng cách L.M.N... và giao cho các ban... văn nghệ phải làm việc L, ban học tập phải làm việc M... ban kỹ luật phải làm việc N... chẳng hạn...

Tiểu ban thứ 2 coi các việc tổ chức, huấn luyện và bành trướng hội... Tiểu ban này nếu cần sẽ được các ban khác giúp sức.

3) Ban học tập.— Ban này lại chia làm 3 ban :

a) Ban nghiên cứu : nghiên cứu các vấn đề chính trị kinh tế văn hóa và xã hội...

Mấy đề tài đã làm ban này phải bủ đầu và tranh luận sôi nổi là : Sự phối hợp hai nền luân lý Đông Tây, vấn đề giáo dục hiện tại : lối học từ chương, khoa cử, xây dựng thực học. Nghiên cứu về sách giáo khoa.

b) Ban học hỏi.— Ban này không làm được việc gì hơn là tiếp tục công việc của ban học tập ở các hiệu đoàn cũ :

— Lập nhóm học tập.

Và tìm mọi cách để giúp các học sinh học hỏi một cách dễ dàng hơn :

— Phiên dịch và bổ khuyết các sách giáo khoa ngoại quốc.

— Lập hợp tác xã sách.

Hợp tác xã sách

Số học sinh Hà nội tăng lên bất ngờ, các nhà buôn không thể dự trữ tới số sách kinh khủng gấp 2, 3 lần năm trước nên nạn khan sách cũng có thể coi là đáng kể...

bán cũng được lợi 70 d... Người mua và người bán tùy tâm góp ít nhiều vào quỹ hợp tác xã !

Hợp tác xã này trước còn trao đổi trong hội, sau đã được nhiều người hưởng ứng, tổng cộng trong 6 tháng người ta đã luân chuyển được gần 7000 cuốn sách đủ loại ..

Ban kỹ luật

Theo tôn chỉ của hội : « đã phá những hành động có hại cho luân lý » ban này được lệnh phải giải tán hết những đám du côn thường tụ tập ở mấy hồ bơi Nghi tâm, Quảng bá, mấy nơi thắng cảnh bị bồi nhọ như Voi phục, chùa Láng và mấy nơi có thành tích bất hảo như Bờ Sông, Bách thảo...

Nhiều trận thư hùng đã liên tiếp diễn ra làm nhiều bọn phải tan và nhiều bọn đã cải tà quy chính xin nhập hội...

Nhưng nhiều trận đồ máu cũng đã xảy ra. Đáng kể nhất là trận đánh nhau với bọn du Côn Tàu ở hồ Quảng Bá. Bọn này từ lâu làm bá chủ vùng này, thường bắt nạt cả học sinh lên tằm, kể cả những tay khá du côn... Chúng cũng không tha chồng ghẹo các nữ học sinh Việt lên bơi nữa. Người ta kể rằng chúng lừa cho các cô bơi ra giữa hồ rồi đuổi theo...

Trận này dù ban kỹ luật đã tập trung nhân viên gần sáu chục người và chuẩn bị mọi kế hoạch, nhưng vì bên địch đông quá nên bị bại... Sau nhờ sự liên lạc với 1 số binh sĩ, nhất là binh sĩ nhảy dù nhờ giúp sức, hội đã rửa được nhục và đất Quảng Bá mới được yên vui...

★

Vấn đề chống dâm dăng và truy lạc cũng được hội đề ý tới... Bằng một chương trình thiết thực hội đã xuất nhân lực làm các việc :

— Đặt các ban điều tra rải rác khắp nơi để xem xét các hành động có hại tới luân lý và báo cáo về cho ban xây dựng nghiên cứu.

Nạn trai gái lẳng mạn, đưa nhau đến chỗ vắng đồ trơ suồng sã đã được đề ý tới ngay...

Và ban kỹ luật được phái tới... khế bảo từng đôi :

Các bạn nên tử tế hơn để làm đẹp mắt mọi người !

Nếu nghe thì thôi ! Trái lại gây sự thì võ lực sẽ làm cho họ hiểu hơn... và người ta sẽ không nói tử tế nữa mà ra lệnh : — Cấm không được đồ trơ mắt dầy ! Nếu tái phạm thì rất dễ có những lá thư kẻ đầu đuôi bay đến hai bên cha mẹ, và xin gìn giữ con em.

Ngoài ra hội còn dán những khẩu

hiệu con con, đầy ý nghĩa ở các nơi có nhiều đôi lui tới thí dụ : « Suồng sã quá ắt tan vỡ » « Chỉ những tình yêu trong sạch mới bền » và « Bạn có thể dễ dàng với một người, thì chính người này nghi bạn đã dễ dàng với mọi người khác ».

— Vấn đề phim ảnh cũng được đề cập tới !

Sau những lá thư thống thiết gửi đến các chủ rạp chớp bóng xin chiếu những phim đứng đắn, hội đã in sau những dấu hiệu có chữ « Bài trừ phim ảnh khiêu dâm » và « Xem phim xấu là tự tử » chủ rạp nào có chiếu là sẵn sàng cử nhân viên tới, với sự có mặt của chính quyền, gắn biểu khán giả.

Việc này không phải là không có kết quả vì nhiều thanh niên thấy thế chẳng giám vào coi, và nhiều người khác dù đã mua vé, bỏ ra về...

★

Cùng đọc giả thân mến !

Chắc độc giả thừa hiểu rằng những kết quả hội lượng được còn nhiều nhưng không tiện kể và hẳn biết các bệnh đã nói ở phần trên đã « bớt » đến thế nào ?

Ngày nay sống trên Sài thành hoa lệ, biết bao mẫu chuyện không đẹp của « thanh niên học sinh đã bay đến tai tôi... khiến tôi lại tưởng tới những ngày vui vẻ... lao đầu hoạt động cho hội thành công.. và tự hỏi : — Có nên có một tổ chức tương tự ở đây chăng ?

Nghĩ đi thì tự bảo :

— Phải cần có lắm chứ !

Nhưng nghĩ lại thì ở đây lạ đất lạ người, lấy ai mà liên lạc để chung sức gây dựng một nền tảng khá vững vàng như hội ngoài Hà nội..

Tôi mong rằng với những lời thổ lộ trên độc giả ! Những người ưa hoạt động ! chắc đã nhận được những điều cần thiết của tổ chức « vô cùng quan hệ cho giới học sinh » !

Hy vọng rằng nhiều độc giả, những người quen biết ở đô thị này sẽ đứng ra xây dựng một tổ chức như thế hay hơn thế để cứu vớt một số học sinh vì không ai chăm sóc đã sa vào vòng « đốn mạt »

Riêng tôi ! Với tài hèn sức yếu nếu cần tôi sẽ đem hết năng lực của mình để gách vác công việc xã hội này.

VŨ LANG



« Ngân hàng » máu chó

Tại nước Anh vừa khánh thành một ngân hàng máu chó và dùng riêng cho chó.

Sáng kiến này là do vị thú y ở căn cứ không quân ở Kent. Ông này lập ra « ngân hàng máu chó » để luôn luôn có sẵn máu để sang cho chó bị trọng thương hay bị bệnh mất máu nhiều quá. Máu chó có thể dễ dàng được một năm mà còn nguyên tánh chất. Đó là máu của chó nhà binh giúp cho ngân hàng.

(Answers)

Khoai lang tây nguyên tử

Các nhà khoa học đã thành công trong việc dùng phóng xạ tuyến của chất Cobalt, để giữ cho khoai lang tây để được lâu, không hư thối, không mọc mầm.

Chất bột của khoai vẫn nguyên như cũ, không hao hụt chút nào,

(Etudes Soviétiques, Paris)

Đánh vợ vào mặt là thiếu thâm mỹ

Một ông quan tòa Ai cập vừa cho phép một thiếu phụ là bà Zeimad Eddine được ly dị vì bà bị chồng tát vào mặt.

Trong bản án, tòa phán rằng :

« Người chồng Ai Cập vẫn có quyền đánh vợ bằng một cái roi lớn bằng ngón tay. Nhưng đánh vào mặt là phạm đến sắc đẹp, người chồng thiếu tinh thần thâm mỹ, không xứng đáng làm chồng ».

(Daily Mirror)

Giải văn chương Concourt chi lợi cho sò thầu thuế

Hội văn nhơn ở Pháp vừa lên tiếng về việc đánh thuế quá nặng vào những sản phẩm văn nghệ. Có những giải thưởng mà cả đời một nhà văn không thể lãnh được tới hai lần, mà cũng bị thuế má một phần lớn.

Như giải Concourt phát cho cuốn sách « Les mandarins » của Simone de Beauvoir. Sách này in ra 100.000 cuốn, tác giả lãnh bản quyền 15 phần 100 được tất cả 13.500.000 quan (1 triệu 3500 đồng bạc Đ D) Tác giả phải đóng một số thuế bao đóng là 675.000 quan, một số thuế thặng dư là 4.955.000 quan tổng cộng 5.630.000 quan,

Nhà xuất bản cuốn sách đóng các thuế này khác, là 8.700.000 quan. Như vậy số thầu thuế thầu được 14.300.000 quan tức là xấp xỉ hai số tiền tác giả còn giữ lại được.

Bác sĩ Flemming cứu một phóng viên

Hồi năm 1947, nhà bác học Alexander Flemming có ghé Copenhagen (thủ đô Đan Mạch) diễn thuyết về thuốc Péniciline của ông tìm ra.

Có một tờ báo cử một phóng viên trẻ tuổi mới vào nghề và không hiểu về y học, đi phỏng vấn ông.

Bài phỏng vấn của chàng phóng viên tập sự này đăng lên báo làm cho nhiều nhà y học Đan Mạch bất mãn, viết thư về phản đối tòa soạn ầm ầm, khiến chàng phóng viên phải lo mất việc. Chàng bèn tìm đến nhà bác học Flemming xin lỗi về những sai lầm trong bài mình viết. Nhà bác học bèn đáp :

— Không sao. Tôi sẽ viết thư cho ông chủ bút của anh để nói cho ông hiểu rằng tôi rất mệt khi bị anh phỏng vấn. Có lẽ vì thế mà tôi đã trả lời không gãy gọn rõ ràng. Đó là lỗi ở tôi. Như vậy anh sẽ không mất chỗ làm. Thôi, anh cứ yên lòng rằng chỉ có 2 chúng ta biết bí mật này thôi.

Một người ăn mỳ vội vã

Lẽ nhà thờ ra, một bà già lịch sự bị một tên ăn mỳ sấn lại xin bố thí. Y nói vài câu rồi lại nhai kể quảng đời bi thảm của y cho bà nghe.

Bà già cảm động, mở ví ra lấy tiền để cho tên ăn mỳ. Lấy phải một tờ giấy năm trăm quan, bà lưỡng lự và nghĩ rằng cho năm trăm quan nhiều quá. Bà liền cắt tờ giấy năm trăm quan vào ví và lấy ra một tờ giấy năm mươi quan, năm mươi quan bà thấy vẫn là nhiều. Nghĩ thế bà bỏ chìa khóa và các vật dụng trong ví ra để tìm tiền lẻ.

Thấy thế, tên ăn mỳ nóng ruột liền nói :

— Bà ơi, thì giờ là tiền bạc ; chúng ta hãy lẹ lên. Lúc khác bà hãy soạn ví ; bà bố thí cho tôi đi, tôi mất nhiều thì giờ quá rồi ; với thời gian này, tôi có thể xin được ba người khác.

(Samedi Soir)

Những nguyên tắc chỉ đạo
về tổ chức giáo dục.

Trái hẳn với tổ chức chuyên nghiệp liên đoàn mà chúng tôi đã nêu ra cái tánh cách hoàn toàn yêu sách, chúng tôi muốn hòa hợp trong tinh thần kết hợp của một nghề các người thợ các cấp bậc chủ và những chủ xí nghiệp bằng sự phong phú của tinh thần đồng đội, bằng sự phổ trương công trình thực hiện, và bằng mãnh lực của những đoàn ước chung.

★

Tổ chức giáo dục nhằm mục đích:
— Huấn luyện kỹ thuật cho đại gia đình chuyên nghiệp để áp dụng những phương pháp tân tiến;

— Hướng về các ngành sản xuất bổ túc của ngành sản xuất chánh để phản ứng lại những bất túc và rủi ro của phương pháp độc canh (ví dụ: chăn nuôi và trồng rau ở các khu vực trồng lúa gạo).

— Sự quản trị những quyền lợi công cộng khi thấy cần có những liên lạc giữa các ngành chuyên nghiệp của nền kinh tế.

— Sự khảo sát lại phương pháp thực phẩm cá nhân để trừ nạn bất túc về thể chất.

— Sự xử dụng những thời giờ nhàn rỗi tích cực, hoặc để mở mang thể dục cho thanh niên, hoặc để huấn luyện các thanh nữ trong việc nội trợ, hoặc để chỉ thêm công sá bằng cách thành lập những xưởng công nghệ gia đình (đồ chơi, máy đồng hồ, dụng cụ hút thuốc, tượng nhỏ hay các đồ bài trí của ngành mỹ thuật tôn giáo).

Tổ chức giáo dục tại Việt Nam trước hết phải là một tổ chức về tâm lý

Trong giới người Việt Nam cũng như trong giới người phương đông nói chung, bao giờ những xúc cảm sâu xa cũng chế ngự được lý trí.

Muốn thúc đẩy và thăng bằng lý trí, là cơ sở cần thiết của bất cứ cơ cấu xã hội nào, cần phải kêu gọi xúc cảm.

Những kỹ thuật chánh trị tân tiến về việc nắm dân chứng tỏ rằng phương pháp mau lẹ và hiệu nghiệm nhất là đánh vào cảm giác con người:

— bằng những trình bày cho nhồn quan: chớp bóng, đầu đề chữ lớn in trong báo, trưng bày, quảng cáo lưu động;

— bằng những cảm giác của thính quan; vô tuyến điện, diễn văn, ca nhạc.

Thực tế cho hay rằng khi trí não

TRANG 14

ĐƯỜNG LỐI HOẠT-ĐỘNG KINH TẾ Ở VIỆT NAM

PHẦN THỨ HAI

của TRẦN VĂN CANG

Kiến-trúc-sư, Giám-đốc Hội Nghiên-Cứu
Phát-triển Kinh-tế miền Cao - Nguyên
(XII)

Trụ sở lưu động

— Các đoàn lưu động các cuộc trưng bày giải thích.
— Xe cộ, tủ sách lưu động.

Các nhóm thanh niên

Những cơ quan giáo dục chuyên nghiệp của hàng xã có thể giao phó một cách hữu ích cho một nhóm thanh niên địa phương như:

— Liên đội thanh niên đối với công việc về thổ địa.

— Liên đội thanh nữ về trang bị gia đình, vấn đề vệ sinh và vấn đề dưỡng nhi.

Chúng ta có sẵn gương rất thuận tiện của những nhóm Thanh niên nông nghiệp rất phát triển ở Hoa kỳ dưới danh hiệu là « Hội 4 chữ H » (là ruộng 4 cánh).

Thể thức này có thể dụng cho nước Việt Nam được.

Hoạt động giáo dục do quân đội và do sự tập luyện binh bị địa phương.

Quân đội Việt Nam không chỉ để dùng chiến thuật tác chiến và sử dụng vũ khí.

Có thể giao cho quân đội này một nhiệm vụ tốt đẹp hơn và nhân đạo hơn ấy là việc huấn luyện về thể chất và tinh thần cho giới thanh niên, vượt ra khỏi tầm hoạt động quân sự để tranh đấu về mặt khác cho đời sống của thường dân.

Chỉ khi nào có những bắp thịt cứng rắn và một tâm hồn mạnh mẽ thì mới có được những người lính giỏi mà thôi.

Nếu cần thì thời kỳ tại ngũ có thể kéo dài thêm nhiều tháng, để, khi nhập ngũ và trước thời kỳ tập sử dụng vũ khí, người tân binh:

1) được thầy thuốc khảo sát kỹ càng về thể chất không phải một cách hơi hợt mà sát thực (ràng, bộ máy hô hấp, vân vân...)

2) được tập sự về thể thao, loại

ĐỜI MỚI số 164

MỘT CHUYẾN ĐI TÂY

HỒI KÝ CỦA MỘT KẼ ĐÀ PHÍ NỬA KIẾP NGƯỜI

THẾ LÀ ngày mai, chúng mình đã xuống tàu. Anh và tôi, chúng mình cứ bàn khoản mãi. Thi gương trước mắt là thằng B... đấy. Mới cách đây vài hôm, hẳn bị « quy hồi cổ quốc » chỉ vì một chuyện xảy ra từ đời ông Bành Tô Thi anh tỉnh, chúng mình thi thằng nào chẳng có một cái án, thằng nào mà ngày xưa chẳng

gianhập một đoàn thể cứu quốc Chỉ hơn nhau ở một chỗ là đã bị khám phá hay hầy còn được bưng kín.

Ngày mai xuống tàu... Nhưng chưa chắc đầu đầy nhé. Rất có thể là tối ngày hôm nay anh nhận được một cái giấy, tờ giấy giết người nó bắt anh phải ở lại vì một tội rất vu vơ.

Ngày ấy thấy được đi là chúng mình sung sướng. Minh cảm thấy mặt tự nhiên thành ra quan trọng khi ông hàng xóm bảo nhỏ cô con gái xinh

xinh: — Cậu ấy sắp sửa sang Tây học đấy!

Đi đến đâu, tụi bạn bè cũng bắt tay mình thật chặt, búi ngùi nhìn nhau. Minh cứ có cảm tưởng như là Kinh Kha sắp sửa sang Tàu để hoàn thành một sứ mạng thiêng liêng cao cả. Nghĩ như vậy, mình bất giác ngâm vang lên:

— « Tráng sĩ khừ... hề bất phục hoàn ».

Minh định rút kiếm ra, ngâm một bản « Anh hùng ca » thì xe đạp chập choạng định phóng lên tề. Chết chưa! Ngồi trên yên xe đạp mà mình cứ tưởng ngồi trên lưng ngựa.

★

Chúng mình sắp sửa lên chiếc tàu Skaugum để rời Saigon đi Marseille. Anh có còn nhớ những cảm giác khi đứng trước con tàu cao rộng, rồi chỉ vài giờ nữa, nó sẽ đưa anh và tôi qua bao trùng dương bát ngát tới một xứ xa lạ cả cảnh lẫn người.

Quanh đây, một vài tiếng khóc thút thít. Một anh chàng người Nam, khóc sụt sùi:

— Thôi ba ở lại, má ở lại, Nội ở lại, Út ở lại...

Một « lô » ở lại kèm theo những tiếng nấc như một cụ già ăn cơm

không có một tô canh. Lòng mình cũng buồn và ngẫu hứng đọc một câu trong « Luân lý giáo khoa thư » — Ôi! cái cảnh biệt ly sao mà buồn vậy!...

Tàu đi, « mùi soa » vẫy theo tôi tấp. Tất cả chúng mình đứng trên

« pông », nhìn mãi về bến Saigon xa khuất hẳn.

Người ta, ai

cũng có một lần đi. Đời là một cuộc hành trình vô tận mà ai cũng được một vài lần được người đưa tiễn và vài ba lần tiễn đưa người.

Một anh bạn ngâm nhỏ nhẻ câu thơ « Tống biệt hành » của Thâm tâm:

Đưa người, ta chỉ đưa người ấy
Một già già đình một dừng dừng
Ly khách! Ly khách! Con đường nhỏ,
Chỉ lớn chưa về bàn tay không.

Hôm nay: mình mới được làm « ly khách ».

Hai mươi ngày sau, chúng mình đã đến Marseille. Tôi còn nhớ, hôm ấy mưa tầm tã và buổi sáng hôm ấy là một sáng động viên. Marseille hiện ra đột ngột với những toa tàu hỏa chạy ven theo bờ biển và chân núi, nhà thờ Notre Dame trên đỉnh núi cao và những căn nhà lam chông

chất lên nhau tới sườn núi. Quyền Nhật ký của mình cũng đã viết được nhiều. Qua Colombo, tỉnh của Ấn Độ rồi tới Djibouti, xứ của Ai-mây. Đến Port Said, toàn một giống dân bịp bợm rồi bây giờ tới... Marseille.

Tất cả chúng mình quên mệt, trèo lên « pông » ngắm bến Mây « bà đầm » đến đón chồng từ Đông dương trở về. Thấy đầm, anh chàng T... reo lên: — A ha! Người thấy mùi đầm rồi anh em ơi!

Cả bọn cười ồ... không khí vui vui như sáng hẳn lên trong buổi chiều âm u lạnh lẽo. Mấy anh chàng hay khóc ở Saigon cũng đã thấy cười.

Một anh chàng « Porteur » người Pháp lên đề xin mang đồ đạc xuống. Nhìn anh ta khuôn vác các thứ cho mình, không hiểu mình cứ thấy làm sao ấy. Giá mà bên Đông dương thì anh em cũng được vô số người « bầm quan » mà khéo không trong số đó có cả... mình.

(còn tiếp)

TRANG 15

trừ tất cả mọi huấn luyện quân sự, thích hợp với sự chấn chỉnh thể chất và sự bồi bổ các bắp thịt.

3) được huấn luyện rất nhiều về vệ sinh để việc áp dụng vệ sinh không những thành một thói quen mà còn là một nhu cầu của thân thể nữa.

4) được huấn luyện về sự ăn uống để duy trì và bồi bổ cho thể chất bằng sự thay đổi thức ăn và bằng sự tăng cường chất bổ của thức ăn.

Do đó người thanh niên được huấn luyện để trở nên người lớn sẽ có dịp nhật xét, bởi chánh cơ thể của mình, xem có thấy cần thiết và lợi lộc để bành trướng cho khu vực gia đình của mình phương pháp trồng nhiều thứ hoa màu và trồng những hoa màu có nhiều chất bổ hơn chẳng?

Như vậy người thanh niên, về thể chất sẽ được cân bằng hơn và trí óc sẽ mở mang hơn, do nhu cầu bản thân đối với những giải pháp mới, sẽ trở nên một người lính tốt hơn và sau này thành một chủ gia đình hay hơn cùng là một nhà sản xuất có nhiều kinh nghiệm hơn.

Vai trò xã hội của quân đội sẽ do đó mà nổi bật lên khác hẳn từ trước đến giờ.

Huấn luyện quân sự địa phương có tánh cách giáo dục

Có thể dùng việc huấn luyện thanh niên sớm hơn trước vài năm.

Những chế độ chuyên chế xưa kia ở Ý và ở Đức đã tỏ rõ bằng cách nào người ta có thể trong ít ngày làm cho thanh niên trở nên sôi nổi và bồi bổ rất nhiều cho cơ thể của họ được.

Tại Việt Nam, không hề có chủ trương áp dụng những phương pháp độc tài khắc nghiệt ấy.

Tuy nhiên nên dựa vào sự luyện tập quân sự địa phương, bắt đầu môn thể dục bổ túc mà chúng tôi vừa nói ở trên, áp dụng tại nơi sanh trưởng của người thanh niên không cần bắt phải thoát ly gia đình.

Trong mỗi xã hay liên xã sẽ có những huấn luyện viên quân sự chọn lọc trong số các hạ sĩ quan giải ngũ của quân đội Việt Nam.

Nhờ có sức mạnh của kỷ luật, quân đội sẽ có nhiệm vụ vạch những luống cây sâu rộng ở đồng quê của đất nước.

(còn tiếp)

HÀ VIỆT PHƯƠNG

NHÂN BẢN MỚI

Kỳ sau: ĐỒN NÉN VÀ MƠ MỘNG

ĐỜI MỚI số 164



LẬT ĐỒ NGẠI VÀNG ?

(TRONG CẢNH CHIA BA THIÊN HẠ)

TƯ TƯỢNG CÁCH MẠNG CỦA TÂY SƠN

NHẮC ĐẾN Tây Sơn là phải nhắc đến nhà Tiên Hồ.

Thị đây, cũng như Hồ Quý Ly, anh em Nhạc Lữ Huệ vẫn sẵn dòng máu quật khởi, và hơi ỏi! cả dòng máu tiềm vị nữa, ở trong huyết quản; cũng như Hồ Quý Ly, Hồ Quang Trung cũng có sẵn một nền nếp tư tưởng cách mạng ở trong lòng; cũng như triều đại Tiên Hồ tuy ngắn ngủi được có 7 năm trời mà đã làm nên nổi bao nhiêu chuyện kinh thiên động địa thì triều đại Tây Sơn tuy vắn vắn chỉ có 2x7=14 năm ròng thôi song 14 năm ấy tính về mặt chính trị thì « phong kiến vẫn hoàn phong kiến » nghĩa là Tây Sơn đã kim hãm đã tiến hóa của nhân dân Việt đứng sa lầy ở vòng chuyên đoán, nhưng về mặt quân sự, kinh tế văn hóa thì quả là Tây Sơn, cũng như nhà Tiên Hồ đã có công trạng rất lớn trong việc thúc đẩy người Việt tiến bộ một cách phi thường.

Thực thế, về mặt cải tạo xã hội thì 7 năm trị vì của Tiên Hồ có thể sánh được với 175 năm của nhà Trần, còn 14 năm của Tây Sơn thì quả là trội hơn hẳn ngoại hai thế kỷ của Hậu Lê.

Chứng cứ :

Cần phải so sánh với sự nghiệp của Tiên Hồ mới thấy rõ sự nghiệp của Tây Sơn quả là đã tiếp tục trung thành « sáng kiến cách mạng » của Tiên Hồ họ Hồ Phi. Thị đây với nhà Tiên Hồ : « Trước hết Hồ Quý Ly chỉnh đốn việc võ bị : bề ngoài tuy lấy lệ mà đối đãi với nhà Minh, nhưng vẫn biết nhà Minh có ý muốn dòm dặt An nam, cho nên thường cử hỏi các quan rằng : « ta làm thế nào cho có 100 vạn quân để đánh giặc Bắc ? » Bèn lập ra hội tịch bắt người trong nước cử hai tuổi trở lên thì phải biên vào sổ, ai mà ăn

lậu thì phải phạt. Đến lúc làm hội tịch xong rồi, số người từ 15 tuổi đến 60 tuổi hơn gấp mấy phần lúc trước. Từ đó số quân lại thêm ra được nhiều. « Còn như thủy binh để giữ mặt đồng, mặt bể thì Quý Ly bắt làm những thuyền lớn ở trên CỎ SÀN đi, ở dưới thì để cho người CHÈO CHÓNG, thật tiện cho sự chiến đấu.

« Quý Ly lại đặt ra bốn kho để chứa đồ quân khí và bắt những người xảo nghệ vào làm những đồ khí giới.

« Ở các cửa bể và những chỗ hiểm yếu ở trong sông lớn đều bắt lấy gỗ đóng cọc để ngăn bị quân giặc.

« Việc quân chế thì nam bắc phân ra làm 12 vệ, đóng tây ra làm 8 vệ. Mỗi vệ có 18 đội, mỗi đội có 18 người. Đại quân thì có 30 đội, trung quân thì có 20 đội, mỗi doanh có 15 đội, còn những cấm vệ, thì chỉ có 5 đội, có một người đại tướng thống lĩnh cả ».

Thời loạn thì VÕ là việc chính nên con cháu của Ly còn đợi gì mà không noi gương cha ông? Nền dĩ nhiên là Huệ đã tổ chức quân đội đến như thế nào mới thắng nổi muôn vạn bộ binh của Thanh triều, và thắng nổi Thủy binh khét tiếng đương thời của Tiêm La. Thật vậy, nguyên một sáng kiến CHUYỂN BÁNH LUÂN PHIÊN (hai người lính cưỡi ngựa người thứ ba, rồi người này lại xuống cưỡi người thứ nhất, để người này lại xuống cưỡi người thứ nhì, cứ thế mà thay nhau, khiến cho quân đội đi vừa nhanh vừa không biết mỏi ; nguyên một sáng chế ra thứ lá chắn làm bằng thuyền thúng (để cho binh lính qua sông Hồng rồi một khi lên bộ kéo thuyền lên) bên rom kết lại khung thuyền làm đầu đốt lên xông vào đất giặc, thì có khác chi là xe tăng phun lửa hiện giờ? nguyên chiến

lược, chiến thuật, thủ đoạn áp dụng trống trạn Đống Đa cũng đủ rõ ở Cách Mạng của Huệ rộng mạnh đến bậc nào? Đã học sử, ai mà quên được chương anh hùng ca này :

« Bắc Bình Vương được tin quân nhà Thanh đã sang đóng ở Thăng Long, lập tức HỘI CÁC TƯỚNG SĨ ĐỂ BÀN VIỆC ĐEM BINH RA ĐÁNH (đến đây thì người Chiến sĩ đó vẫn còn là tay Cách Mạng dân chủ.—Đ.T.T.), các tướng đều xin hãy chinh ngời tôn, để yên lòng người rồi sẽ khởi binh (buồn cho các tướng! và tiếc cho anh hùng! —Đ.T.T.).

« Bắc Bình Vương bèn sai đắp đàn ở núi Bàn Sơn, ngày 25 tháng Một năm Mậu Thân (1788), vương làm lễ lên ngôi Hoàng Đế, rồi tự mình thống lĩnh thủy bộ đại binh ra đánh giặc Thanh. Ra đến Nghệ An nghỉ lại 10 ngày để kén lấy thêm binh, cả thủy được 10 vạn quân và hơn 100 con voi.

« Vua Quang Trung diêm duyệt quân sĩ, truyền dụ nhủ bảo mọi người phải cố gắng đánh giặc giúp nước. Đoàn rồi kéo quân ra Bắc, đến ngày 20 háng chạp thì đến núi Tam Điệp. Bọn Ngô Văn Sở, Ngô Thị Nhiệm đều ra tạ tội, kể chuyện quân Tàu thế mạnh, sợ đánh không nổi, cho nên phải lui về giữ chỗ hiểm yếu.

« Vua Quang Trung cười mà nói rằng : « Chúng nó sang phen này là mua cái chết đó thôi. Ta ra chuyển này thân coi việc quân đánh giữ, đã định mẹo rồi, đuổi quân Tàu về chẳng qua 10 ngày là xong việc. Nhưng chỉ nghĩ nó là nước lớn gấp mười nước ta, sự khi nó thua một trận rồi, tất nó lấy làm xấu hổ, lại mưu báo thù, như thế thì đánh nhau mãi không thôi, dân ta hại nhiều, ta sao nỡ thế. Vậy đánh sau trận này, ta phải nhờ Thị Nhiệm dùng lời nói khéo để chỉ việc chiến tranh. Đợi mươi năm nữa, nước ta dưỡng sức phủ cường rồi, thì ta không cần phải sợ nó nữa ».

Biết người biết mình đến như thế : trước khi đánh người đã tự biết mình mặt đỏ như vang, thì đã là giỏi rồi ấy thế mà cao kiến hơn nữa là trước khi đánh người đã thừa biết rằng sau khi đánh người thì mặt mình sẽ vàng như nghệ : biết dùng Chính trị (ngoại giao) để làm hậu thuẫn cho Quân sự : rồi lại biết nhìn xa đến « con đường đi tới » của hai bên ; đã vậy lại vẫn không dám phi máu dạn lành... Như vậy thì hồi Huệ thua gì Nã Phá Luân, là kẻ ở bên kia trời Âu, sau đó mười năm, cũng đã nghĩ, đã nói, đã làm đúng như Huệ, khi Nã phải đương đầu với khối Liên Minh chống Pháp? Quả thực Huệ là bậc chiến lược gia

ĐỜI MỚI số 164

vượt chúng vậy. Thế cho nên bài binh mới xuất quỷ nhập thần đến như thế này :

« Vua Quang Trung truyền cho tướng sĩ ăn Tết Nguyên Đán trước (tâm lý vậy thay! Đ.T.T.), để đến hôm trỉ tịch thì cất quân đi (tối như đêm ba mươi, và còn gì thiêng liêng cho lòng người dân đối với đất nước bằng cái đêm 30 Tết nữa? —Đ.T.T.), định ngày 7 tháng giêng thì vào thành Thăng Long mở tiệc ăn mừng. Đoàn rồi, truyền lệnh cho ba quân đến nghe lệnh điều khiển.

« Đại tư mã Sở, Nội hầu Lân đem tiền quân đi làm tiên phong. Hồ Hồ Hầu đem hậu quân đi đốc chiến.

« Đại đô đốc Lộc, Đại đô đốc Tuyết đem hữu quân cùng thủy quân, vượt bể vào sông Lục đầu. Rồi Tuyết thì kinh lược mặt Hải Dương, tiếp ứng đường mé sông ; Lộc thì kéo về vùng Lạnh Giang, Phụng Nhẫn, Yên Thế, để chặn đường quân Tàu chạy về.

« Đại đô đốc Bảo, Đô đốc Mưu đem tả quân cùng quân tượng mã đi đường núi ra đánh phía tây. Mưu thì xuyên ro huyện Chương Đức (nay là Chương Mỹ), tiến đường kéo thẳng đến làng Nhân mục, huyện Thanh Trì, đánh quân Điền châu ; Bảo thì thống xuất quân tượng mã theo đường huyện Sơn Lãng ra làng Đại Áng thuộc huyện Thanh Trì tiếp ứng cho mặt tả ».

Thật là một thế trận « bát quái », các binh chủng đều được phối hiệp chặt chẽ, vòng chặt Thăng Long vào vòng đai sắt của lớp lớp chiến sĩ đã mòn gót trên con đường thiên lý, kéo dài từ trung du đất Bắc đến tận mãi nam phần đất Trung, để cho « con trai Bình Định » noi gương Lý thường Kiệt, Trần quốc Tuấn, Lê Lợi mà đề đầu « con trai Thiên Triều » thêm một lần nữa, và cũng để nêu lên trong Binh Thư quốc tế một dư đồ đã chiến đấu mẫu như sau :

« Năm quân được lệnh đều thu xếp đầu đây, đến hôm 30 khua trống kéo ra ngoài Bắc. Khi quân sang sông Giản Thủy (chắc là bến đò Giản ở giáp giới tỉnh Ninh Bình và Hà Nam bây giờ) cánh nghĩa quân của nhà Lê tan vỡ chạy cả. Vua Quang Trung thân đốc các quân đuổi theo đến huyện Phú Xuyên bắt sống hết được toán quân Tàu đóng ở đây, không một người nào chạy thoát được, vì thế cho nên không có tin báo về, những quân Tàu đóng ở làng Hà Hồi và làng Ngọc Hồi không biết gì cả.

« Nửa đêm ngày mồng 5 tháng Giêng năm Kỷ Dậu (1789) quân vua Quang

(đọc tiếp trang 45)

ĐỜI MỚI số 164



Bạn đọc với câu đối hiểm hóc

Số 162 « Đời Mới » có đăng một câu đối còn thiếu sót nay xin bổ túc cho đúng :

« Bán dạ tam canh bán, diêm dăng, dăng các, các công thư. »

Dịch nghĩa :

« Nửa đêm là nửa trống canh ba, thấp đèn lên gác cùng đọc sách. »

Có người đối lại rằng :

« Trung thu bát nguyệt trung, du ỷ, ỷ đồng, đồng ngoạn cảnh. »

Dịch nghĩa :

« Giữa mùa thu là giữa tháng tám, mang ghế dựa vào cây ngô đồng cùng ngắm cảnh. »

(Chữ nho : Bán là nửa, — dăng là đèn — dăng là lên, — các là gác, — các là cùng nhau).

(Trung là giữa, ỷ là ghế, — ỷ là dựa vào, — đồng là cây ngô đồng, — đồng là cùng nhau.)

Cùng loại này còn có một câu : « Chi quan tri, quan quan bế, nguyệt quá khách quá quan. »

Dịch nghĩa :

« Đến cửa quan ải chậm, cửa ải đóng, xin mời khách trèo qua cửa ải.

Về đối :

« Xuất đối dị đối đối nan, thỉnh tiên sinh tiên đối. »

Dịch nghĩa :

« Ra câu đối dễ, đối lại khó, xin mời tiên sinh đối trước »

(Chữ nho : Quan là cửa quan ải, quan là cửa ; quá khách là khách qua (tiếng kếp, cũng như chữ tiên sinh).

« Đối là câu đối, đối là đối lại, tiên là trước. »

Tục truyền về đối lại của ông Mạc Đình Chi.

Nhân đây xin thêm một câu, để các bạn đối chơi :

« Bốn Cự ngồi một cỗ, Cự đủ điều Cự chẳng sợ ai »

(Chữ nho : Cự là cỗ bàn, Cự là đủ, Cự là sợ.) X.X.X.

NỤ CƯỜI

ĐỀ KHỎI LAU LẮM

Sĩ quan : Này anh, mỗi khi anh phải lau súng của anh, anh phải làm gì trước ?

Lính : Thưa tôi coi sổ súng trước.

Sĩ quan : Sao thế ?

Lính : Thưa đề khỏi lau lăm súng của bạn.

TRÁI ĐẤT TRÒN

Bổ giảng cho con : Trái đất hình tròn như trái bưởi, nếu ta khởi hành từ đây đi mãi, thì cuối cùng sẽ lại vòng về đây.

Con. — Vàng, con nghe hiểu rồi, thế bố bắt đầu đi thử đề con chờ ở chỗ này.

CÁ... ĂN TIỀN

— Tao đồ mày cá mập ăn gì ?

— Ăn thịt người ta.

— Còn ăn gì nữa ?

— Hết.

— Ăn tiền nữa ! Tao coi báo thấy người ta nói : « Hai con cá mập » nuốt trên gần hai chục vạn đồng... ! — ???

MỘT NHÀ PHÊ BÌNH...

« TÀI TỬ »

— Thưa ngài, ngài là một nhà thức giả, hẳn ngài sẵn lòng chỉ giáo cho chúng tôi những lời thành thực về giọng hát của tôi.

— Thưa cô, cô hát hay tuyệt. Song thú thật với cô, tôi không phải là một người biết nghe hát.

LÀM PHÚC

Một tên ăn mày chia tay xin một bà lịch sự.

— Lấy bà, làm ơn cho con một đồng bạc.

— Chà ! Mai, tao mang lên chùa năm chục hộp sữa mười cân trà còn tiền đầu mà cho mày nữa.

— Dạ bà cho xin một đồng thôi ạ.

— Hừ, tao sót của nhà chùa cho mày đề mang tội với Hòa thượng à.

MUỐN GÌ ?

Quan tòa : Án anh đã xử xong anh bị khổ sai chung thân, vậy bây giờ anh còn muốn gì nữa ?

Tội nhân : Dạ tôi muốn được tha khỏi bị tù.

NHIỆM VỤ... MÉO

Thầy giáo :

— Tôi giao cho anh lau một cái bảng anh lau không sạch.

Vậy như thế anh có làm tròn nhiệm vụ không ?

Trò (sợ sệt hấp tấp trả lời) :

— Dạ con làm méo nhiệm vụ ạ.

TRANG 17

Chân ảnh

TRƯỚC KHI THÀNH TÀI TỬ

RORY CALHOUL LÀ MỘT TÊN CÔN ĐỒ

NĂM 1914, Rory Calhoun bắt đầu nổi danh tại Hollywood trong 20 cuốn phim liên Calhoun đã từng đóng chung với Suzan Hayward, Gene Tierney Corinne Calvet, đã từng làm cho Betty Grable mê một trong cuốn phim Muốn lấy một nhà triệu phú (Comment épouser un millionnaire) và trở nên bạn thân của Marilyn Monroe trong phim Giòng sông chảy xuôi (Rivière sans retour).

Calhoun thành công liên tiếp. Hollywood tự hào sẽ có một ngôi sao của nền điện ảnh.

Thế mà:

Ái ngờ quá khứ của Calhoun là một chàng hoang tàn, lêu lổng. Năm 16 tuổi, Calhoun đến vùng Arizona, Nevada, Tân Mỹ Tây Cơ, Californie. Ở Arizona, gã làm nghề lật khoai tây, hoặc làm hàng rào, đào hầm hố cho dân quê. Đến Nevada, gã lại làm phu mỏ tại Reno và Toponah. Vài tháng sau, lại sang Tân Mỹ Tây Cơ, eo xèo với cuộc sống chật vật, Calhoun vội nhảy sang Bắc Californie làm nghề thợ điện. Năm 21 tuổi, Calhoun lại xoay sang nghề kiểm lâm. Gặp kỳ thi, chàng đảm đơn và được làm đốc công cho sở, tại Felton.

Vào nghề

Cho đến năm 1936, Calhoun vẫn chưa mơ tưởng đến chuyện đóng phim. Chàng ước ao sao có được một khẩu súng lục. Những lúc cha đi săn thì cậu lại lẻo đẻo theo sau. Calhoun thật là tay thiện xạ, không một chú thỏ nào thoát khỏi, khi Calhoun ra tay.

Một hôm dạo chơi ở Los Angeles, cậu thấy trong cửa kính nhà hàng có khẩu lục liên. Ước vọng càng làm cho tư tưởng đen tối, Calhoun thừa khi chủ hàng lơ đãng liền thoát ngay rồi bước vội. Nhưng cảnh binh lại «thộp» ngay, vì tội ăn cướp và mang khí giới lậu. Nhờ tuổi nhỏ (lúc đó Calhoun mới 13) nên chỉ bị 18 tháng tù và đưa giam vào trại cải tạo.

5 tháng sau, cậu vượt ngục. Chứng

nào, tất ấy, một khi «tay đã nhúng chàm» thì Calhoun trở thành: BẮT TRỊ!

Ra khỏi nhà lao, cậu liền đánh cắp một chiếc xe hàng lâu thoát lại bị bắt, lại vào tù, ra tội! Bị đưa vào khám Whittier, cậu lại thoát ra.

Phần đối, phần lạnh cậu vào quán quít ngay số tiền 33 quan. Cuối cùng lại bị bắt. Cha mẹ cậu định xin lãnh ra và đưa về giáo huấn. Nhưng con người Calhoun «đã quen thân mắt nết đi rồi!» Cậu đã từng cả gan ăn trộm xe hàng, đem bán đi, thì dễ dàng gì sửa chữa! Cai ngục cứ tìm đủ cách canh phòng mà Calhoun cũng rập mưu trốn thoát.

Đây là lần vượt ngục thứ mười bảy! Vẫn chuồn xe, vẫn hành hung!

Trên vô đài

Một lần ăn cắp đồ nữ trang, Calhoun lại chạm trán hai viên cảnh binh. Và lần này thì bị đưa đi khám El Reno, tận xứ Oklahoma. Vào đây, chàng lại đánh nhau với một đồng phạm và bị đưa vào xà lim.

Và cũng là một dịp may cho chàng.

Cha Kanaly hiểu rõ ngọn cành, liền đến viếng Calhoun. Vị tu sĩ bảo:

— Anh không vững gì cả! Vì nếu anh muốn đánh lộn và có nhiều «ngón» xuất sắc thì đánh với tôi?

Cha cũng rành nghề đánh võ, đem lòng yêu mến Calhoun và dạy cho chàng. Qua nhiều cuộc thi tài tại nhà lao do cha tổ chức, Calhoun luôn luôn thắng lợi.

Lúc này thì chàng đã 19 tuổi. Nhờ sự hướng dẫn của Cha, Calhoun bắt đầu phục thiện. Chàng tự nhủ rằng: khi bước ra khỏi lao tù sẽ làm ăn lương thiện.

Cha tin rằng chàng không còn âm mưu vượt ngục nữa, liền xin cho chàng về quán thức tại ty cảnh sát Californie. Chờ ngày ra tù, Cha sẽ mang về sám hối tại Saint Quentin. Từ đó, nhà đương sự Californie không còn theo dõi hành vi của chàng nữa.

Rory Calhoun còn trở lại nếp sống còn dở nữa không? Cha tin tưởng rằng: con người «bất trị» này là một nạn nhân hơn là kẻ gian hùng. Nạn nhân của đói rét, của hoàn cảnh xấu xa mà không được cha mẹ đón ngăn, khuyến bảo.

Sau này cha Kanaly thường bảo rằng:

«— Calhoun đã biết dùng những quả đắng của mình. Nhưng cần hơn cả là thiện ý. Tôi tin tưởng ở chàng. Sự đổi thay thành một người đáng kính trọng quả thật niềm vui cho tôi.

Duyên may

Toàn là những duyên may. Sau khi ra nhà lao, Calhoun làm kiểm lâm ở Californie. Một buổi chiều cưỡi ngựa du ngoạn, chàng lại gặp duyên may! Calhoun kể:

— Chiều đó tôi gặp một chàng trai tóc vàng hoe hỏi tôi có ý định làm tài tử không? Nghe tên chàng là Allan Ladd tôi nghe quen quen mà chưa từng thấy xuất hiện ở màn ảnh bao giờ. Hai chúng tôi trò chuyện với nhau lâu lắm và chàng rủ tôi đóng phim. Tôi ngần ngừ, thì chàng lại dẫn tôi về dùng bữa và giới thiệu với cô vợ là một bầu hát tên là Sues Carol. Nàng mời tôi hợp tác..

Tôi cứ nhớ mãi chiều ấy.

Calhoun bằng lòng và bắt đầu thành công. Nhờ tài đầu võ, bắn súng, cỡi ngựa thích hợp với tài thần trẻ trung và tài... vượt ngục... cũng đủ cho chàng tránh khỏi nạn thất nghiệp.

Năm 1948, chàng cưới Lita Baron một nữ nhạc trưởng. Bây giờ thì Calhoun đang hoàng là một tài tử có tên tuổi, là chủ gia đình và có lẽ là lãng quên quá khứ nhuộm màu đen tối.

Có TẠ KỶ DUYÊN thuật

Hộp thư tòa soạn

Bạn T.L.T. (Thủ dầm một):

Hoan nghênh. Bạn tiếp tục gửi cho những mẫu chuyện, sinh hoạt của đồng bào di cư. Mong đợi. Thân mến.

Em Mãn Lan (Huế):

Đa tạ lời quá khen của em. Theo dõi Đời Mới sẽ thấy đường lối. Em cố viết đi. Lời thơ nhẹ đẹp, cần nội dung mới lạ. Chúc sáng tác nhiều. Thân mến.

Bạn Anh Hoan Đạo (Sài Gòn):

Giúp ích cho học sinh—Hoan nghênh.

Bạn Bình Sơn Lộc (Phước Yên):

Có khả năng. Nên phát triển. Chuyện cảm động. Thực của bạn đây ư? Thân mến.

Bạn Thanh Lan Võ Ngọc Thanh:

Đã nhận đủ «Nhớ—mảnh vụn» của bạn. Đang xem. Sẽ có dịp đăng. Đa tạ.

Bạn Hoàng Nguyên (Đà Nẵng):

Chú ý làm chữ. Yên tâm. Thân mến.

Bạn Thế Viên (Huế):

Hoan nghênh. Bằng lòng chuyện đáng bài thảo luận, nhưng xem lại cho.

ÁC MỘNG ?

TÙY BÚT CỦA N.A.

NHỮNG cảm nghĩ bao giờ cũng hơi loãng trong hư không, nhưng không tưởng mới là điều chán chường nhất trong tiềm thức.

Vẫn biết thế tự bao giờ nhưng ai lại bảo thế nhân làm gì ngoài cái ấy nhỉ?

Đời không xây dựng, bay bay, không bền, vô bờ mãi lúc xanh bóng lên trong gió bốn phương, đời tay trẻ quờ quạng trong mây hoàn vũ. Hoạt động như bay bớt sức nóng chan chứa, bức bối, kim hãm trong lò nhiệt huyết như nấu nung như sôi sùng sục. Chiếc thể nhân sinh không cần cầm giữ trong tay nhưng số mệnh vẫn là bất tử, thang trời không nấc, người của trái đất bước thân nhiên cười. Rơi trong mệnh mang, tiếng cười không tắt vẫn vang vang ghê rợn, dư âm bất tận, nức nở, thác ngàn xiêu.

Thế xác vẫn còn khảm liêm trong áo quan đời. Ngày xưa có quỷ nhập tràng lại sao bây giờ lại không tìm thấy?

Và đến hôm nay quái tượng làm khiếp đảm mọi người:

— Một sáng, núi đá lở như thuở xưa Tề thiên xuất thế, ánh sáng muốn màu, kết hợp của khí thiêng rừng, sông, núi, bể, làm sống lại thân xác héo khô bên sườn núi chơi vơi miền Hoàng Vị! Loè trong không gian, chớp trong tâm tư người đã sống dậy sau một giấc mơ dài huyền ảo. Đôi tay khoẻ trẻ trung, tóc vẫn còn bóng xanh màu tươi thắm, chân dẻo dai, thân cường tráng, mồm nụ cười hứa hẹn những kỳ công!

Thế rồi có những đêm màu sắc ủa hoen đời, làm mờ đôi mắt chứa chan niềm hy vọng. Nắng vàng tắt trên đời và tất mịt cả trong lòng người say mê cuồng loạn. Chân không nhịp nổi bước hành ca, tay không vẫy nổi chiếc gậy thần làm sóng gió, miệng không mở nổi hai chữ Tiên Bình, thân tắc tị, dần ngoẻo ngã, mái tóc ướt hương thơm, ngàn ấy thì làm chết tan một bóng hình của quá khứ. Xa lắm rồi thuở tung hoành ngang dọc. Khám liêm rồi những hoài bão mệnh mang. Và hết rồi một kiếp

sống ngang tàng. Đôi mắt ướt không buồn lay động nữa. Thế là hết! Ước vọng không dậy nổi 2 lần. Kỳ quan không tìm trở lại được.

Rồi một hôm trời say đất loạn, bao nhiêu oan hồn hiện khắp thế gian, bao nhiêu tiếng than loang cả trần hoàn, tiếng khóc, tiếng rên đau thảm thiết. Một đêm của hội Long Hoa ư? Chả lẽ? Nhưng 2 đêm rồi liền tiếp bao nhiêu giờ phút bàng hoàng.

Những kẻ chìm lặn sâu trong lòng đất, bây giờ lại sống lại kinh hoàng. Sống trong một thực trạng thẳng thốt vô cùng nhưng... mức thăng bằng làm đứng lại niềm hoang mang. Họ khoan khoái cười cợt mở, môi vơn ướt mắt long lanh, trông xinh tẻ những chiếc đầu bù tóc ngả.

Bao giờ trời lại sụp như bao người đã tưởng. Và muốn chứng minh ư? Thì kia, mây lành ngũ sắc như chỗ một «đại lão tổ» của tiên giới rẽ mảnh trời, như ra cơn giận dữ dăm món đồ nóng bỏng, gây loạn trong dân gian, tiếng kêu ngợp đất, làm động chốn bồ đoàn, lão tổ ra oai trong phút chốc! Im lặng, ngưng thở cả thời gian. Tất cả đều đọng lại, im dưng, như thần phục vị linh thần tuyệt đối. Một phút thôi, vũ trụ dằng màu ly loạn, đổi ánh thanh bình. Hiện tượng vụt qua, nhân sinh, động vật lại quờ quạng, loé mắt, chạm chập sống lại như qua rồi một thế hệ. Trăm năm không đáng kể với một đại hiện tượng tuyệt đối hơn cả thời gian và không gian.

Ồi chào! thượng cổ thời đại tái sinh, muốn kiếp sống «cần lông ở lỗ»? Và có người kỳ mã vượt rừng trong đêm trăng, có chàng kiếm khách mưa may bên bờ suối?

Và có nàng thôn nữ bên sông ngắm câu thơ cổ, chuyện «Đời tàn» theo luật nhân quả nhiệm màu của nhà Phật, thiên hạ tái sinh hiền hòa đạo đức. Pha! muôn màu loé mắt, giấc mơ tàn, viết chuyện bằng hoàng trong hư không!!!

Đêm tàn đồng.
Bình Nhi «nghệ sĩ»
N.A.

THƠ ★ THƠ ★ THƠ ★

MÙA KHAI HỘI

Gửi các anh H.V., T.H.C., H.N.
đang sáng tác mạnh. — K.D.

CÁT tiếng cười vang giữa Đại dương
Thao thao mắt trắng mờ đêm trường.
Hoa không tươi mà ngát,
Tình không thắm mà vương.
Mẹ con âu yếm, hồn khăng khít
Lệ rõ vui theo mấy ngõ đường.

★

Ta trở về đây

Xôn xao ánh lửa

Tóc trẻ bông bông vui mấy lứa
Trai đôi mươi mà ôm lấy can trường.
Ai bảo rằng đời không nhớ, không
thương!

Em bé tri-hồ

Mẹ già lăm-cầm

Trật bả vai, thân trai còn cứng lắm
Mẹ gặt gù: Chao! duyên đáng đời trai.
Mắt lim dim: người buồn tiếng thở dài:
Buồn, vui không nói hết
Người còn nhớ thương ai?
Cô em lăm lét qua khe cửa
Môi nở màu tươi, hồn vui chan chứa
Nói sao đây, chim chóc hót quanh hè
Ái trở về dừng lại lắng tai nghe
Mấy khúc hoan ca bên hiên, ngoài ngõ
Mùa khai hội nở tung bừng đầu đó.
Trai muốn phương, duyên mười tám

hẹn hò,

Đôi thái dương hồng, đôi mắt âu lo,
Mùa khai hội, thoảng hương tình đất
nước
Miệng ăm ừ, run run không nói được.
Bao thương yêu dồn lại đáy tâm hồn.

Chị tương trình,

Anh báo cáo,

Muôn mắt đỏ dồn luôn,

Ai nói được muôn tâm tình thâm thiết?
Ai hiểu được mạch nguồn Nam nước
Việt?

Chín năm rồi, nặng lắm nỗi lòng tôi.
Hoa bay phôi phôi,
Pháo nổ liên hồi.
Niềm vui lên má, lên môi xóm giềng.

★

Chàng trai vui hát liên miền...
Ngồi đây đón gió mấy miền Hậu giang.
Ca rằng: trời đất thành thang
Tơ duyên sáng tác thắm ngàn dâu xanh.
Cây vươn lên mới,
Hoa mở rộng cánh,
Vui mùa khai hội, duyên anh thắm nồng.

KIỂM ĐAT
(11-55)





EM BÉ CHÀO ĐỜI

(Tặng em bé Việt Nam)

*Giờ mang tiếng khóc ngáy ngô ầy,
Nửa phết bụi đời đáng tiếc thay!*

★

*Một chiều tia nắng mới,
Chiều rực cả kinh đô,
Thắm nhuần trong nắng gột.
Em bé tôi ra đời.*

*Những ngày trong bụng mẹ,
Em trốn nạn đao binh,
Em chờ ngày thanh bình,
Em chào đời vui vẻ.*

*Em tôi khóc oa oa,
Phải chăng em cười cha?
Phải chăng em mừng mẹ?
Cười không được em la?*

*Em, bé bé xinh xinh
Nằm trong nôi nhỏ nhỏ
Mặt mày em thật đỏ
Phải em say rượu đời?*

*Không em còn ngáy ngô,
Em chưa biết gì cả,
Trong sóng đời nhước nhơ
Cả trăm ngàn tội lỗi.*

*Em tôi mang tiếng khóc,
Trong bụng mẹ em ra
Như biết đời sâu độc
Nên em vật khóc la?*

*Rồi đây năm tháng chảy...
Em tôi lớn khôn dần
Biết đi đứng, biết ăn
Rồi biết đời đưa đẩy...*

*Em sẽ gặp đắng cay,
Em đau khổ tháng ngày,*

*Lộn trong mùt gian thế,
Tội lỗi chất đầy đầy.*

*Xã hội biến em tôi,
Thành con người đáng ghét,
Thế gian thật cay nghiệt,
Tạo chỉ một kiếp người?*

*Em đừng nếm xa hoa,
Em đừng say hương sắc,
Em chớ rượu ngà ngà,
Chớ thử mùi khét nha.*

*Em nên nhớ nước nhà,
Em chớ quên Tổ quốc,
Em phụng sự thiết tha...
Em đừng thêm vong quốc.*

*Em người của dân tộc,
Em người nước Việt Nam,
Em người phải đi học,
Lo cho nước huy hoàng.*

*Em là Đinh Bộ Lĩnh,
Phất cờ lau, chặn trâu,
Của sứ Việt xanh màu,
Khóc làm chi, em nín...!*

*Em tôi lại khóc thêm,
Đột mắt đã lèm nhèm...
Thôi em đừng khóc nữa,
Gương Phù Đổng kìa em!*

★

*Em ơi, nín ngủ đi em!
Bú, chơi, chóng lớn xây nền Quốc
gia.*

Lâm Hương HOÀNG ANH VÚ
(Saigon)

TIẾNG THỞ DÀI

— Thương thương gửi những em bé cô đơn giữa đô thành

*Tôi đã hiểu vì đâu em bé ầy
Mỗi đêm khuya thường thoát tiếng
thở dài
Nghe buồn như tiếng nấc khúc bi ai,
Nghe xao xuyến như hơi sâu dĩ vãng.*

*Khi vạn vật đang quần vẫy ánh sáng
Mà đời em tràn ngập bóng hoàng hôn,
Bao ngày qua cơn đói lạnh cắt lòng
Ôm cơ cực sống nghe hồn nức nở...*

*Thân gầy gò, mảnh hàn y bọc gió
Mắt hoăm sâu chứa vũ trụ lạnh lùng.
Phật tử ơi! Còn LÊ SỐNG hay không?
Đầu ánh sáng ngời ban em bé ầy?*

*Cứ đêm tối nhìn tôi em mấp má
Muốn cầu xin mà miệng hầy ngại ngừng
Trong vài giây tế tái bỗng, cảm thông
Bao chua xót qua mắt mờ hoen lệ.*

BÌNH-ĐÓ
(Nha trang)

★ Nhân chuyện Tiểu Lâm.

Trào phúng là một trong những thể thức của văn học bình dân. Ngoài giá trị cời mở con người trên địa hạt sáng tác, người thường dân còn dùng làm lợi khí chống đối những áp lực đè nén con người dưới chế độ phong kiến cũng như thực dân và độc tài. Đó là tiếng nói chung của các tầng cấp dân chúng « đồng thanh tương ứng » để bảo vệ quyền lợi của giai cấp mình. Đó là nếp sống. Đó là cơ sở xây dựng văn hóa bình dân. Nó trường tồn và phát triển, phong phú hoá. Nó lọc qua thời gian, phổ biến qua không gian.

Thành ra mỗi nhà nghiên cứu văn học nước nhà đều nhìn qua khía cạnh riêng của mình, theo vai trò cần yếu của mình trong xã hội. Chúng ta không lấy làm lạ gì khi « Tục ngữ Ca Dao » của Phạm Quỳnh khác hẳn lẽ lối trình bày « An nam phong thổ hoai » của cụ Thiệu Bản cư sĩ Trần Tất Văn; « kinh Thi Việt Nam » và « Văn chương bình dân » của Trương Tửu dưới hai chế độ lại khác nhau. Ăn cơm chúa, múa tối ngày là lẽ tất nhiên.

Đây một bằng cớ :

Trong khi khảo sát văn học bình dân, ông Phạm Quỳnh (trong Tục Ngữ, Ca Dao xuất bản tại Đông Kinh Ấn Quán — 1932 —) nhắc lại lời của danh sĩ nước Tỉ Lợi Thi về ba trình độ trong lý tính người ta :

— Luân lý « thường thức » (le sens commun).

— Luân lý « chính thức » (le bon sens).

— Luân lý « lương tri » (la raison mystique).

Rồi ông ta kết luận với thái độ của kẻ biên khảo « vị chánh quyền thực dân » là : Cái luân lý của văn học bình dân (nói chung) và tục ngữ, phương ngôn (nói riêng) chẳng qua thuộc vào bậc thường thức mà thôi; thời hồ cũng có một đôi khi ngưỡng tới bậc « chính thức », nhưng không khi nào lên tới bậc « lương tri ». Để định nghĩa các danh từ, ông viết : *Cái luân lý của thường thức thời chỉ có biết sự lợi ích trước mắt, biết cái nhân thân của mình, ngoài việc âm thực cư xử hàng ngày, không có lòng hoài vọng gì cao xa cả ; bậc này chỉ đủ khiến cho người ta giữ mình không phạm tội, mà chưa gây được cho người ta có nhân cách thanh cao.* (trang 32)

Theo ông Phạm thì chỉ có những bậc « trung thần nghĩa sĩ, hào kiệt anh hùng, triết nhân quân tử » mới đạt



TÌM HIỂU DÂN-TỘC-TÍNH QUA CHUYỆN TIỂU LÂM

IV

Gửi T.K. cảm thông nỗi niềm bất mãn

được thứ luận lý chính thức và lương tri. Cái hiểu của kẻ thường dân, thường nông cạn, hơi hợt.

Trước hết, ông Phạm dùng áp lực « phụ mẫu chi dân » để phán đoán giá trị sáng tác của nhân dân, cốt dùng hình ảnh văn học bình dân để rèn luyện cho quốc dân cần cù, cần thủ, biết trọng sự làm ăn tránh đường tội lỗi (trang 33).

Sự thật thì khác hẳn. Dân chúng không bao giờ an tâm để cần thủ đâu, họ vẫn chồm dậy tranh đấu, không kiêng dè con đường tội lỗi (theo quan niệm của kẻ cầm quyền) mà cố phá toang những dây cương thường, đạo đức phong kiến; chống đối không dừng, càng ngày càng sâu xa, thâm thiết, thâm trầm !

Hơn nữa, hoài vọng của người bình dân vô cùng cao xa. Chứng cớ là : những điều khoản của luật Hồng Đức, của Hoàng Triều Luật Lệ phải cải biến phép tắc, sanh hoạt của phải bị trị (làm con, làm vợ, làm dân bà, làm dân).

Chống đối bằng chuyện Tiểu Lâm, bằng Ca Dao, Tục Ngữ, bằng Câu Đối, không phải là một lối thỏa mãn cá nhân trong giây phút mà cả một tiềm lực quật khởi hào hùng, cơ sở của công việc xây dựng nếp sống riêng biệt của đại chúng.

Bồn phận của kẻ san định văn học bình dân là phải hệ thống hóa những nếp sanh hoạt, những nếp tranh đấu để duy trì dân tộc tính, nhồi nặn tính thần chống đối và bất khuất của dân chúng qua các chế độ. Phải xác định « vị nhân dân, vị dân tộc » để định lại giá trị luân lý *lương tri*, chính thức hay thường thức mà họ Phạm và các nhà biên khảo « vị thống trị » đã đề ra.

★ ★ Chuyện Tiểu Lâm xuất hiện

Tư tưởng Nho Giáo du nhập ở Việt Nam theo hai hệ thống.

Các quan liêu địa chủ nắm chánh quyền, ôm bể nhà vua thì khư khư ôm lấy chánh sách cai trị của Tàu, theo đúng chiến thuật chiến lược của Hán, Đường, Tống nho mà không chịu nhìn sâu vào nội tạng đất nước (trình độ nhân văn, hoàn cảnh địa dư, màu sắc dân tộc, ý chí đấu tranh của quần chúng) — chăm chú lo thực hành mà không chịu khêu sáng đạo lý.

Hơn nữa, họ chỉ lo củng cố địa vị của mình cho chặt chẽ mà không dám cải cách mạnh mẽ, sợ những cuộc toàn bộ quốc gia (như việc làm của họ Hồ và nhà Tây Sơn) đụng chạm đến quyền lợi của mình cho nên tìm mọi âm mưu phá rối (sang qui phục vua quan Trung Hoa, xúi giục dân chúng làm loạn...)

Thành ra, họ vẫn ôm lấy nền chánh trị và luân lý cũ kỹ :

1) Trọng quyền dân ông, khinh dân bà.

2) Trọng chồng, khinh vợ.

3) Trọng cha mẹ, đoạt quyền con.

4) Trọng quyền vua, áp chế quyền dân.

5) Trọng lý trí, tóa chiết tình cảm và bản năng.

Mà suốt mấy ngàn năm không thể sáng chế ra một học thuyết tương đối cấp tiến nào cả.

Nhân dân thì vì cơ sở kinh tế xây trên nông nghiệp, tổ chức hương thôn, gia tộc trực hệ tạo thành một nếp sống đặc biệt. Căn cứ trên cá tính quốc gia, họ thấm nạp những tư tưởng thích hợp làm sáng rõ thêm và chống

đối tất cả những năng lực tóa chiết con người, lũng đoạn tinh thần dân tộc.

Người dân bà vì điều kiện sanh hoạt, vì tiềm lực cời mở đòi lấy quyền lợi tất yếu, cũng như người vợ, người dân luôn luôn tranh đấu tìm lại giá trị chân chánh, toàn cơ năng phát triển điều hòa.

Văn học bình dân là lợi khí.

Ca dao tục ngữ đi sâu vào khía rung cảm.

Chuyện Tiểu Lâm ra đời, là khi giới thỏa mãn hiếu kỳ, bản năng và lý trí quan liêu, địa chủ, chánh quyền cứ lũng túng, lười lười trong quyền vị và nhu cầu dân chúng, muốn cải lương dân bà lại và chạm vào chức tước của mình. Nhân dân chống đối vươn lên, pháp luật, phong tục, luân lý, dư luận đè xuống; sức đấu tranh « xi » ra thành những chuyện cười đùa vật vạnh, hải hước vô tư hay phúng thích sâu độc.

Cả một rừng chuyện vui cười !

Cả một nếp đấu tranh sung sức ! Ý chừng đó là một lối gieo ý nhay nhất, hấp dẫn được quần chúng nhất và dễ dàng phổ biến (cả những lúc nhọc nhằn, ưu phiền) cho nên *chuyện Tiểu Lâm* càng ngày càng phong phú, dẫu dẫu cũng truyền bá, lớn bé đều đam mê.

Với khả năng : phản kháng nguy thuyết, duy trì dân tộc tính, ăn sâu vào mọi tầng lớp nhân dân, phát huy ý chí đấu tranh, *chuyện Tiểu Lâm* đã chiếm ưu thế trong văn học bình dân.

Câu nói : « cái cười còn là một biểu diện của văn hóa, cứ xem cái cười của một nước, ta có thể biết văn minh của nước đó ra sao và tính thần dân tộc đó ra thế nào » (trong Lời Nói Đầu của người sao lục) đã chiếu tỏ một phần nào khả năng truyền đạt của *chuyện Tiểu Lâm* vậy.

Không giống như ca dao, tục ngữ, mỗi khi truyền khẩu phải thuận theo âm điệu, tiết tấu chỉ thay đổi đi chút ít (đôi khi còn lạc nghĩa nhưng vẫn cố níu cho có âm điệu của thơ), *chuyện Tiểu Lâm* còn tùy vào người kể, thêm thắt, tô bồi cho duyên dáng, bổ cục cho hấp dẫn : tuy không vì thế mà đánh sai nghĩa chính.

★ ★ ★ Tánh chất của chuyện Tiểu Lâm

Vì là một phương tiện cời mở tâm hồn, chống đối áp lực thống trị và cấu tạo nếp sống nhân dân, vì là sáng tác phẩm của tất cả mọi người, cho nên *chuyện Tiểu Lâm* có nhiều màu sắc. Cời qua thời gian, những câu chuyện nào ít đi dăm, ít sâu sắc dần dà đã

(Xem tiếp trang 43)

A.B.C nhiếp ảnh

của MINH TUYỀN

(Tiếp theo số 162)

Máy xếp (Appareil pliant)

SAU KHI đã sử dụng được máy hộp rồi, các bạn hãy tìm hiểu đến loại máy cầu kỳ hơn, có đủ điều kiện sử dụng hơn, đó là loại máy xếp.

Loại máy xếp (appareil pliant) này khác máy hộp ở những bộ phận lỗ máy (diaphragme), độ chớp (temps de pose) độ xích (métrage), máy trập (obturateur) cầu kỳ hơn.

Dưới đây tôi sẽ lần lượt trình bày và nói rõ cho các bạn từ bộ phận một và cách ứng dụng của chúng.

Loại máy xếp vì nó cầu kỳ, có nhiều bộ phận tinh vi nên rất khó điều khiển nhưng khi các bạn có đủ tài sức vận dụng những bộ phận của nó thì kết quả sẽ xuất sắc và khác hẳn kết quả khi bạn dùng máy hộp.

Vì nó tinh vi cầu kỳ nên bạn có thể dùng được với mọi trường hợp, giá như với máy hộp thì các bạn đã bỏ tay vì như: chụp những vật cử động nhanh, chỗ thiếu ánh sáng v.v... Song các bạn hãy tìm hiểu cho rõ ràng từng bộ phận và cách dùng của nó mới tránh được sự thất bại kết quả không vừa ý bạn.

Đại khái thì các bộ phận của máy xếp cũng giống như máy hộp nhưng cầu kỳ rắc rối hơn chút đỉnh.

Máy xếp cũng có:

Ống kính (objectif): Ống kính của máy xếp gồm có nhiều kính hội tụ và phân kỳ kết hợp lại. Tốt xấu hơn thua ở số kính kết hợp lại đó. Các kính này chế tạo bằng một thứ gương rất trong. Ống kính tốt xấu khác nhau xa, tuy vậy mắt ta khó mà phân biệt, chỉ có nhà chuyên môn mới nhận thấy được.

Ống kính của máy xếp thường có một độ sáng (luminosité) hoàn hảo.

Lỗ máy (diaphragme): Loại máy xếp có lỗ máy đóng nhỏ hoặc mở lớn còn tùy ở mình. Bạn có thể mở rộng to đến bằng đồng xu hay có thể hơn. Từ chỗ hẹp nhất đến chỗ mở to nhất người ta chia ra làm nhiều bậc tương ứng với độ chớp.

Đại khái người ta thường ghi:

1,4 — 2 — 3,5 — 4 — 5,6 — 8 — 11 — 16 — 32. Những con số này chỉ từng bậc độ sáng (luminosité) của ống kính. Những con số càng nhỏ chỉ lỗ máy mở càng lớn, và trái lại những số càng lớn chỉ lỗ máy càng nhỏ (các bạn chỉ hiểu thế là đủ nếu nói thêm còn phiền phức nhiều) và lỗ máy lớn thì ánh sáng vào nhiều độ sáng tăng, lỗ máy nhỏ thì ánh sáng vào ít độ sáng giảm.

Độ chớp (temps de pose). — Độ chớp được ghi trên ống kính một hàng chữ và số như T. B. 1. 2 5. 10. 25. 50. 100. 250. 300. 500 và có thể lớn đến 1000. 1250. 1600 hoặc chỉ đến 100. 250 là hết cyl có. — T là độ chớp hai thì (pose en 2 temps) nghĩa là dùng độ chớp hai thì T thì khi bạn bấm nút lần đầu máy trập sẽ mở ra và đóng lại khi bạn bấm lần thứ hai.

— B là độ chớp một thì (pose en 1 temps) nghĩa là khi các bạn bấm nút mà cứ để mãi thì máy trập cứ mở mãi đến khi nào tay bạn rời khỏi nút bấm máy trập mới đóng lỗ máy lại.

Độ chớp hai thì và độ chớp 1 thì (T và B) là hai độ chớp nghỉ dùng để chụp những vật bất động, những nơi thiếu ánh sáng hoặc ban đêm v.v... khi dùng hai độ chớp này thì máy phải giữ thật vững vàng, hoặc đặt trên chân máy hoặc kê ở bàn ghế không được lung lay trong lúc bạn bấm máy.

— 1, 2, 5, và 10 là những độ chớp chậm 1 là 1 giây.

2 là 1/2 giây, người ta viết tắt lại thế cho tiện.

5 là 1/5 giây.

10 là 1/10 giây. Người ta tính theo thời khắc đồng hồ. Những độ chớp chậm này cũng dùng để chụp bất động, những nơi thiếu ánh sáng.

Khi dùng những độ chớp này các bạn cũng nên để máy trên bàn chắc vững hoặc gắn máy trên chân máy để tránh sự lay động hoặc khéo léo hơn bạn có thể dùng độ chớp chậm với sự thận trọng giữ máy vững vàng bằng cách tay tay trên bàn hoặc dựa lưng vào tường trong khi bấm máy. Đây là một ứng dụng có thể được khi bạn đã quen dùng và biết chụp đã lâu.

— Những số từ 25 đến 220 hay đến 1600 cũng là những con số viết tắt của 1/25 giây, 1/250 giây và 1/1600 của giây đồng hồ. Đây là những độ chớp nhanh, những độ chớp này thường dùng nhất. Với những độ chớp nhanh 1/250, 1/500, 1/1000 v.v., các bạn có thể bấm những vật cử động nhanh như ô tô chạy, chim bay, xe đua v.v... khỏi bị chao mờ.

Xích độ (métrage): Vòng xích độ là xích độ là vòng thước tắc. Vòng xích độ được gắn trước ống kính, trên vòng này người ta đã đo và chia ra từng đoạn có ghi số thước, khi các bạn dùng chỉ việc đặt đúng số thước trên máy và số thước từ máy đến vật chụp là hình ở phim sẽ được rõ ràng. Nếu các bạn đặt sai số thước tắc thì ảnh sẽ bị mờ hết.

Vì dụ khi bạn chụp vật cách máy 4 thước thì bạn chỉ việc quay vòng xích độ đến chỗ có ghi số 6 thước đúng ở dấu chỉ (index) trên máy là bạn không còn lo ảnh bị mờ nữa. Vòng xích độ ở máy xếp giúp cho bạn việc nhắm đích (mise au point) được chắc chắn và tiện lợi.

Máy trập (obturateur): máy trập của máy xếp cũng giống như ở máy hộp nhưng cầu kỳ hơn. Máy trập làm bằng nhiều miếng thép mỏng mở ra đóng vào được dễ dàng và nhanh chóng tùy theo ở độ chớp chậm hoặc nhanh, máy trập có hai thứ: máy trập bằng kim khí, đặt ngay ở ống kính, mở và đóng do những mảnh thép hoặc đồng mỏng.

Máy trập luôn luôn đóng kín lỗ máy và chỉ mở đóng khi bạn sử dụng độ chớp và độ chớp sẽ điều động những miếng thép ấy mở ra và đóng lại.

Có thứ máy trập bằng màn, thường đặt ngay ở trước phim. Nó làm bởi hai tấm màn bằng vải đen, bằng cao su có pha chế các chất khác hoặc bằng những miếng kim khí mỏng kết lại với nhau. Hai tấm màn này che kín phim không cho ánh sáng lọt vào.

Khi bạn sử dụng độ chớp thì hai tấm màn một bị kéo lên một bị lôi xuống chạy ngược chiều nhau và để hở ra một kẽ ánh sáng lọt vào tác dụng trên phim. Thứ máy trập bằng màn dễ hỏng lắm nhưng nó có thể cho những độ chớp nhanh trên 1/1000 của giây, trái lại máy trập bằng kim khí chỉ cho độ chớp có thể đến 1/1000 là cùng.

Ngoài những bộ phận chính, trên máy xếp lại còn có những bộ phận khác như là máy bấm tự động (déclencheur automatique) dùng để các bạn tự chụp cho mình và nhiều ứng dụng (Đọc tiếp trang 34)

ĐỜI MỚI số 164

TIN VĂN NGHỆ

✱ Nhà xuất bản Người bốn phương đã cho ấn loát *Biên thủy một cõi* tiểu thuyết lịch sử viết với quan niệm mới của Nguyễn Quỳnh.

✱ Một nhóm học sinh di cư đang soạn sức tiến việc ra một tờ báo lấy tên là *Sống Mạnh*.

Sống Mạnh sẽ là cơ quan ngôn luận của tất cả các học sinh di cư như Lửa Việt của các anh sinh viên vậy.

✱ Lê mộng Bảo vừa sáng tác xong « Tình Đoàn », một nhạc phẩm nhỏ nhỏ xinh xinh phóng phát hương tình.

✱ Phan Nghị, tác giả *Những trận bão lòng* vừa từ giả Hà nội được ít ngày, anh đã vào tới Saigon và đang ghi lại những hình ảnh của Hà nội dưới chế độ mới, thành một thiên phóng sự.

✱ Ban Thi văn trong ủy ban xây dựng đại hội văn nghệ vừa được kiện toàn thêm với Phạm văn Sơn, Lê-nguyên Ngự.

✱ Tam Ích đang sửa soạn cho ra tập *Hồ sơ Văn nghệ* đầy đủ tài liệu văn nghệ quốc tế. Nghe đâu nhà văn Tam Ích làm công việc này mất tận mấy năm trời. Hình như trong *Hồ sơ Văn nghệ* có cả những tài liệu của đại hội văn nghệ Nga số tháng chạp 1954 với vụ bàn cãi giữa Simonov và Ehrenbourg vừa qua tại hội nghị.

✱ Mạnh Quỳnh đã ghé bến « Quàn chúng » hoạt họa chuyện vui nhí đồng loại trính thám với lời của Phạm Cao Củng. Vui nhí.

✱ Trần thanh Hiệp, một cây viết trẻ tuổi của anh em sinh viên vừa được chính quyền mời vào phái đoàn Việt Nam đi dự hội nghị Bandoung. Vui mạnh trên đường đấu tranh nhé.

✱ Các bạn sinh viên hình như đang dựng vở kịch *Trắng Chiều* của Nguyễn sĩ Tế, *Trái cây đau khổ* của Doãn quốc Sĩ với các diễn viên Phương Liên, Minh Nguyệt, Trần tuyết Trính và Doãn quốc Sĩ. Phần kỹ thuật hóa trang và bài trí những vở kịch này do họa sĩ Lữ Hồ đảm nhiệm. Bao giờ thì anh em được xem đấy?

✱ Giới văn nghệ sĩ cũng có mấy người được đi Bandoung đấy. Về thì

sĩ, có thi sĩ kiêm chính trị gia Hồ Hán Sơn; về văn sĩ có văn sĩ kiêm kỹ giả Như Phong. Làng ta vui đấy nhĩ!

✱ Hình như Thanh Hữu đang sửa soạn cho ra một *Miếng cơm manh áo* một lần nữa. Không biết Thanh Hữu định cho thiên tiểu thuyết xã hội này đăng báo hay in thành sách.

✱ Văn sĩ kiêm thi sĩ Mặc Đỗ đang lên đường đi Luân đôn. Sang Anh quốc hoạt động chánh trị phải không bỏ? Thượng lộ bình an nhé!

✱ Kịch gia Văn Thuật đã vào tới Saigon. Hôm nọ Ủy ban xây dựng đại hội văn nghệ mời tham dự ngành thi văn, anh từ chối vì e rằng còn phải chuyển dịch nữa. Nghe thiên hạ đồn anh giữ trang Trào Phúng ở « Ngón luận », phải chuyển dịch nữa thì buồn nhĩ!

✱ Dương tử Giảng mới cho xuất bản một chuyện ngắn phóng tác quảng cáo rằng rất lạnh mạnh và bán năm đồng một tập. Vui nhĩ?

✱ Cự Vô Oanh hình như đang sửa soạn cho in bản dịch vở kịch *Lên cung Trăng* của Ngô-tò-Quang và tập chuyện dài phóng tác của Ba Kim.

✱ Trúc Lang và Ngân Lang dự bị ra chung nhau một tập thơ lấy tên là *Lần thơ Đất Việt*. Bao giờ in đấy?

✱ Người ta thấy Đạm Nguyên chạy xuôi chạy ngược, tìm nhà in để in báo. Thế nào ông thôi khiến Phan phong Linh với Thần Đảng về chuyện thơ thần rồi chứ.

✱ Tiểu ban kịch trong ủy ban xây dựng đại hội văn nghệ hình như sẽ chơi một vở kịch dài của Bạch Sơn.

✱ Sáu bảy chàng bị mất chỗ mua bút một lúc. Buồn quá nhĩ. Ai bảo Thạch Liên, Nguyễn sĩ Tế, Lữ Hồ và anh chàng Ba Hoa cũng nghề nhét tin văn nghệ nữa.

✱ Lưu Nghi vừa cho V.T. biết rằng giữa anh với « Văn nghệ mới » không có liên lạc gì, và anh không hề ở trong bộ biên tập V.N.M.

Xin cái chính. Và cũng xin cái chính thêm rằng Giảng Tân, Hồ Nam cũng thế.

VIẾT TÂN



MÙA HẸN tương phùng

Đề đáp tình T.K.H.
T.K.

TAM HƯƠNG nay đời chia nẻo,
Hai bờ liệm xác hào hoa.
Tình thương gió mưa xiêu vẹo,
Không gian thiếu một mái nhà,
Đất đau mười năm chưa bớt,
Chim hiền vẫn bắt liếng ca.
Yêu mến mười năm chia sớt,
Nhớ con hai mắt mẹ lòa;
Khóc vợ đầu đêm đến sáng,
Gối tay lòng những thương cha.
Ai chốn không gian từng chặng?
Người xưa làm chuyện Kinh Kha.
Ai chiêm đồng chưa nước mặn,
Người nay tiếc ánh sao sa.
Úp mặt khỏi nhìn thế sự,
Bốn phương giờ nổi phong ba.
Tâm hướng ai người hãy thử
Ghép Tôi làm một cái Ta.
Chừ đi mà không mong đến,
Chừ cười mà vẫn xót xa
Thì hỏi lòng ai chẳng nết
Đêm nào mà chẳng thở ra!
Đừng sợ thời gian thăm thẳm
Không gian dù có bao la.
Đừng sợ bờ-hòn dang hòng,
Đừng mê mặt ngọc, da ngà.
« Gái lừa, trai tơ ngầy ngất »
Năm tay tìm một lối ra.
Thương nhau trao từng sòng mắt,
Mùa vui yêu mến chan hòa.
Chim hiền ngày mai ngọt giọng,
Đất hiền rồi sẽ nở hoa.
Tin nhau bạn đời làm hướng
Chung nhau dựng một mái nhà.
Cuộc nhau bằng lòng tin tưởng
Là đời mai mối về ta.
Mùa hẹn tương phùng xao xuyến
Đôi văn họa diện hoan ca.

Ví dụ, mùa nhớ Vĩnh Long.
(trong tập Tình yêu rộng lớn)

TẠ KÝ

MỘT ĐÊM VỚI MẠNH LỆ QUÂN

★ VIẾT LÊN KHÔNG TRUNG

(BI KỊCH LIÊN HỒI)

của Hoài - Nam - Hoài gửi Phong Trần Tiểu

VIII

(Đọc Đời Mới từ số 157)

« Hai là họ buộc tội anh em vì em « tuổi trẻ tài cao (?) » thì cũng lại cho thông qua vì, giữa hai ta, thành khẩn mà nhận định tất phải thấy rằng về cả ba mặt hành động, suy luận và rung cảm, thực tình là anh còn trẻ... (nếu Trẻ có nghĩa là lanh lẹ, sắc mẫn, minh mẫn)... anh còn trẻ hơn em gấp bội. Thế thì chúng ta yêu nhau là phải lắm rồi, đối với riêng hai ta, về riêng hai điểm trên đây. Song, chắc anh vẫn lấy làm nghi là tại sao đến tận hôm nay em vẫn cứ... lưỡng không ?

« Em đã lưỡng không. Hơn thế nữa em rất dỗi thắc mắc về riêng một điểm này: là tại sao đến như anh mà cũng còn có thành kiến về chữ Trinh kia à ?

« Tại sao « sống chung » hoàn toàn với nhau luôn một tháng trời liền, từ L. k. IV đến Việt Bắc, mà tuyệt nhiên không hề thấy anh... đòi hỏi gì ở em, ngoài những đòi hỏi của một cặp tình nhân với nhau ? Nói cho rõ hơn thì là anh vẫn cố giữ Trinh cho em và... cả cho anh nữa chứ gì ?

« Hoài ơi ! đến đây, đến bây giờ tôi vẫn còn thấy vắng vắng bên tai chuỗi cười... man dại của nàng vào cái buổi tối hôm ấy...

(Anh đưa mắt liếc về phía phòng ngủ. Vẫn một yên lặng nặng trĩu phủ lấy bóng người yêu của anh, lìm lìm dưới làn ánh sáng u huyền của ngọn đèn xanh biếc... Thế rồi, anh bỗng cười, tiếng cười... man rợ lạ đi thôi.)

« Nàng cười, Hoài à. Tiếng cười của những ai đi một mình trên con đường trơn rồi tự nhiên ngã, ngã thật là đau mà vẫn cứ cười... cười nổi bất lực của mình trước sức trơn của con

đường... Thử cười đó là thử cười của hạng người tuyệt vọng, hạng người thất trí ấy mà: Nàng đã hoàn toàn thất trí. Nên, cái tối hôm đó, nàng mới nín chặt lấy vai tôi — vì, giữa mạng lưới của Đảng khít chặt vây cứng lấy hai đứa chúng tôi, thì nàng chỉ còn biết trông cậy vào nơi tôi, cũng như tôi cũng chỉ... « còn có nàng » thôi — nàng nín lấy tôi, gục mặt vào vai tôi nức nở :

« — Chúng ta còn vương nhiều vết tích quý tộc lắm... chưa rút bỏ được đẳng cấp đầu anh à... Thôi thì cũng đành liều vậy, chứ biết làm sao bây giờ?... Mà « họ » thì không đời nào họ buông tha mình ra đâu đấy nhé... Họ cầm tù mình rồi... họ biết rõ là mình vì lòng khảng khái mà cùng họ theo đuổi kháng chiến... họ muốn gì cũng được mà... Anh có biết từ dạo lên đây đến giờ họ lên án anh, họ mặt sát anh ra sao không?... Nhiều lắm, kinh khủng lắm !

« Để làm gì ? Nếu không phải là để chúng ta khinh ghét nhau, xa lánh nhau?... Họ ! đời nào họ hiểu nổi được em, nên thấy em lưỡng không với anh, họ đã vội tưởng là họ đắc thắng... Họ lầm, anh à. Thực đấy... không phải là vì kỷ luật Đảng mà gần đây em tỏ vẻ lạnh nhạt với anh đâu. Không ! đó là vì... là vì... tại sao... chúng ta lại không thể yêu nhau như... như người thường vẫn yêu nhau, anh nhỉ?... Anh ! anh nói cho em nghe, đi, anh ! »

Nàng nghẹn ngào. Tôi cũng nghẹn ngào. Nghẹn ngào vì ngạc nhiên. Ngạc nhiên vì đến giây phút ấy tôi mới nhận ra rằng: cũng như tôi, nàng đã « lộn về giai cấp phong kiến » mất rồi ! Ngạc nhiên hơn nữa là tại sao nàng chưa tìm ra nỗi nguyên do cái sự tôi giữ Trinh cho nàng, tôi giữ... Trinh cho cả tôi nữa ? A, thì ra thế ! Tôi vội bừng tỉnh, âu

yếm đỡ nàng ngồi xuống bên cầu thang nhà sàn, rồi lấy khung cảnh mừng lung của rừng sâu canh vắng làm chứng cho cuộc « xưng tội » của hai đứa chúng tôi, tôi đã cặn kẽ thủ thủ cùng nàng :

— Em à, trước khi giải đáp cho rành rọt hai câu em hỏi anh : « Một là tại sao đến như anh mà cũng còn có thành kiến vì chữ Trinh kia à ? Hai là tại sao chúng ta lại không thể yêu nhau như người thường vẫn yêu nhau ? » thì cần phải đi sâu vào vấn đề... vấn đề Cách Mạng riêng về mặt yêu đương thôi đã. Đúng thế, em à. Đặt chân vào con đường Cách Mạng lấy kinh nghiệm lịch sử ra mà nói thì phải qua ba câu... ba đoạn trường gay go lắm : Trước hết là câu *lãng mạn*—thì đây, chúng ta đã vì óc lãng mạn mà lao mình vào cách mạng, chỉ cốt để làm sao phá cho tan vỡ xã hội cũ đi thôi..., nên riêng anh đã gặp nát cuộc đời « phong kiến » của anh đi, rồi ngoài mọi cuộc phiêu lưu khác về Hành Động, về Lý Trí, anh đã phó thân vào cuộc phiêu lưu Tinh Cầm : anh lập gia đình với một đ. c. trí thức Trung Hoa, hay nói khác đi, nói theo « thành kiến Tư Sản Tây phương » (mà cả em lẫn anh không ít thì nhiều đều là con đẻ tinh thần) thì anh đã mất... Trinh rồi vậy... Thế rồi thì là sang câu thứ hai, là câu *quá khích*, câu *vô chính phủ* thì, « cứ bừa đi » đúng như các đ. c. Việt Cộng, trong đó rất có thể có cả em cả anh, chúng ta đang chà đạp lên chữ Trinh, chúng ta đang coi « ái tình là hợp nước mát lạnh trong lúc nóng khát », chúng ta thì nhau phỉ nhổ quan niệm tư hữu trong tình trường (vợ chồng coi nhau là của riêng mình) : câu thứ hai này là câu đại loạn của bất cứ cuộc Cách mạng nào ; không vượt qua nổi đoạn trường này thì ô hô !

Cách mạng, mà vượt qua nổi thì mới được sang được giai đoạn Cách Mạng *ôn định*, trong đó anh đang cố sức vươn lên, và anh cũng mong cùng em cố sức vươn lên được tới mức yêu đương sao cho « hợp lẽ Trời, thuận lòng người », nghĩa là coi Ái Tình không phải là chuyện Hãnh diện (theo quan điểm Quý Tộc), coi Ái Tình không phải là việc Buồn Bán (theo quan điểm Tư Sản), mà cao và đúng và đẹp hơn thế nhiều coi Ái Tình là nguồn Tương Trợ, ở đó trai gái nâng đỡ nhau, phù trợ nhau, bồi bổ cho nhau, cõng đỡ cho nhau về cả ba mặt Tinh Cầm, Lý Trí, Hành Động, nghĩa là Ái Tình thôi không còn là một món Trang Sức, không còn là món Hàng Hóa, không còn là một thứ Đồ Chơi nữa, mà phải là một nguồn Giải Thoát... Ấy đấy, từ ngày gặp em, vào cái đêm hôm... *Mạnh Lệ Quân* thoát hải ấy, đời tình ái của anh, trong giây phút bỗng nhiên vượt qua hai giai đoạn Lãng Mạn và Quá khích kia — thứ thực cùng em, đã có nhiều lúc anh định coi em là một... một món giải khát — song bình tâm suy nghĩ anh đã hối hận là « chữ *Trinh* còn một chút này, chẳng cầm cho vững, lại dầy cho tan » chẳng ? nên, con người Phong kiến của anh đã chồm giẫy khiến cho anh theo gương Nguyễn Du khi đối sử với một đào nương từ duyên từ ngày xuân sắc lúc tái hợp thì chỉ còn có cách « *đem tình cầm sắt đổi ra cầm kỳ* » là tổ hảo thôi, do đó, mà suốt từ bấy đến nay, xin lỗi em nhé, đúng như Kim Trọng đối với Thúy Kiều, sau ngày tái hợp, anh chỉ dám coi em là một món Trang Sức thôi : bị phê bình kiêu hãnh, bị hạ tầng công tác, cho chí đến bị khai trừ, và rồi đây dù có bị « thanh toán sinh lý » đi nữa, chắc chắn là anh vẫn cứ *hãnh diện* vì « đã được có em ! » Song, « có em » là có một cách kính nhi viển chi thể thôi, chứ « có em » theo kiểu tư sản thì... anh có là tư sản đâu mà có quyền coi em là một món Hàng Hóa, coi em là một món... Đồ Chơi... ? Còn... coi em là nguồn giải thoát thì quả tình đó là chuyện anh hằng ước mong, nhưng em nghe kỹ rồi hiểu lòng anh nhé : giữa cuộc đấu tranh rộng lớn này ai lại đem chuyện riêng tư ra mà giải quyết ấy — đó là điểm Tự ái... cũng phong kiến của anh — nên anh chỉ dám yêu cầu em là ráng đợi cho anh dăm năm nữa, « đại đẳng khoa » (nghĩa là Cách Mạng xong xuôi) rồi sẽ... « tiểu đẳng khoa »... em đợi được chứ ?

(còn tiếp)

DUYÊN VẤN NGHỆ

LÁ THƯ XIX

của ANH THI mến gửi

Các bạn thích « TÂM TÌNH »,

HÀNG NGÀY Tòa Soạn có trao lại cho tôi khá nhiều cánh thư xinh xinh yêu cầu người phụ trách *DUYÊN VẤN NGHỆ* nên chuyển phần nội dung D.V.N. từ thể « giáo hóa » sang thể « tâm tình »... thì... vui hơn.

Làm cho tôi suy nghĩ lung.

Rồi trưng cầu ý kiến cũng khá nhiều người, nhất là ý kiến của Ly Hoài Vinh, phụ trách *GIẢI ĐÁP THẮC MẮC*.

Thì thấy rằng : trước hết nếu chiều ý một số bạn thích *Tâm Tình*, thì lại e hai mục D.V.N. và G.Đ.T. M. sẽ đâm chán nhau mãi; sau nữa, cần phải xác định là D.V.N. xưa rày cũng chỉ « giải đáp » những mảnh *Tâm Tình Văn Nghệ* điển hình đó thôi, do đó mà có lẽ ít nhiều bạn đọc đã cho là nhiệm tình chất « Giáo hóa » chẳng ?

Vậy, muốn cho D.V.N. vừa được về « công cộng » vừa « vui vẻ » hơn, xin tha thiết yêu cầu các bạn nào thích *Tâm Tình* hãy khá gửi về Tòa Soạn những điểm *Thắc Mắc Văn Nghệ* riêng tư của mình, rồi mong toàn thể những ai hằng « *mắt cay, cay cả cõi lòng* » vì Văn Nghệ hãy cố giải đáp cho nhau những niềm băn khoăn về Văn nghệ.

Như thế ngõ hầu mới mở rộng được vấn đề và luôn tiện mở rộng được diện dân Văn Nghệ chẳng ?

Để thực hiện ý nguyện, tạm gọi là chung của giới Văn Nghệ, đó, chúng tôi xin nêu lên mấy câu hỏi... *Tâm Tình* sau đây, mong các bạn giải đáp giùm :

1.— Tại sao đời sống vật chất của Văn Nghệ Sĩ ở thể giới « bên kia » (tính cả Nga Hoa nữa) đã được Đoàn Thể và chính quyền gánh vác cho — nghĩa là Văn Nghệ Sĩ không phải lo ăn, lo in, lo bán,

v.v... — rồi, ấy thế mà vì dẫu sáng tác phẩm của họ lại vẫn cứ lết dẹt, khô cằn, và nhất là sắc mùi bở dờ phe thống trị — tức là vì dẫu họ « làm việc » vẫn miến cưỡng, và sản phẩm của họ vẫn nhảm tính chất viên chức, nếu chưa phải là... bồi bút ?

2.— Tại sao từ ngày Tổng Khởi Nghĩa đến giờ, nếu quả là đời sống (đời sống tâm tình đây nhé !) được cởi mở thì Văn Nghệ Sĩ phải sáng tác ra những cái gì vui tươi, sáng khoái, hả hê chứ, ấy thế mà vì dẫu, ở cả hai bên bờ sông Bến Hải niềm u uất, ai hoài, chán chường, ngao ngán... cứ tràn dâng lên ngợp cả sáng tác phẩm Văn Nghệ ?

3.— Trong mười năm toàn dân chiến đấu giành Tự Do Độc Lập vừa qua, Văn Nghệ đã giữ vai trò chính hay phụ ? Và trong vai trò đó, công đầu đã về ngành (văn, thơ, nhạc, họa, kịch, điện ảnh, nhiếp ảnh, phát thanh) nào ?

4.— Trong Đại Hội Nghị Văn Nghệ sắp tới, về hai phần *Thuyết Trình* và *Triển Lãm*, ngành nào sẽ được hoan nghênh nhất ?

5.— Lấy Đ.H.N.V.N. để kiểm điểm giá trị Văn Nghệ cũ, và thúc đẩy giá trị Văn Nghệ mới, thì nên đánh giá sáng tác phẩm theo cách nào cho hợp lý, cho công bình ? và nên đề cao ngành nào cho hợp với đà tiến hóa của dân tộc ?

6.— Từ trước đến nay, nhân dân và chính quyền Quốc Gia có quan tâm gì đến văn nghệ không ?

Bằng chứng và hậu quả ?

Đợi tin các bạn, dám mong các bạn chia vai gánh một phần nhiệm vụ với

A.T

Cần Khái

KỲ SAU :

KÈ TUNG NGƯỜI HƯNG



BÀI LUẬN QUỐC VĂN HAY NHÚT LỚP

BÀI SỐ 16

Của Nguyễn Như Lý, đệ ngũ B, trường Tân Thanh (Tân Định).

Lời phê bình của giáo sư Phan Việt Tuyền.— Truyện bố cục đã vững. Đoạn đầu còn vụng, nhất là tâm lý các nhân vật chưa được sâu sắc.

Số điểm: 14 trên 20.

ĐẦU BÀI

Hãy viết truyện một người vốn khinh tiếng mẹ nhưng đã thay đổi hẳn thái độ vì gặp một hai trường hợp khác thường.

BÀI LÀM

Trong một gian phòng sang trọng, bà bác sĩ đang ngồi đọc sách cạnh cửa sổ, bỗng cánh cửa xịch mở, một thiếu nữ xinh đẹp, tuổi độ đôi tám, bước vào, tay xách cặp. Thiếu nữ tiến đến chỗ bà Lộc ngồi, lễ phép:

— Thưa mẹ, con đi học về.

Bà Lộc quay lại, âu yếm:

— Lan đã về đây à? đi rửa mặt rồi chốc nữa sẽ ăn cơm nhé con.

— Vâng ạ!

Đoạn Lan đi thẳng vào phòng, mặt có vẻ buồn.

Bác sĩ Lộc về nhà. Độ mười lăm phút sau là bữa cơm bắt đầu. Thấy vắng Lan, ông hỏi:

— Con Lan đâu?

Bà Lộc không trả lời, đưa mắt nhìn con sen đang đứng hầu, bảo:

— Vào mời cô ra xơi cơm.

Con sen đi vào trong độ ba phút sau trở ra, lễ phép:

— Thưa bà, cô Lan nhưc đầu ạ!

Bà cau mày, đứng dậy nói với Lộc:

— Cậu xơi trước, tôi vào xem con Lan ra sao.

Vừa bước vào phòng Lan, bà ngạc nhiên đến cực độ vì Lan đang ngồi úp mặt vào hai tay thẩn thẩn. Bà tiến đến bên Lan, vuốt nhẹ mái tóc xanh, thương hại:

— Gì thế Lan? sao con khóc? Nói cho mẹ nghe nào? Không ngừng đây, Lan khóc to hơn; vốn nuông con, bà

nâng cầm Lan âu yếm:

— Gì thế con của mẹ? nói cho mẹ nghe đi con, mẹ sẽ chiều con tất cả, dù khó khăn đến đâu.

Vừa nghe mẹ nói dứt câu, Lan ngừng dậy, sung sướng hỏi dồn:

— Thực không mẹ, mẹ hứa với con đi.

— Sao lại không, mẹ hứa với Lan đấy!

Bà hôn lên mái tóc con, Lan nũng nịu:

— Thế mẹ cho con học tiếng Việt nhé mẹ!

Bà ngạc nhiên, há hốc mồm:

— Trước kia con đã chẳng bảo tiếng Việt là nghèo, không

đủ diễn tả hết những gì mình muốn nói cơ mà?

— Nhưng bây giờ thì khác mẹ ạ.

— Sao lại chóng đổi ý thế hở con?

Lan chậm rãi:

— Mẹ có biết chị Thủy, con

thứ ba của bà hội đồng Ngọc không?

— Biết, mẹ biết Thủy, con bé trắng trắng ấy mà.

— Vâng.

— Mà gì thế con?

Lan sụt sùi:

— Lúc này chị ấy làm con muốn chết được đấy, mẹ ạ!

— Ờ? con nói gì lạ thế, nó thân với con lắm cơ mà?

Lan lau nước mắt:

— Mẹ để con thuật lại cho mẹ nghe; con Thủy nó kiêu quá đi mẹ ạ.

— Ừ, nói nhanh đi rồi còn ăn cơm.

— Lúc này đi học về, con gặp Thủy đi với anh Tuấn là anh thứ hai của Thủy. Con chào Tuấn đoạn bắt tay

Thủy, nói một câu tiếng Pháp (vì học trường đầm từ lúc nhỏ nên con quen nói thế).



NGUYỄN NHƯ LÝ

— Bonjour Thủy, comment allez-vous?

Thủy rút tay nghiêm nghị:

— Xin lỗi Lan, tôi không quen nghe tiếng Pháp, Lan nói tiếng Việt là hơn.

Con chưa kịp thốt lời thì Thủy tiếp:

— Nếu tôi không lầm thì tôi và Lan đều là người Việt cả, tôi thiết nghĩ Lan dùng tiếng Pháp trong trường hợp này chỉ là thừa thãi, Lan ạ!

Bà Lộc tức giận chen vào:

— Gớm, con ranh con thế mà đáo để, thế con đừng thêm chơi với nó nữa.

Lan nuốt nước bọt, nói tiếp:

— Con phát giận đến run người vì thấy Tuấn đang nhìn con cười chế nhạo, con gượng nói:

— Xin lỗi chị, vì tôi tưởng chị cũng như những người bạn đồng lớp của tôi.

Thủy không tha:

— Nói là Lan nghĩ tôi cũng như là những cô đầm bạn của Lan là đúng hơn, vì Lan hay giao thiệp với đầm

lắm, tôi nghe người ta nói thế.

Con muốn phát khóc lên, thì may sao lúc ấy Tuấn đỡ lời:

— Đã trưa rồi xin phép cô, chúng tôi về. Lúc khác ta sẽ nói chuyện nhiều hơn.

Con gượng nói:

— Không dám, anh về.

Con vừa quay đi thì nghe Thủy nói với Tuấn:

— Gớm, cô đầm non quên cả nguồn gốc mình. Lúc trước em tự bảo là sẽ cho Lan một bài học để chữa cái thói khinh tiếng mẹ đẻ. Nếu anh không nói đỡ lời, em còn nói nữa đấy.

— Thôi, bao nhiêu thế cũng đủ rồi em ạ!

— Con người đẹp như thế mà đầu óc trống rỗng.

Nghe Thủy nói dứt, con uất ức quá, con không ngờ Thủy lại làm nhục con như thế, con có thể độn thổ ngay tức được lúc ấy, mẹ ạ! nếu con biết.

Từ lúc nói chuyện với Thủy đến giờ, con như người mất hồn, nghĩ đến cứ chỉ muốn chết ngay đi.

Bà Lộc rầy con:

— Con chỉ nói đại, thôi con đi ăn cơm, chiều nay mẹ sẽ xin phép cậu con cho con đi học.

Nghe bà Lộc thuật xong câu chuyện hôm trưa, mặt ông bác sĩ có vẻ trầm ngâm, mấy cau lại. Một lát sau, ông nói:

— Tôi đã có ý cho nó đi học tiếng Việt từ lâu nhất là lúc này nước mình sắp hoàn toàn độc lập. Nhưng...

Lan lo lắng nhìn mẹ cầu cứu.

(đọc tiếp trang 44)

ĐỜI MƠI số 164

NHỮNG GIAI THOẠI VỀ NGUYỄN CÔNG TRÚ

II.— Một cuộc Tình Duyên thi vị

TRONG tâm hồn của Nguyễn công Trú người ta thấy tư tưởng của Không Mạnh và Epicure hợp nhất. Trú đã ngang nhiên khoác cái áo màu của Epicure lên trên cái áo dài đen cổ kính của cửa Không, sẵn Trình ban cho.

Cái áo màu ấy—một cái áo màu sắc sỡ—là tất cả mọi sự truy hoan của Nguyễn công Trú.

Có một lần, chỉ có một lần rất đặc biệt trong chốn « yên hoa », Nguyễn công Trú đã để lại một kỷ niệm thật êm đẹp: cưới một cô đào về làm « vợ lẽ ». Mọi người lúc bấy giờ đều ca ngợi Trú, và cho rằng Trú là một người biết cả « thủy » lẫn « chung ».

★

Một buổi chiều đi học về, mặt Trú buồn xo và có vẻ nghĩ ngợi lung lăm! Chàng nhớ sinh đa tình của chúng ta đang tưởng tượng lại từ dáng đi, khuôn mặt đem đẹp trắng như trứng gà bóc của một cô đào môn môn đôi tám, mà Trú đã được dịp gặp trong một buổi dạ hội tại nhà cụ chánh Bá làng bên cạnh. Trú lầm bầm: « Nhất cổ khuyển nhân thành, tái cổ khuyển nhân quốc »... của người xưa đã tặng cho mỹ nhân không phải là ngoa, rồi thốt nhiên thở dài sườn sượt. Trú chán ngán cho phận hăm hiu của mình, vì ngoài cái tên móc nối « cu Trú », mà nay được xóm trên làng dưới về với thêm ra « anh khóa Trú » thì chả có một cái gì cả. Trú tức mình trong trường hợp này, đang ở trong cảnh ngộ « nghèo rớt mồng tơi » lại gặp con người đẹp.

Nhưng chỉ mất ăn mất ngủ, mơ tưởng sớ sủa vài đêm thôi, rồi Trú ta cũng nghĩ ra được một phương kế có thể tạm gọi là ổn thỏa cho sống lòng đang dào dạt: Ngoài thi giờ học, ta có thể đi đàn thuê cho nhóm cô đào ấy, vừa được gần người mình ưa vừa có tiền nhậu nhẹt. Lúc này Trú thấy cái tài đàn của mình có ích quá xá! Nhất cử lưỡng tiện mà! Thế là ngay tối hôm ấy, Trú thực hiện ý

muốn bằng cách tìm đến nhà, và các cô cũng không phụ lòng Trú, nhận lời cái dớp.

Tuy là đi đàn thuê, Trú cũng vẫn được các cô trọng về phong thái, phục về ngón đàn. Nhất là cô ả mà Trú ưa, đôi lúc lại liếc xéo, cười nụ, cho nên Trú nhiều lần phải lấy tay đỡ tim kéo sợ cảm động quá...

Từ đây ngày lại ngày, hễ rảnh là Trú tuốt đi tưng, tưng, tưng cho cô ả ồng ẹo hát

Một hôm, giữa cánh đồng không mông quạnh, tiếng sáo chiều của lũ mục đồng đưa lên khi nhạt khi khoan, đàn đàn trời sương chiều đã phủ nhẹ lên trên dãy núi màu lam, đầu dãy chàng lại tiếng suối róc rách, cảnh là xáo xạc như thủ thủ cùng nhau, thêm vào đó một đôi chim chiều lững thững tìm về tổ ấm. Đứng trước một bức tranh mận mà do dáng tạo hóa phóng bút, Nguyễn công Trú vốn là một thi sĩ đa cảm, cảnh đẹp người đẹp lòng chàng nôn nao. Chán cứ bước mà óc đề đầu đầu, bỗng Trú kêu vói:

— Này... cô Hiền, có đem giày đàn thêm đó không?

Hiền quay lại tức bực:

— Công việc ấy của anh chứ?

— Thì vâng, nhưng tôi lỡ quên để ở nhà rồi.

Nói đoạn chàng đưa tay đỡ đôi gánh trên vai cậu bé và bảo:

— Thôi để tôi gánh cho, cậu về lấy hộ dùm tôi một ít giấy đàn nữa.

Đội cậu bé lần hút trên đường chiều, Trú tỏ ý muốn ngồi nghỉ chân và đợi cậu bé luôn thể. Hiền bằng lòng.

Dịp may đã đến Trú bất tán:

— Quảng đường từ đây đến nhà quan Tổng Đốc còn bao xa nữa?

Hiền ồm ồm đáp:

— Cũng không xa mà cũng không gần.

— Hát xong ở lại hay về?

— Chắc phải về.

Trú đổi giọng thân mật:

— Này, đàn ấy có một không?

— Không.

Trú nghĩ ra một câu chuyện ý rất hay, giọng tha thiết:

— Đàn ấy có biết đàn này đã khổ vì đàn ấy bao lâu rồi không?

Hiền ta biết lắm! biết Trú là một hân nho lỗi lạc đã phải lòng nàng từ lâu, nhưng cái mộng của nàng chỉ ư những quan là quan, nên trẻ mới và trả lời gọn lỏn:

— Ừ hự!

Không biết nghĩ sao nàng tiếp:

— Bao giờ đàn ấy là quan Tổng Đốc thì đàn này xin nâng khăn sửa túi.

Rồi khinh khinh nhìn đi chỗ khác. Lúc đó vừa kịp cậu bé lấy thêm giấy đàn đã đến. Ba người lại lẳng lẳng tiếp tục lên đường...

★

Bằng đi một dạo, mười năm sau, Nguyễn công Trú đường đường là một vị thượng quan của tỉnh Hải Dương: quan Bố chính.

« Ngựa vẫn theo đường cũ ».

Trú sai lính đi đón một đám hát về nhà để giải trí và cũng để bù lại những năm đèn sách dài đằng đẳng.

Ngồi trên tràng kỷ nhìn bọn người trước mặt, Trú ngỡ ngàng và nghĩ thầm: « có cả Hiền nữa, để thường nay nàng đã được 26 tuổi ». Trú định hỏi, nhưng ngăn ngữ lại thôi.

Về phần Hiền, nàng đã nhận được ngay Trú, một anh chàng đã ghẹo mình năm nao.

Nàng thản nhiên lên giọng và bắt đầu bằng hai câu:

Giang sơn một gánh giữa đồng,
Thuyền quỳn « ừ hự » anh hùng
nhớ chăng?

Nàng đã gián tiếp nhắc lại một buổi chiều giữa quãng đồng cỏ quạnh đã cùng ai nếu không phải là Trú...

Cách mấy hôm sau, Hiền đã trở nên bà hai Bố Chính Hải Dương.

Rồi cùng vào một buổi chiều, Trú lấy tay chỉ vào một cánh đồng nhuộm màu tím nhạt ở đằng xa bảo Hiền:

— Này mẹ, ở cánh đồng kia vào giờ này biết đầu cũng lại có một anh chàng ghẹo gái, và bị gái « ừ hự » khinh nhờn như Trú lúc hàn vi.

Chẳng đáp, Hiền nhìn chồng mỉm cười sung sướng.

★

Nguyễn công Trú đã không vì cái địa vị hiện tại mà quên lãng người tình xưa, dù người đó đã có lần chạm đến tự ái của mình.

Ngày xưa, Trú là một vị thượng quan mà còn như thế, ngày nay có một số

(đọc tiếp trang 46)

TRANG 27

Chuyện ngắn
của
T. Huy Chính

Gọi Giây Cờ

MẤY tòa nhà kèch cỡm lồ lộ, như đã muốn vươn mình lên trong ánh đèn dăng mắc chói lòa trên đại lộ Gallieni.

Bộ mặt ngoài của đại lộ này về đêm được tô điểm đủ các ánh màu sắc sỡ. Trên đường rộng xe cộ vun vút ngược xuôi. Bên vỉa hè điểm thêm mấy chiếc xe kiểu Huê kỳ bóng loáng, bật lại ánh xanh đỏ, làm tăng thêm vẻ hào nhoáng cho mấy mặt hàng lớn, và mấy rạp chớp bóng, kiến trúc theo tối tân.

Qua các ô cửa nhỏ nhỏ của mấy tiệm « nhẩy » hát ra thứ ánh sáng nhợt nhạt như gần chết đi trong sương lạnh, và rú lên mấy điệu nhạc « Swing » dật gân dún dẩy để đón khách.

Nhưng!... Cũng về đêm bên lề cuộc sống đầy này ồn ào trong dọa lạc, trong phủ phỉ, xa hoa của một lớp giàu sang đang điên cuồng hỗn loạn. Thi ngay sau lớp mặt ngoài phấn son hoen ố ấy lại có những nếp sống thật đơn sơ, đảo lộn, đấu tranh, đầy dụa, đang nức lên tiếng của cả 1 lớp dân nghèo lao động bị ức nghẹn.

Bên cạnh những ngôi nhà to tướng ngưỡn ngênh, có những ngõ hẻm nhộp nhúa, hôi hám, rác rưởi lầy lội, được nép mình chạy men theo, rồi dẫn đi thăm thẳm tới những mái nghèo, đói khổ u hoài của đại lộ.

Có đi sâu vào ngõ « 505 » mới thấy được những mối tình nghèo bên lề phố. Một lớp người sống chui rúc trong những túp nhà cao thấp khắp khiêng không đều, mái tranh già đi vì mưa gió đã nhường chỗ cho ánh trắng thượng tuần chiếu đến dần đen. Một vài căn nhỏ xiêu được ghép lại bằng mấy chiếc thuyền hư. Xách từ đâu về? Chẳng ai biết!...

Phải đấy! họ sống đây, trên vũng nước tù đọng, xông lên một mùi hôi ngai ngái nghen nghệt. Ánh đèn vàng vọt in xuống mặt nước đục, hắt hắt dội trở lại một thứ ánh sáng nhờ nhờ như tia nguồn hy vọng của lớp dân nghèo.

Những mái lá thấp lè tè chỉ chít được nối liền với nhau bằng những manh ván mỏng du đưa trên mấy chiếc cọc gỗ, tiếp nhau chạy dài hun hút, ngoằn ngoèo rẽ quặt, khó đi.

Dây ván cụt thun lùn đứng nơi hồ nước bẩn, một cái gậy khẳng khiu mang một miếng ván nặng nề nhô lên với mấy chữ trắng lờ mờ: « Cấm đỗ rác ».

Cuối ngõ cụt này về bên phải, một cái bàn thờ cũ kỹ, đặt ven vịn có 1 cái lư hương trầm cháy nghi ngút, thỉnh thoảng lại loè lên với gió đêm heo hắt. Khói bốc lên đen đặc mờ cả mái tranh thấp, hương ra đồng rác lất xấp bốc thành 1 mùi « hôi... thơm » quen thuộc với gia đình anh Hậu. Gọi là gia đình nhưng chỉ có mình anh với bé Tân thôi.

Căn nhà lụp sụp huếch hoách tối om, vo ve tiếng muỗi, nổi lên một động nói nhỏ nhỏ triu mến:

— Bỏ... xoa đầu con đi bố! Gãi cho con chỗ này nè!

— Ngủ đi con... bố xin...

— Ừ... ừ.

— Ờ... Ờm...

Tiếng ru con ồm ồm khê đặc những giọng thuốc Lào của gã đàn ông, chứa đựng một tình thương tắc nghẹn trong đêm dài lạnh lạnh.

Không gian như nặng trĩu với màu đen âm thầm trùm phủ lấy xóm nghèo heo hút gió...

... Tiếng gà gáy sáng, vài tiếng kêu cang cạc, đập cánh phành phạch của mấy con vịt, tiếng lịch kịch va chạm nồi niêu, tiếng rả rập bộp như đánh thức lớp người lao động chuẩn bị cho cuộc đời trong ngày mới. Chuối ngày nắng!

... Bình minh đã chiếu những tia nắng ấm lên các mái nghèo còn ướt hơi sương. Mọi người lục đục đi làm, để tiếp nối cuộc đời vật lộn với miếng cơm manh áo.

Hậu cũng lờ mờ trở dậy ủ nhe tằm mền cho ấm đứa con bé bỏng để nó được trọn giấc mơ. Anh chui

ra khỏi nhà nhìn ngơ ngẩn, anh cảm thấy như thiếu thiếu một cái gì không biết được.

Anh trở vào định làm thói quen của buổi sáng để rồi lại lè gót trên khắp mọi ngõ đường, cố tìm lấy một công việc. Nhưng ý nghĩ tiêu cực, bực bội như cứ dấy vờ anh, anh cảm thấy bứt rứt tù túng. Một vài ý nghĩ rờn rợn hiện qua mắt anh, anh bước ra bước vào, bần thần, anh ngồi phịch xuống chiếc ghế. Bỗng có tiếng nói ồ ồ vọng vào từ ngoài cầu gỗ:

— Anh Hậu! Hôm nay trưa rồi mà không đi làm à?

— Thất nghiệp đã gần một tháng rồi bác ạ. Đình công lắm rồi bây giờ nó « trú » cho...

— Hừ... độc thật.

Nói xong ông cụ bước từng bước ọc ạch ra ngoài ngõ.

Hậu đứng dậy lại gần Tân. Anh cúi xuống ghé sát vào khuôn mặt võ vàng của con. Anh nhìn cặp môi ướt sau cái liếm mép lúc cựa mình, cặp mắt nhắm nghiền vô tội của bé Tân như đã đầu thai làm thế kỷ; anh muốn đặt một cái hôn để trút hết nỗi lòng thương xót của người cha nghèo khổ...

Nhưng, sợ làm mất giấc ngủ của bé Tân yêu quý, anh khẽ ngắc lên... rùng mình như nắc nghẹn, anh đưa tay lên quệt vội nước mắt như muốn tự dấu ngay cả bản thân mình, nỗi lòng đau khổ, rồi anh rút chiếc khăn tay lau nhẹ giọt nước mắt trên tay con, mà mình đã lỡ làm vương vãi...

Anh đứng lên, vớ lấy bao thuốc định hút để quên đi... thì bao thuốc đã nhẹ quá rồi, hai tay anh vô dấp lại, quăng mạnh xuống sàn. Nhưng tiếp đó cặp mắt ngái ngái nhìn lơ dờ vào bao thuốc nhún nhún như tiếng tiếc... Anh cúi xuống chụp lấy chiếc bao không, đã nhàu nát đưa lên mũi, hít một hơi dài những hương vị còn sót lại của ngày qua.

Say sưa trong cảnh tượng...

Ngoài cửa có tiếng trẻ con, anh

quay ra thấy mấy đứa bé mù mắt, nước da ngăm đen, răng sùn, tay ôm đầy đồ chơi. Chúng nhìn anh ngơ ngơ rồi gọi:

— Tân ơi! Dậy bày hàng nè.

— Bữa nay « qua » có lắm thứ lắm. Nào lợn, xe hơi, bàn ghế bằng bột xanh đỏ thích lắm.

Hậu nhìn bọn trẻ dờ ra, da trán nhăn lại, môi anh xệ xuống, cặp lông mày dương lên như cổ nên lại một cái gì sắp ứ trào ra.

Tân tỉnh dậy nói vọng ra:

— Ừ... Ừ... chờ vơi nhé!

Hậu quay lại nhìn con nở 1 nụ cười méo mó. Tân nhìn bố sống đi rồi tiếp:

— Bữa ni lại chủ nhật hả bố!

Anh chớp chớp mắt mấy cái rồi nói trong cổ họng.

— Hừ... Ừ.

Ngoài ngõ có tiếng rao: chuối dừa, xôi lúa, bánh mì... Hậu nhìn con, rồi muốn làm như lệ thường những ngày chủ nhật. Anh xọc hai tay vào túi định móc lấy mấy đồng bạc. Nhưng thấy se lòng vì mới sự nhớ ra có mấy chục hôm qua đã trả nợ hết cho mấy người đòi gắt quá.

Anh từ từ rút ra một xấp giấy vụn lục lọi như muốn tìm lấy năm các đưa cho con, nhưng chỉ thấy sót lại một hột đậu phụng rang lâu ngày rơi lăn trên sàn gỗ, anh vớ lấy nhắm nhắm, hột đậu lúc này sao mà bùi thế.

Đứa bé vẫn nhìn bố như chờ đợi. Anh quay lại xốc con lên, đưa cả cái mõm râu râu lùn phún dụi dụi vào cổ đứa bé, Tân cười lên sảng sảng rồi nó nói líu lo líu lường.

— Bố bố... hôm nay bố mua cho con đồ chơi bố nhé.

Anh chợt nghĩ đến trưa nay lấy tiền đâu mà đưa con ra quán cơm, số tiền ký sổ cũng đã hết.

Anh lẳng lặng đặt con xuống

— Thôi con đi rửa mặt, rồi đi chơi kẻo bạn con chờ.

Bé Tân làm vội bồn phật, trước lúc chạy ra còn níu tay bố dặn dò cẩn thận.

— Nhớ, bố nhé!

Hậu gặt đầu mấy cái cho con vừa lòng rồi đẩy con ra đi chơi.

Anh nhìn theo lũ trẻ, chép miệng, quay lại đặt chiếc mũ mắc trên kèo nhà, úp chụp lên đầu rồi lững thững ra đi...

Anh đi với muôn ngàn ý nghĩ lộn xộn, hoảng hốt, đe

dọa một sự chết chóc. Mắt anh nặng trĩu xuống, thất thểu xông xáo vào bất cứ sở nào, lũng túng cầu nài như muốn xin làm bất cứ một việc gì. Nhưng khổ nỗi không công sở nào thêm đếm xỉa đến anh. Hậu vầu vồ đều đôi guốc lẹp kẹp trên mọi ngõ phố phường mặc cho thời gian dần trưa về... chiều đến...

Sài thành giờ này nóng quá. Cỏ anh ráo rốc, mồm đặc lại nhưng chỉ lấm lét nhìn mấy hàng giải khát, anh thấy mệt lả, muốn leo lên ô tô buýt, mà tiền không có nhưng thấy chiếc xe đông nghịt người, anh đánh liều chen lên.

Tiếng động cơ rờ rờ rung chuyển pha lẫn với tiếng ồn ồn của đủ mọi động nói. Hơi mồ hôi chưa nồng xông lên với mùi thân khí ngột ngạt.

Họ lách lách nhau, từng chiếc đùi nằng ịch ịch hất lên ụp lại để kiếm chỗ đứng, từng cánh tay mở hôi nhò đọt, nổi gân, ghi lấy thành ghế. Hậu cũng cố lách vào chỗ đông để trốn giầy, tóc xoè ra ngoài vành mũ, cúc áo đứt tung.

— Toe!

Tiếng còi cụt ngùn vừa dứt, chiếc xe đặt mấy cái rồi bon trên đường nhựa.

— Mua giầy xe đi!!! Giầy xe!

Hai tay Hậu nắm chặt lấy thành ghế mặt ngoảnh ra đường cổ, lấy lại vẻ tự nhiên.

— Giầy chưa anh?...

— Cho... cho tôi đi nhờ.

— Không có giầy mời anh xuống!!

Tiếng « phanh » rít lên kín kít kéo



lê cặp bánh sền sệt. Rầm! chiếc cửa vụt mở, tiếp theo cái hầy tay Hậu nhào xuống, đứng tần ngần, mặt xám lại, anh đưa tay lên vuốt mấy giọt mồ hôi chảy dòng trên cổ.

Bỗng bàn tay anh dừng lại một giây, rồi anh dặt mạnh sợi dây chuyền ra, đôi lông mày hơi nhíu lại một cảm giác vui buồn hỗn hợp... tay anh run run nắm chặt lấy vật quý đưa lên gần mắt.

... Mắt anh nhòa đi... hiện ra mang máng... một vũng máu, một chiếc khăn dây ít ọc nhớp nháp, một mớ tóc dài bay lất phất trên ngã ba đường với gió đêm về lạnh lạnh...

Sau tai nạn ấy anh chỉ còn có mỗi sợi dây chuyền này, mà anh xem như vợ anh còn sống!

Hình như anh đã thề nguyện ngần bóp và không bao giờ có ý định bán đi. Nhưng!

Hậu như cũng thần giao cách cảm với con. Anh cũng hình dung được: Giờ đây bé Tân còn nằm rên hùi hùi với cơn đói. Miệng nó khô rốc, thỉnh thoảng nó lại liếm môi hai tay cào cào rào rào lên chiếc chiếu, rồi lại nức lên vật vã như một kẻ lạc giữa sa mạc còn chờ giờ an nghỉ cuối cùng. Mắt nó nhắm nghiền như không dám hé ra để nhìn đời bạc bẽo. Anh chớp chớp mắt cố giữ cho dòng tình cảm khỏi trào ra, như muốn kêu van hương hồn người vợ hiền nơi chín suối...

Anh đi từ từ, muốn kéo thời gian chậm lại, để được gần sợi dây chuyền mến thương thêm vài phút, rồi phải bán đi cho bé Tân có bữa cơm chiều...

... Từ trong tiệm vàng bước ra Hậu lững lờ cầm mấy tờ giấy bạc. Anh mỉm cười như mếu.

Hai chân anh bước vội như muốn riu vào nhau. Lòng rạo rạo lên khiến anh phải chạy như một thằng điên.

Mới đến đầu ngõ anh đã kêu ồm ồm trong tiếng thở hổn hển.

— Tân ơi... Tân! Tân ơi. Co...on... on... ời. Bỏ đi... à... à... à... à...

Anh bước vội lên mấy miếng ván xô xệch, đưa cánh tay lên gạt mấy giọt mồ hôi hay nước mắt không biết. Anh nói nhè nhẹ.

— Sài Gòn chiều nay gió mát...

Nghe tiếng bố, Tân cố ngồi dậy gọi:

— Bố ơi!... Bố ở ở!

Rồi nó khóc oà lên.

Hậu dậm bõ vào nhà ồm chặt lấy con... mỉm cười trong nước mắt.

Căn nhà bên đã lên đèn. Ánh sáng hắt qua khung cửa sổ, chiếu vào mặt hai bố con bé Tân, má kẻ má, đôi mắt long lanh... T. H. C.

MỘT CHUYẾN ĐI THĂM MIỀN NAM TRUNG CHÂU BẮC VIỆT SAU NGÀY 20 THÁNG 7-54

(Tiếp theo số 163 và hết)

Nghe thiếu nhi hát, thì thật là cả một cái tai họa cho thánh giác, giọng các em yếu ớt, hòa âm lộn xộn, bài hát đầy truyền khẩu, sai nhịp, lỗi điệu, lung tung. Mà khổ một nỗi: các em hát toàn những bài sặc sụa thép lửa, lênh láng máu.

Nghe những cái miệng be bé, xinh xinh, chum chim hát, lòng chúng tôi se sắt trong tê tái. Người ta định làm thủ chột cả thế hệ măng non này nữa sao? Tuy thế,

có vài em bé mới tập hát vài tuần, mà hát cũng hay ra phết. Nghe những bài « ca hòa bình » chẳng ai dám mừng rỡ tới cảnh hòa bình chia hai cả.

Sau ba ngày quấy đảo, hưởng thụ ở Nam định, một sớm mai hồng, tôi từ giả thành Nam xuống ca nô, xuôi Phát diệm chuyển đi này có một mình tôi thôi vì hai bạn đường của tôi đã ngán ngẩm Tự do (?) lắm rồi. Tôi thì nghe chừng cũng hơi chán đấy, nhưng máu giang hồ còn hăng, tiền còn nhiều, tôi còn đi.

Trên đường tới Phát diệm

Chiếc canô chở tôi chạy vun vút trên sông Đáy xuôi về ngã Phát Diệm; gió sớm từ biển cao thổi vào ào ào mát dỏi dỏi, mơn man trên da thịt tôi, lòng tôi mang mang một nỗi buồn hiu hắt.

Cảnh vật hai bên bờ sông đập vào mắt tôi với những làng xóm điêu tàn ruộng đồng hoang vắng. Có nhiều làng chỉ còn trơ vơ mấy mái tranh xám ngoét, lũy tre, bụi chuối, cây cối, đều bị chặt đứt trụi hết, để ngăn du kích quân.

Có những làng có vẻ hơi sầm uất, vì lũy tre còn xanh, mái ngói còn đỏ, nhưng trông như một cái pháo đài vậy, chung quanh làng lũy đắp kín đáo, hào ngăn hiểm trở và tre đầu nhọn, rào chéo cánh sẻ, giằng thép gai chằng tứ tung. Những làng xóm này chỉ còn hiện từ ở bóng gác chuông

giáo đường vun vút in hình lên nền trời xanh bất ngát; đặc biệt những làng xóm này giờ hoang vắng lặng lẽ.

Ngồi bó gối nhìn cảnh vật mãi hân chán, nên người thanh niên đồng hành ngồi cạnh tôi gọi chuyển. Đường dài ngồi im mãi cũng buồn, tôi bắt chuyện. Thế là con gà con kê, từ chỗ chuyện bằng quơ chúng tôi đến độ tâm sự với nhau. Anh ấy nói với tôi rằng quê anh ở một làng gần

Phát diệm, có bóng giáo đường lừng lờ hiện từ, ngày ngày vang vang hồi chuông ngân ru h ồ n

người qui về gần Chúa và có tiếng cầu kinh lanh lảnh êm tai của những con chiên ngoan đạo. Quê anh trong tám năm khói lửa ba lần ăn bom Na pan, làng anh gần một nửa đi theo tiếng gọi của sông núi và cũng gần một nửa bị khói lửa đưa về yên nghỉ trong lòng đất.

Đầy Phát diệm

Nhờ chuyện trò tâm sự nên thời gian dài đằng đẳng không có nghĩa gì với chúng tôi. Chúng tôi tới Phát diệm lúc nào không hay, nhìn đồng hồ mới biết rằng mình ngồi trên canô ngót năm tiếng đồng hồ.

Phát diệm hiện dưới mắt tôi với một dãy phố chạy dài hoang vắng với bóng giáo đường âm u. Người dân Phát diệm có vẻ ngơ ngác lắm. Phải chăng lòng họ mang mang một nỗi nhớ nhung gì đó.

Phát diệm vắng quá, vắng đến độ gần như hoang lạnh, hai dãy phố chạy dài, nhà nhà cửa đóng gần hết. Người Phát diệm còn ở lại, nhớ bóng các nữ sinh trường Hồ ngọc Cần áo trắng đơn sơ, tóc xoắn ngang vai, má hồng hồng, và cặp mắt, hỡi ơi! Cặp mắt ấy dịu hiền quá, cứ đen lầy đi thôi, đen và xinh hơn cả cặp mắt bồ câu trắng Á, còn nhớ bóng nhà thầy tu áo đen có khuôn mặt xương, yêu con chiên đến độ dám cầm súng chống kẻ sát hại con chiên.

Ấy là chưa kể một món nhớ nữa

của người dân Phát diệm, nhớ bóng nữ tu sĩ, Chao ôi trông các bà « sơ » màu áo trắng đen sao mà đáng mến thế, các bà đi bên cạnh các trẻ mồ côi, thật là tượng trưng cho một tình thương không bờ bến. Còn giọng nói của các bà nữa! giọng nói ấy sao mà nồng ấm triu mến quá đi mất thôi.

Còn đâu những hình bóng của một thời đầm ấm. Còn gì đâu? Đến cả tiếng chuông nguyện, nghe nó cũng rời rạc làm sao, mặc dầu chuông ấy là thứ chuông có tiếng kêu ngân vang nhất Việt Nam.

Ngoài đường phố bóng bộ đội Việt Cộng đi tuần qua lại. Đạo phố một vòng chẳng gặp ai quen, tôi ghé vào nhà thờ chơi. Uả lạ, chung quanh nhà thờ sao bộ đội lại canh gác có vẻ nghiêm trọng thế này?

Những lính Việt Cộng đầu đội mũ sắt hân hoan, tay lăm lăm súng cầm lưỡi lê, mắt gườm gườm, canh gác nhưng đặc biệt không cấm người qua lại, nên tôi vào nhà thờ dễ dàng. Khắp nhà tu chủng viện, dân ở đâu kéo đến ở đông nghịt thế này? Chỗ này một gia đình, chỗ kia một gia đình, mỗi gia đình một chiếc bếp, bắc bằng ba hòn gạch đang đun nấu. Thấy tôi vào, họ trông cán bộ cộng sản vào thuyết họ. Họ lạnh lùng với tôi, và im lặng không nói chuyện.

Cách tôi mấy thước, các phóng viên « Cứu quốc » đang hoạt động, họ chụp những bức ảnh sinh hoạt cùng cực ở đây, để in lên báo, làm hoang mang những người dân công giáo muốn ra đi. Tôi định vào tìm hiểu sâu tâm trạng những đồng bào công giáo tập trung ở Tu chủng viện Phát Diệm, nhưng xét rằng không thể thực hiện được, đành lặng lẽ ra về.

Cảnh vật Phát diệm hình như hết quyền rũ; tôi chỉ ở lại đây có một ngày một đêm và sáng hôm sau lặng lẽ từ giả Phát diệm. Tôi quyết định đi Hưng yên rồi trở về Hà Nội.

Đường đi Hưng Yên

Đi Hưng yên bằng đường thủy... Lòng tôi ngổn ngổn buồn. Hai bên bờ sông, vắn cây nhãn cổ hữu, đứng lặng lẽ vươn mình trong nắng gắt bên bờ đề.

Bờ đề đầy chướng ngại vật, ụ lớn ụ con, dằng dằng. Mặc dầu hòa bình rồi, nhưng còn bận nhiều việc khá cần hơn, nên chẳng ai nghĩ đến việc dẹp bỏ những cửa chướng mắt này đi. Đường đề lắm chỗ hầy còn hằn lên xích chiến xa. Những làng xóm ven sông Hồng gần như điêu tàn hết. Không một làng nào còn lấy một mái ngói nguyên vẹn, một gốc tre xanh

lả. Đa số những hàng tre còn tồn tại đều ứa vàng màu khói đạn; mái ngói thì tơi tả.

Hậu quả của du kích Hưng Yên!

Hưng Yên dưới chế độ mới

Tôi ghé tỉnh Hưng Yên vào một buổi chiều thu khá đẹp, nắng vàng nhẹ nhẹ rải trên thành phố Hưng Yên, một thành phố mới được kiến thiết lại. Từ ngày thành phố Hưng Yên được trao cho chủ mới, phố xá vẫn thế.

Trước kia đường phố ngổn ngổn màu ka ki của lính viễn chinh thì bây giờ màu ka ki vắng rồi, màu nâu và các thứ màu hỗn hợp của người lái buôn thậm thọt giữa hai miền, thay thế vào. Dân chúng Hưng yên hình như có vẻ hân hoan với chế độ mới (ở ngoài mặt thì thế đấy, còn trong lòng thì tôi chưa thể hiểu). Chợ Hưng Yên vẫn còn bóng dáng những cô hàng xén gánh bồ kịt, đáng thốn thốn, đi bày hàng bán.

Đường phố thấp thoáng những cô gái thắt lưng bao sồi, màu mỡ gà, mặc áo cánh « phin »; thật là ăn hiện dưới làn vải mỏng lỗ lỗ hồng hồng; cặp má phính phính; đôi mắt lá dăm nho nhỏ xinh xinh đen lầy; vai khoác tay nải; nhìn các cô lòng khách thấy nhen nhúm lên một cảm tình. Đây là hình ảnh cô gái đất Tề đang đi buôn lậu vừa được giải phóng (?) Cô gái đất Tề Hưng Yên đang phải biết! Đám đang, đến gái Bắc Ninh có khi chưa theo kịp. Mang tiếng là con gái đất Tề đấy những trong tám năm gian khổ, các cô làm việc ghê lắm. Việc nước, việc nhà, việc buôn lậu.

Đêm về, phố xá Hưng yên heo hút không chói chang ánh điện như Nam định, âm u như Phát diệm. Mái tranh, mái ngói, vàng vọt ánh đèn dầu. Như những thành phố dưới chế độ mới khác. Đêm về Hưng yên cũng nhộn nhịp hơn ban ngày. Hàng phố, hàng cơm, tập nập người ra vào. Trước cửa rạp hát đêm hàng giải khát bày ra với mấy cô bán hàng lẳng lơ. Tiếng trống rập từng vang vang, khán giả (loại ở khu mới về) xô vào mua vé. Sinh hoạt ban đêm của thành phố Hưng yên nghe chừng ulla lắm.

Sau mấy ngày ở miền Nam trung châu Bắc Việt, tôi trở về Hà Nội.

Hà Nội lúc này nhộn nhịp vô cùng. Đêm đêm dân chúng thao thức vì tiếng phèng phèng của những nhà bị tổng tiễu. Thậm chí ở ngoại ô người ta đã phải tổ chức đội dân phòng, để chống cướp. Trong thành phố thì nhà nào nhà ấy đều mắc đèn điện ở cửa để soi sáng.

(dọc tiếp trang 43)

ĐỜI MỚI số 164

NHÂN-SINH-QUAN

— (TIẾP THEO TRANG BÌA 2) —

Đề rồi « con ai mà chẳng giống ai », rồi « ăn của chùa, ngọng miệng ». Nhồi nặn mọi người trở vào khuôn mẫu không kịp ngừng đầu nhìn lên, Staline hô hào:

— « Cán bộ tất là những người không sợ khó khăn, không trốn khó khăn, tiến trước khó khăn để vượt và thắng ».

— « Cái trong những bước khó khăn, cán bộ tốt mới tự rèn luyện được ».

Có làm, không ăn, đầm đầm ngồi chờ, sau trước con người vẫn lạc lõng, bị bỏ rơi, chỉ là « một số của một triệu chia làm một triệu lần « a » (multitude of one million divided by one million) mà thôi.

Phá đổ chế độ tư bản (mà nguyên nhân là tiền) để lập nên một thứ tư bản mới: CON NGƯỜI, xóa bỏ thiểu số trị để lập nên đa số trị, đảng nào con người cũng chịu đau khổ, áp bức và hành hạ như nhau.

Đồn vào những năng lực áp bức, vào khí giới thúc phọc lý trí, các nhà lãnh tụ Đệ Tam còn đánh mạnh vào bản năng của con người. Họ đề ra CHỦ NGHĨA ANH HÙNG MỚI, một lẽ lối quyền dữ mọi người đem hết tâm lực, gân cốt, tài năng ra mà phụng sự cho chế độ xã hội sa lầy.

Phần thi đánh mạnh vào lòng yêu nước thương nòi quá độ của nhân dân phần thi nhằm vào anh hùng tính, vào khả năng bền vững, kiên quyết, nhẫn nại của dân tộc tính.

Thật là thích ứng với chủ trương tấn công giai đoạn, biện chính hậu thiên, chính trị thủ đoạn của chủ nghĩa Xít-ta lin-nít, chiến thuật, chiến lược Mao Trạch Đông và tác phong Hồ chí Minh.

Anh hùng mới là gì? Là người:

1) Suốt đời lẽ mình trung thành với Đế Quốc Xô Viết tận tụy phục vụ cho Đảng (dưới nhãn hiệu là nhân dân).

2) Anh hùng chiến đấu, xung phong gương mẫu, dẫn đầu phong trào, thúc đẩy nhanh chóng cho cách mạng ở sản thành công.

3) Theo đúng đường lối chánh trị, chấp hành đúng chánh sách của Đảng Cộng Sản, tiền phong của chánh phủ.

4) Luôn luôn cố gắng học tập đường lối của Đảng, không tự mãn, tự kiêu, luôn luôn lập công, không rời hàng ngũ, dùng khí giới phê bình, tự phê (để « cơ giới hóa » con người), tu dưỡng tinh thần (để phục vụ không

ngừng cho lớp tân thủ lại).

5) Liên hệ với quần chúng (do Đảng lãnh đạo) tin ở quần chúng (kế hoạch do Đảng ấn định và bắt buộc tuân hành) học quần chúng (kinh sách, kinh nghiệm, huấn thị của Trung Ương Đảng ban hành) được quần chúng tin nhiệm (do lẽ lối sắp đặt khít gọn của cán bộ) và quần chúng lãnh đạo (hiều là Đảng)...

6) Có đầu óc cách mạng theo quan điểm Mát xít, có tài sáng tạo (để chu cấp nhân lực, tài lực, vật lực cho Đảng), có trí sáng kiến, (hay độc tài, máy móc) của Đảng.

Trong phiên đại hội toàn quốc (C. S.) các chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu (từ 1 đến 6-5-1952), Trường Chinh đã vạch những bí quyết sắt đá và độc ác cho nhân dân và cán bộ họ:

1) Phải hàng chỉ hy sinh đi, quên mình để dành ưu thế chánh trị, kinh tế, quân sự, xã hội cho lớp người chấp chánh.

2) Phải được tư tưởng tiền phong của Đảng Cộng Sản tiền phong đi đầu và bú mớm cho.

3) Phải theo sát vách với các đoàn thể, với quần chúng, làm việc sung sức như họ.

Rút lại, con người phải hàng mẫu, vận dụng tất cả năng lực để phục vụ, làm cho « mụ » người đi và khi « có tài, có lực thì anh cùng tôi; không tài, không lực anh ngồi, tôi đi ».

Xây bao nhiêu mộng, rút bao nhiêu cân não ra để phục vụ, trước sau cũng phải phục tùng theo chỉ thị của Đảng, tuân hành răm rắp theo huấn lệnh của bọn thư lại « ngồi mát ăn bát vàng », bên ngoài thon thót nói cười, mà trong nham hiểm giết người không gươm. Vì rằng theo Trường Chinh:

« Nếu không có tư tưởng tiền phong hướng dẫn, nếu không tuân theo đường lối chánh trị của Đảng tiền phong thì không phục vụ nhân dân, một cách triệt để cũng không thành được một anh hùng mới ».

Cán cây vẫn muốn đi trước con trâu!

Tóm lại, vấn đề tư tưởng con người không bao giờ được phát triển đủ mặt, đủ chiều, chỉ cần gom góp cho ăn vào khuôn rập chật hẹp do Đệ Tam Quốc Tế, cải tiến chẳng cùng ngũ, dùng khí giới phê bình, tự phê (để « cơ giới hóa » con người), tu dưỡng tinh thần (để phục vụ không

TRANG 31

HỘI CHỢ ĐALAT

PHÒNG SỰ CỦA DUY SINH

CON ĐƯỜNG đèo vào thị trấn Dalat chiều nay rộn rịp lạ thường... xe nối xe, từng chiếc xe nhà lồng lẩy mang bao con người từ miền nam cháy nắng tới xứ sở của sương, của thanh bình, của mộng mị.

Vừa qua một cơn mưa, gió mát lạnh, màn sương trắng như sữa, hôn mặt đường bóng nhẫy... xe nhẹ lướt trong sương, xuống đèo, vào thị trấn...

Cảnh vật Dalat êm ả, thông xanh mọng nước chẳng buồn reo như bao ngày gió phũ phàng mùa đông cũ... mặt hồ phẳng lặng... tà áo màu cuốn tà áo màu... manh áo len hồng chen bên vật áo

«blouse xanh»... những bộ đồ nữ mới phẳng phiu... tiếng giày dép khua nhẹ trên đường... bày nhận chao mặt hồ... thu đã tới rồi ư?

Xe lao xuống dốc, trong giây lát lữ khách có cảm tưởng như mình đang đi trên đường dẫn vào một thị trấn miền nam nước Ý.

Tiếng kèn nhạc binh trời dấy vang vang, phụ hòa cùng tiếng loa rao hàng vang từ hội chợ làm kinh thành Dalat tung bừng hẳn lên.

Đêm lặng lẽ về... phố xá lên đèn sáng trưng, người tấp nập đổ ra phố, chen vai thích cánh nhau bước chậm rãi dọc đường Minh Mạng. Duy Tân và Cầu Queo... đủ màu sắc huy hoàng, đủ thứ hàng đắt tiền phủ trên mình khách tứ xứ, người ta thấy những manh áo len xù lông trắng, hồng, từng chiếc «blouse» dạ may kiểu tối tân nhất, giày bóng lộn, quần áo hộp nguyên nếp, «cravate» lụa bó lấy cổ hồ cứng nhắc... không một nét mặt đăm chiêu, tất cả đều vô tư, tất cả đều tái tía son trẻ, mọi khuôn mặt đều rạng rỡ, mọi cặp mắt đều đều chúm chim, mọi cặp mắt đều đảo diên trên «thị trường xác thịt»... trong giờ phút này, cách đây ba trăm cây thước, có biết bao người đang lo nơm nớp, có biết bao con đường vắng tanh vắng ngắt, có biết bao cặp mắt lo âu, ngơ ngác giữa kinh thành thành loạn... nơi đây, ngược lại hẳn, xứ sở thanh bình, cao nguyên thiên

đàn của trường giả (?), người ta lên đây chỉ cốt chơi bằng thích, hưởng thụ đến tột cùng mọi khoái lạc, khai thác bằng hết khi hậu rét mướt để trưng diện và nhất là... lãng quên... thời cuộc... lãng quên cả dĩ vãng, hiện tại cùng tương lai!

Con đường vào hội chợ lầy lội càng lầy lội hơn bởi suối người chảy dài... ngực áp lưng, má kề má, tay sát tay, chân dính chân, một «ống» người đóng chặt lấy cổng chào hội chợ... người ta bước theo sự xô đẩy... hơi rượu nồng nàn, hương nước hoa

Gắt «Manh Áo Vá» bị
buồng rơi bên lề Hội chợ

sắc súa, mùi băng phiến hăng hắc, mùi bùn tanh tanh... tất cả những mùi vị kia

lẫn với nhau để tạo nên «mùi hội chợ Dalat».

Vào bên trong, đèn và người chập chùng leo lên sườn đồi, màu sắc trộn lẫn với nhau làm thành một tấm thảm thêu tuyệt đẹp. Sân khấu ca kịch Ngự lâm quân sửa soạn cuộc thi bán kết tuyển lựa tài tử, một đám đông bao bọc chung quanh chờ đợi. Chưa biết nên đi xem đâu trước, một anh bạn kéo tay dẫn tôi vào dãy phòng mé phải.

Phòng thủy điện trưng bày các dụng cụ về điện gồm một số máy tối tân cùng những bản họa đồ chỉ dẫn. Không chuyên môn về điện nên chúng tôi không thấy hứng thú mấy trước những hệ thống máy móc phức tạp, cả bọn kéo nhau sang phòng học chánh. Điều làm chúng tôi thích thú nhất là xem tập vở vẽ thật công phu, đầy hứa hẹn của một em bé học lớp ba, cùng một vài tấm thêu khéo léo của nữ công Đà Lạt.

Xem qua những công trình tỉ mỉ cùng một số bản họa đồ, chúng tôi ngấm tới sa bàn trường tiểu học Dalat, kiến trúc thật tài tình do mấy em học sinh làm trong ba ngày. Chúng tôi kéo nhau qua phòng canh nông xem các thứ giống cây, giống hoa, một vài phương pháp tân kỳ trong việc trừ khử sâu bọ rồi quay sang viện y tế Pasteur. Phòng trưng bày nhiều dụng cụ thí nghiệm mới, họa đồ chữa bệnh, tiệt trùng, tiệt khuẩn chỉ dẫn toàn bằng tiếng Pháp, trong khi

hội chợ toàn người Việt. Chẳng hiểu phòng y tế thiếu điều kiện thời gian để dịch ra tiếng mẹ đẻ hay là thiếu ý thức trong công việc?

Kéo nhau ra khỏi viện Pasteur, chúng tôi hòa mình trong đám đông, trong muôn vàn tiếng ồn ào, tôi nghe thấy vắng vắng đâu đây một cuộc cãi nhau bằng tiếng Pháp, tôi từ từ tiến lại và nhận ra một số sinh viên, học sinh đang «bắt tay đoàn kết» và «chào mừng» nhau bằng những câu «thật trời chảy». Hồi ra mới biết nguyên do câu chuyện như sau đây:

— Đám học sinh nọ kéo nhau đi rắc hoa giấy gặp vài cậu sinh viên đi với một cặp học sinh có «thành tích khá đẹp đẽ» trong giới học sinh Dalat. Đám học sinh nọ rắc giấy xanh đỏ vào đầu cô ả nữ sinh, mấy chàng kia cũng quay lại, một cậu học sinh đi với sinh viên liền nhanh nhẩu giới thiệu:

— «Ce sont mes copains» (1)

Cô ả nọ buông một câu:

— «Tes copains sont des idiots» (2)

Một chàng trong đám học sinh liền quay lại chỉ vào mặt cô, nói một câu «văn hoa» hơn nữa:

— Et toi, tues une «taxi-girl» (3).

Hai nhóm «tây da vàng mũi tẹt» đó liền găm ghè nhau xô ra đủ các thành ngữ tây phương bí hiểm và rừng rợn. Qua giây phút «chào mừng và hỏi han» đó, họ bắt đầu «hẹn hò» sẽ gặp nhau ở một nơi lý tưởng hơn để dễ dàng cân đo sức lực... cả hai đoàn thanh niên kiêu mầu nọ lại nghênh ngang ra đi theo những ống quần hồng, thả sức ném giấy vào mái tóc xoăn, đôi tay từng chuôi cười tràn hạnh phúc giữa bao con mắt dòm ngó kinh ngạc của thiên hạ...

Hội chợ càng ngày càng đông, một biển người đông đặc, người chen lên, kẻ lặn xuống, phụ nữ lẫn át cả nam giới ai cũng muốn hòa mình vào đám đông, ai cũng muốn bước đến đoạn độc để chen lấn, cọ sát, tiếng cười của thanh niên râm rì, hòa cùng tiếng la ó của thiếu nữ hợp với những tiếng xuýt xoa... có nhiều cô muốn chen vào đám đông để được rắc hoa giấy, nhưng khi thỏa mãn ước vọng rồi nếu một chàng thanh niên nào tung lên đầu mình thì cổ làm ra vẻ hăm hực, ngùn ngoa ngùn nguyền, rủ rầy rủ rầy, lườm lườm để nhưng làm thế nào đâu được nụ cười sung sướng ăm ứ trong cổ làm bừng đỏ cặp má hây hây!

Hoa giấy giăng mắc trên những mái tóc bông như bầu trời vắng vạc sao, hoa giấy dạt trên nền đất đỏ như vì

trùng xám nhập, đánh phá làn máu đỏ của dân đen... hai hình ảnh đẹp đẽ và dã man kia đập vào mắt lữ khách... khách dừng lại nhìn vào thác người đang cuộn trào chảy suốt ba khu đồi, cố tìm tới một manh áo nâu, một gã ăn mày, một người nghèo khổ nhưng tuyệt nhiên không thấy, chỉ thấy toàn màu sắc huy hoàng, toàn những khuôn mặt khôi ngô, trẻ đẹp, trong giây lát khách cảm thấy xót xa, nhưng chỉ giây lát thôi vì đoàn người đi sau không để cho dừng lại, khách phải xô dịch, và tâm tư cũng xô dịch, khách nghĩ rằng:

Với giá sinh hoạt đắt đỏ, với thời tiết lạnh, nhà cửa khó kiếm, với guồng máy xa hoa, từng ấy điều cũng đủ xua đuổi hầu hết những con người quần nâu áo vá về chân trời khác rồi còn gì. Hướng hồ tôi chồn này, nguyên vào được hội chợ cũng đã tốn mất 5 đồng, rồi bao nhiêu trò chơi cần tới nhiều tiền, ấy là chưa kể bị lạc lỏng giữa rừng người quần là áo lượt. Họ sẽ đứng vào địa điểm nào trong khu đất dành riêng cho tư sản này?

Ý nghĩ đen tối nọ trôi qua trong đầu óc như một đám mây đen lặn giữa bầu trời xanh thẳm, anh bạn đi bên vỗ vai:

— Vào «Mê ly» không cậu?

— «Mê ly» ở đâu?

Anh bạn chỉ tay tới nếp quán kẻ hai chữ Mê Linh, nếp quán vào loại sang trọng nhất hội chợ và có lẽ là sang trọng nhất Đà thành nhưng cũng là «máy chém» vào loại tối tàn nhất miền cao nguyên. Dù sao chúng tôi cũng vào để ném đủ mùi vị hội chợ.

Bàn ghế kê đều đặn, ánh sáng trong xanh của đèn điện làm rạng rỡ thêm bình hoa đủ màu, màu áo của các cô hầu bàn, anh bạn hất hàm:

— Bây giờ muốn màu áo nào?

Tôi chỉ một bông hoa hồng, lập tức có một thiếu nữ vận áo hồng, xinh như hoa tới bên bàn chờ đợi. Anh bạn gọi một vài ly rượu rồi thăm thi:

— Các cô hầu bàn hôm nay đều là con ông cháu cha cả đấy nhé. Để gì mình được các cô ấy hầu hạ, không vào Mê Linh hôm nay cũng uống cả một đời!

(còn tiếp)

BÍ CHỮ (1) Ce sont mes copains : đây là những người bạn thân của tôi
(2) Tes copains sont des idiots : Bạn của anh là những kẻ ngu xuẩn
(3) Et toi tues une taxi-girl : Còn cô là ả gái nhây.



ĐỜI MỚI số 164



Bạn MINH SƠN (K.B.C. 4153):

Tôi năm nay đã 28 tuổi, cách đây hơn một năm đã có vợ, ở miền quê tôi (Sơn tây). Hiện nay tôi đang tổng sự phục vụ trong quân đội Quốc Gia, tôi thất lạc gia đình vĩnh biệt từ ngày ký hiệp định Genève tới nay, tôi rời khỏi quê hương, xứ sở vào Nam.

Cách đây một năm nay không có tin tức gì cả, hiện giờ Tiểu Đoàn tôi phải di chuyển ra Trung, trong giờ làm việc thời không sao cả, nhưng ngoài giờ ra tôi rất tư lự nghĩ ngợi về việc lập gia đình mà không thể giải quyết nổi. Trong thâm tâm tôi, vì tôi đã có dự định, tìm kiếm một người ở Hải phòng mới di cư, đi tìm chốn Tự Do cùng gần trại tôi ở.

Vậy những ý nghĩ:

a) Nếu tôi lập gia đình nổi cùng duyên xưa, thì trong công việc hàng ngày thế nào cũng phải sao lãng, tinh thần sụt kém không theo được đúng kỷ luật để phục vụ quân đội, dù xấu hay tốt thành kiến không được xác đáng thờ chữ NƯỚC, lo cho bản thân được toàn vẹn.

b) Dù bằng không thì tinh thần cứ mê man như người đã thất vọng vì tình, mà khi buồn không có người an ủi (thân cô, thế cô) công việc làm cũng sinh ra buồn bã chán nản, thực ra có giờ đến quyền sách hay báo ra xem, chỉ ngồi trước quyền sách để làm vi, nhưng trong khi đó đầu óc nghĩ những đầu đầu chẳng hiểu ra (môn ra khoa) thế nào, tôi rất lấy làm phân nản, tâm dạ âu sầu đến chữ TÌNH.

TRẢ LỜI.— Đứng là bạn đang bị khủng hoảng... (hiểu nghĩa rộng) và bạn đang cần một tổ ấm để ổn định, nhất là về vấn đề tình cảm.

Hoàn cảnh «bắt» bạn phải xa quê xa cả người yêu dấu. Đợi hay không, ngày tái hợp là do lòng bạn,

nhưng vấn đề «sống chung» của hai người khác giống là lẽ tự nhiên của luật «trời» không ai bắt buộc phải khắt khe cả. Nghĩa là bạn phải tự nêu vấn đề rồi tự giải quyết để cho bạn khỏi «tư lự vẩn vơ». Miễn là đừng để cho người ta có thể trách mình bạc tình là được rồi.

Còn như mấy ý nghĩ của bạn thật là quá lo xa. Sao bạn lại tin chắc rằng những người có vợ là hay sao lãng, hay vô kỷ luật? Cũng có thể có, nhưng chỉ là những chàng thanh niên không có nghị lực để mà tranh đấu bản thân đó thôi.

Làm tròn bổn phận của một công dân, tròn bổn phận làm chồng, làm cha thì mới xứng đáng là một thanh niên tiến bộ chứ. Mình phải xác định người đàn bà khi đã là vợ mình phải có những bổn phận gì? Nếu không ngoài cương vị một bạn đường, một nguồn an ủi độc nhất, đem lại những sự dịu dàng âu yếm để «vun tưới» cho đời ta thêm tươi thắm để khuyến khích ta vượt trở ngại mỗi khi gặp phải những khó khăn ở trường đời.

Bạn đang trong thời gian khủng hoảng đấy, ổn định tình cảm đi. Rồi đặt kế hoạch, phân phối thời giờ làm việc cho có quy củ. Luôn luôn phải có tinh thần học tập, học hỏi để cho bản thân được tấn tới. Câu chuyện tình xếp vào hàng thứ yếu bạn nhé.

Này nói khẽ với bạn: Đừng để tình yêu chỉ phôi thành con trai thì mới gọi là «cứ» chứ!

Âu sầu vì «chuyện đời» thì đang còn được, chứ âu sầu vì chữ TÌNH thì chán chết! Người ta cười cho thì ngượng ngượng là ấy...

Chúc bạn vui vẻ...



Trả lời Bạn Quốc Dũng (Chợt lớn):

Ruột thịt hay người, đứng phải có một thứ tình khác nhau mặc dầu có những trường hợp đặc biệt thì không kể.

Trường hợp của bạn hẳn có một ẩn tình gì? chứ không thể cha mẹ đẻ ra mà như vậy. Bạn thử tìm hiểu xem thực hư thế nào đã.

Trả lời Trung úy Phú Đức (K.B.C. 4161):

Sách vở và báo chí nói đến phương pháp ấy rất nhiều. Và cả cách thức để ngăn ngừa nữa. Riêng phần chúng tôi chưa hề được hân hạnh «áp dụng» bao giờ cả nên không biết rõ tường tận mà để có kinh nghiệm bản thân. Phải thận trọng trong vấn đề coi sức khỏe cho bà. Tốt hơn hết bạn tìm một bác sĩ chuyên môn nào đó, sẽ cho bạn rõ tường tận và chỉ tiết để ứng dụng phương pháp trên.
(Bạn tìm đọc trong số Đời Mới 99-100).

Ly Hoài Vinh

TRANG 33

CÁN THAY ĐỔI VIỆT VĂN ĐỀ NHẤT CẤP

(Tiếp theo trang 29)

Nguyễn công Hoan, Ngô tất Tố, v.v...

3) Thơ văn dân chủ tiến bộ, dịch tác giả ngoại quốc Anh, Pháp, Mỹ.

4) Văn học sử lược: không dạy thành bài riêng biệt, chỉ nhân bài giảng văn mà nói đại cương về văn học sử để giúp bài giảng văn thêm chuẩn xác (giữ nguyên văn của Bộ).
Khái niệm về các luật thi ca, phú.

ĐỀ TỬ

1) Trích tác phẩm:

Lục súc tranh công, Bần nữ thần, Chinh phụ ngâm, Đoạn trường tân thanh.

2) Thơ văn: Hồ xuân Hương, Phan thanh Giản, Cao bá Quát, Hạnh thực ca, Cao bá Nhạ.

Văn nghị luận của các nhà văn nghệ luận, ký giả báo chí hiện thời bên này vĩ tuyến.

3) Thơ văn dân chủ tiến bộ ngoại quốc, trích nhiều về phần nghị luận (Trích ở các bài diễn văn cũng được, về mọi sinh hoạt).

B. - NGŨ VỤNG

Chủ đề: linh động, căn cứ vào chương trình giảng văn Chính tả, Luận.

C. - CHÍNH TẢ VÀ VĂN PHẠM

— Bài chọn phối hợp với Giảng văn Luận, ở cả đề Thất lẫn đề Lục.

— Văn phạm chung cho cả 2 lớp là: Cách đọc và viết đúng chữ — Mệnh đề — Loại tự — Mỹ từ pháp —

D. - TẬP QUỐC VĂN

— Đề bài kết hợp với Giảng văn, Chính tả, thời cuộc bên ngoài chung cho cả bốn lớp.

— Riêng đề Ngũ, đề Tứ, đề Nghị luận có thể lấy ở các danh ngôn danh nhân trong và ngoài nước.

Chủ đề ở Đề Thất: Loại Miêu tả — Thuật sự — Thư tín thông thường — Đàm thoại.

Chủ đề ở Đề Lục: như Đề Thất.
Chủ đề ở Đề Ngũ: Thuật sự —

Thư tín, Đơn từ — Nghị luận Luận lý (để đề) Tập thuyết trình một vấn đề để đề.

Chủ đề ở Đề Tứ: Như Đề Ngũ, thêm phần Nghị luận Văn chương (để đề).

Phân phối lại số giờ Việt văn hàng tuần cho hợp lý

Đề thất:

Quốc văn 6 giờ, Pháp văn 3 giờ.

Đề lục:

Q.V. 5 giờ, P.V. 4 giờ.

Đề ngũ và Đề tứ:

Q.V. 4 giờ, P.V. 5 giờ.

Số giờ dư bớt ở Pháp văn của Đề Thất. Đề Lục bù vào:

1) 2 giờ cho Quốc văn Đề Thất,

1 giờ cho Toán hoặc Đức dục Đề thất.

2) 1 giờ cho Quốc văn Đề Lục.

1 giờ cho Toán hoặc Đức dục Đề Lục.

Có thể rút bớt một giờ Pháp văn ở Đề Ngũ, Đề Tứ bù cho Đức dục hoặc Quốc văn xét cần thiết.

Soạn lại sách giáo khoa thành lập ban tu thư.

Để đạt được mục đích giáo dục kể trên, việc chọn tài liệu, soạn sách giáo khoa cho có lập trường dân chủ, tiến bộ, lấy CON NGƯỜI làm căn bản, quả là một việc cần thời gian, thiện chí. Có một mối gột nên hồ và phải có tài liệu mới, sách Việt văn mới, mới đi đúng hướng, dùng tiêu chuẩn, tôn chỉ, mục đích kể trên. Cá nhân thường chủ quan, vậy cần lẽ lối làm việc TẬP THỂ, mới khỏi cảnh trống đánh xuôi kèn thổi ngược.

Nói cách khác là phải thi hành một chính sách phân công hợp lý, mới có thể thành công trong việc biên soạn, sáng tác tài liệu, sách giáo khoa. Cần phải có sự thường xuyên góp ý, phê bình của phụ huynh học sinh

và xa rộng ra là Nhân dân. Lợi dụng vụ nghỉ hè sắp đến này, phải tranh thủ thời gian, bắt tay vào việc liền đi, mới kịp cho niên khóa mới.
Do đó, thiết tưởng B) cũng nên xúc tiến vấn đề:

THÀNH LẬP BAN TU THƯ TRUNG ƯƠNG

để phân công cho từng trường phụ trách.

Sáng tác của cá nhân giáo sư nào đi đúng đường lối, chính sách giáo dục vừa trình bày trên, nghĩa là lập trường vững, quan điểm chắc, phương pháp khoa học đều được khuyến khích, xuất bản Đặt vấn đề phê bình, kiểm soát các tài liệu, sách giáo khoa cho đúng mức; có thể mời chấm dứt được bọn « con buôn giáo sư », thiếu tự trọng, bán rẻ danh dự nhà mô phạm, soạn bừa bãi, « năm cha ba mẹ » hiện nay.

VI. - Kết luận

Hiện trạng quốc nội và quốc ngoại, nhu cầu quần chúng học sinh (nhất là có sự hỗn hợp vùng quốc gia « chính cống » với vùng mới « tiếp thu », giữa hai loại học sinh Quốc, Cộng), chúng ta không thể lừng khờ, tri hoân, giữ nguyên chương trình « mới 53 » về Việt văn nói riêng và các môn khác trong chương trình nói chung.

Phải thay đổi tất cả lại! Phải có một chính sách Giáo dục Cách mạng, Dân chủ, Tiến bộ để Lãnh đạo mạnh mẽ CON NGƯỜI HỌC SINH, SINH VIÊN, cấp VỐN NGƯỜI cho Quốc gia.

Muốn hay không, bánh xe lịch sử cứ đi. Chẳng lẽ, văn hóa. Giáo dục nằm ở một chỗ, không chịu chuyển hướng « quay » theo bánh xe lịch sử để cho nó nghiêng nát hay sao?

HOÀNG NGUYỄN
(Đã năng.)

A. B. C. nhiếp ảnh

(Tiếp theo trang 22)

dụng khác, (có dịp tôi sẽ nói lại bộ phận này rõ ràng hơn), nút đèn chớp (prise Flash) là chỗ để các bạn gấp dây đèn chớp vào.

Ngoài ra tại có cả kính trắc viễn (télémètre) là, thứ căn cứ trên sự phân chiếu và tính hội tụ của các thứ kính để lường đo khoảng cách từ máy đến vật chụp. Có hai loại kính viễn: loại thường (télémètre simple) và loại kết hợp (télémètre couplé).

Vì lý do chnguyên môn tôi hên sẽ nói rõ các bộ phận này ở một bài khác.

KỲ SAU:

Gương màu và cách ứng dụng

ĐỜI MỚI số 164

THỬ XÉT ĐỊA VỊ PHỤ NỮ QUA CÁC THỜI ĐẠI

(tiếp theo Đời Mới số 163)

Thời xã hội tư bản cận kim

Theo luật tiến hóa, con người lại tiến thêm bước nữa, đến chỗ văn minh. Kỹ nghệ cơ khí bắt đầu bành trướng khắp nơi. Kết quả, xã hội phong kiến sống về nông nghiệp tàn lụi nhường chỗ cho xã hội tư bản thay thế. Ở xã hội này, người ta không chuyên sống về nông nghiệp nữa mà trái lại khắp các đô thị, có các xưởng máy. Nhờ cơ khí, mức độ sản xuất càng tăng, hàng hóa rẻ, khiến các nghề thủ công sút kém rồi mất dần.

Một tình trạng tai hại là một số cả lớn nhân công tiểu công nghệ thất nghiệp. Đời sống trở nên khó khăn, người đàn ông không đủ sức cung cấp cho gia đình nữa, người đàn bà đành phải đem thân làm tôi tớ, nô lệ cho bọn tư bản để người chồng đỡ gánh nặng gia đình. Tình trạng đến tối này, một số lớn đàn bà ở giai cấp hạ lưu đã phải chịu đựng.

Trong xã hội tư bản, đời sống con người muốn được tồn tại phải có tài sản, bao nhiêu hoạt động con người đều hướng cả về mục đích sinh lợi. Tôn giáo, luân lý không còn được tôn trọng triệt để như trước.

Người ta lấy nhau, không còn mục đích nối dõi tông đường mà chỉ mục đích cùng nhau phụ lực trong việc kinh doanh, làm giàu. Do đó người đàn

ông lấy vợ, phần lớn chỉ cần người đảm đang, biết tháo vát, biết kinh doanh. Đôi khi, lấy nhau vì mê sắc. Cuộc hợp tác này thường không lâu dài. Kinh nghiệm đã chứng minh, ở những xã hội tư bản khởi phát, rất nhiều đàn bà sống về nghề mại dâm. Số đàn bà mại dâm nhiều bao nhiêu thì quyền lực bọn tư bản càng tăng bấy nhiêu. Vì bọn này chỉ dùng tiền để giải quyết mọi vấn đề từ phạm vi vật chất đến tinh thần.

Người đàn bà đối với chúng, chỉ giá trị như thứ trò tiêu khiển sau những phút kinh doanh mệt nhọc. Trong thời kỳ này, địa vị người đàn bà lại xuống thấp hơn nữa. trước cảnh tượng bị thảm ấy, người đàn bà đã tỉnh ngộ, trông rõ sự áp bức, bất công của xã hội và nhận thấy rằng nếu xã hội tư bản còn thịnh hành thì giá trị con người chẳng đáng kể và hơn nữa số phận đàn bà lại càng rơi vào chỗ đen tối. Vì thế phụ nữ đã phải đoàn kết lại quyết phản đối đòi quyền sống của con người. Nhưng tiếc rằng bao cuộc tranh đấu đều thất bại không mang lại một kết quả nào khả quan.

Sở dĩ thất bại chỉ vì xã hội còn mang nặng những thành kiến cổ hủ từ muôn kiếp trước để lại chưa sao gột sạch, thì hồi một số người vừa yếu đuối, vừa thiếu số lượng sao đủ lực chống

chơi lại được. Tuy vậy cuộc tranh đấu của họ vẫn cứ liên tiếp.

Năm 1789 ở Pháp, cuộc đại cách mạng bùng nổ, lập ra chế độ dân chủ cộng hòa. Nhờ ảnh hưởng cuộc cách mạng này, các dân tộc nước khác lần lượt tiếp tục tranh đấu, đòi nhân quyền, đòi dân chủ, bình đẳng, tự do. Giới phụ nữ cũng theo đà ấy mà tranh đấu, kết quả được xã hội cởi mở, tự do hơn trước.

Thời xã hội hiện kim

Thời kỳ này phụ nữ tranh đấu rất quyết liệt, ghi lại những thành tích vẻ vang. Ở Âu Mỹ lần đầu tiên, người ta kỷ niệm cuộc tranh đấu tích cực là ngày 3-8-1909 gọi là ngày « phụ nữ quốc tế ». Ngày này ở Chicago (nước Mỹ) hàng vạn phụ nữ biểu tình đòi bình quyền, tự do. Năm sau (1910), nhà nữ lãnh tụ đảng xã hội Đức thừa nhận ngày 3-8-1909 là ngày « phụ nữ quốc tế ». Sau đó, tư tưởng dân quyền được một vài nơi đề xướng.

Phụ nữ Trung Hoa không bỏ lỡ dịp tốt, đoàn kết lại đứng dậy tranh đấu; năm 1911 triều Thanh sụp đổ, cuộc cách mạng Tân Hợi bùng nổ, tiếp đó đoàn phụ nữ Trung Hoa được thành lập với mục đích tranh đấu bình quyền, bình đẳng trước luật pháp, kinh tế, giáo dục, và đòi thi hành chế độ độc thê. Năm 1921 ở Hoa nam, giới phụ nữ đòi quyền bầu cử và ứng cử.

Cùng thời kỳ này, phụ nữ các nước tranh đấu thắng lợi. Ở Ấn Độ, người đàn bà trước kia bị khinh rẻ nhất, bây giờ được trọng đãi, được tham gia các ngành hoạt động xã hội.

Ở Đức, Pháp, Phần Lan, phụ nữ được bầu cử, ứng cử, được dự vào quốc hội, chính phủ. Ở Anh phụ nữ được vào nghị viện. Ở Việt Nam phụ nữ cũng tranh đấu lập ra các đoàn thể, cơ quan tranh đấu, vận động, truyền bá tư tưởng bằng báo chí. Thời kỳ này không riêng gì phụ nữ mà cả nam giới cũng góp phần. « Tự lực văn đoàn » đã viết văn đã phá các tục lệ cổ hủ, các phép tắc khắt khe, đã man, trối huộc người đàn bà Á Đông từ xưa. Đã có ít ảnh hưởng trong dân chúng; người đàn ông ít khinh rẻ đàn bà, các bà mẹ chồng Việt Nam bớt cay nghiệt với con dâu. Chồng chết, nếu vợ trẻ thì có quyền đi bước nữa. Một mặt khác, nền văn minh Âu Mỹ xâm nhập nước ta, các tư tưởng cấp tiến, bình quyền, tự do, nảy mầm đâm rễ. Người đàn bà Việt Nam tranh đấu tích cực hơn và liên kết với phụ nữ trên thế giới để thêm lực lượng.

Sài Gòn 1935

ĐẶNG ĐỒNG MỸ

TRANG 35

Lớp sáng tác nhạc trong 3 tháng

Thêm một lớp dạy sáng tác nhạc trong 3 tháng sẽ mở tại trường Marconi (132 - 134 - 136 Arras, Saigon) ngày 1er - 4 - 1955, do nhạc sĩ Hoàng Thi Thơ và nhiều nhạc sĩ danh tiếng Thủ đô phụ trách. Chương trình học gồm có Hòa Âm (Harmonie) và Luật sáng tác (Composition). Chỉ trong vòng 3 tháng thôi các bạn có thể trở nên nhạc sĩ với một kiến thức âm nhạc đầy đủ, vững chắc. Lớp trước đã thu nhiều kết quả mỹ mãn.

Có dạy hàm thụ cho các bạn ở xa, vẫn có kết quả như học tại trường.

65 bạn đã gửi thư về xin học theo lối hàm thụ. Chúng tôi đã trả lời riêng từng bạn, và đã gửi bài học.



XXXIX

Thơ nhanh nhẩu chạy vào trong sân. Một số thanh niên làng quây quanh đám tác.

— Thôi mà, chú Tư, chú Năm ra đi với thầy cháu, còn các anh em thanh niên cùng tôi ra trụ sở đánh keng tập hợp tất cả thanh niên nam nữ lại giúp đỡ những gia đình bị nạn.

Đám thanh niên họp thành đoàn kéo nhau ra đình.

Đình cũng toàn người là người.

— Thôi, các bạn thanh niên nam nữ hãy tập trung cả lại để tôi giúp đỡ những gia đình bị nạn.

Một số chiếc chèo được đem tới phủ lên xác mấy nạn nhân. Toán thanh niên nam nữ họp thành đoàn ra đi.

Ngày mồng hai, đại biểu dân chúng từ những xóm làng xa mang nhiều tặng phẩm tới ủng hộ. Tết lại tung bưng, bánh trái, gạo nương đầy đủ, nhà dựng lên san sát, những tiếng hát trong trẻo thay cho chuỗi nức nở nào nề. Làng Chảy sống hẳn lại giữa buổi đầu xuân khởi lửa. Nếp sống trở lại như xưa, người dân cần cù, rõ mồ hôi xuống ruộng cấy, chờ ngày mai lúa chín thơm vàng, bù đắp lại những thiệt hại vừa qua...

★

SAU TRẬN CÔNG đồn đêm Noel, Phong, Hàn, Vịnh đều lên chức tiểu đội trưởng, đó cũng là lý do để phân tán cái bộ ba bướng bỉnh nhất trung đội. Mỗi người sang lãnh trách vụ ở một đơn vị mới, tuy không xa nhau bao nhiêu nhưng sinh hoạt đơn vị một khác, mãi mê với công việc thì còn liên lạc mật thiết với nhau làm sao được!

Ngày buổi ly tán buồn thảm diễn ra. Trong buổi liên hoan tổng tiễn, Phong không nói được câu nào cả... một vật gì chặn cứng lấy cổ làm tức ran lồng ngực... Phong muốn nói thật nhiều, nói lên tất cả nỗi lòng mến tiếc của mình cùng trung đội, nhưng chẳng thấy bất lực. Phong không thể ngờ được khoa ăn nói của mình trong giây phút này lại có thể thấp kém đến thế. Chàng chờ đợi nhìn từng khuôn mặt một:

— Ô thằng Văn hôm nay sao khuôn mặt nó dễ thương đến thế? Thằng Hiền cũng vậy, cặp mắt của chúng mọi khi quăm quăm như mắt điều hầu chỉ chuyên môn soi mói để bình phẩm kẻ khác, bây giờ lại hàm vẻ triu mến, thiết tha như vậy?

Mọi khi Phong ghét chúng bao nhiêu, bây giờ Phong lại cảm thấy thương chúng bấy nhiêu... Bỗng nhiên Phong nói một cách say sưa:

TRANG 36

« Chúng ta đã chung sống với nhau gần hai năm trời. Họ sát với nhau khá nhiều. Chúng ta đã bao phen san sẻ cùng nhau những giây phút giận, buồn, vui trẻ.

« Giờ đây, tôi vì nhiệm vụ phải ra đi... quên làm sao được anh trung đội trưởng Tấn, cương quyết và vị tha... quên làm sao được ba bạn tiểu đội trưởng luôn nghĩ đến quyền lợi của anh em... nhớ mãi hình bóng bạn « Văn Javert », bạn « Lục tàu xá » và bạn « Hiền hách », đã tranh luận sôi bong bóng với tôi trong các cuộc hội nghị.

« Chúng ta không hợp nhau lắm trên quan điểm, trên cuộc sống cá nhân, nhưng chúng ta nhớ nhau nhiều trong thể đối lập.

« Trước mặt tất cả các bạn trong trung đội, tôi cảm thấy nghẹn ngào quá, không thể diễn tả hết được vì nếu diễn tả thì phải thâu đêm suốt sáng.

« Tôi chỉ biết rằng lòng tôi lúc này nôn nao, bởi hồi, trăm ngàn cảm giác cùng dồn dập tới tràn ngập tri óc... tôi không biết nên nói lên cảm giác nào, đưa lên hình bóng nào vì muốn vắn hình bóng và cảm giác kia đều thiết tha cả. Tôi chỉ còn biết ôm ấp lấy tất cả, để khi xa các bạn « tiểu thụ » dần những cảm giác, hình bóng ấy trong những giây phút buồn.

Những tiếng vỗ tay âm ỉ vang lên, kèm theo nhiều tiếng xì xào:

— Văn sĩ « Phong tình » có khác, văn cứ chảy ra òng ọc ấy thôi! nghe mê ly, say sưa vô kể.

— Thế còn bạn Hàn cho anh em nghe cảm tưởng với chứ? Bạn Hàn « tâm sự » tí chứ.

Hàn từ từ đứng dậy, xoa tay, xốc áo, gãi cổ... anh thấy chân tay ngứa ngáy, toàn thân ngứa như bị kiến đốt... đằng hắng mấy cái liền... có tiếng xì xào:

— Bạn trưởng bạn cải thiện sinh hoạt « lấy xẻng dọn giọng « hộ anh » Hàn rụt » tí. Câu cả vừa « xẹn » vừa cảm động quá đấy mà! Chỉ Tâm tiêm cho anh Hàn một ống dầu « cảm phơ rê » để lấy lại tinh thần.

Mọi người cười lên rầm rầm rồi im bặt, Hàn nhỏ nhẹ: « Bao nhiêu lời tôi định nói, anh Phong đã nói hết cả... giờ đây biết nói gì... biết nói gì trước giờ phút chia ly có thể gọi là nát lòng này?

« Tình của chúng ta đối với nhau không bằng bột, sôi nổi, say đắm như tình của đôi lứa trai gái yêu nhau... tình giữa chúng ta trầm lặng nhưng bền bỉ dẻo dai...

« Ra đi, tôi thương tiếc những ngày đã qua, tiếp diễn biết bao nỗi vui buồn... bạn Thanh vui vẻ trẻ trung, một cái « mây kê » của trung đội. Bạn Hiệp, bạn Nghi những phần tử hoạt bát, hoạt động văn nghệ tận tâm cho ta đơn vị mình... các bạn đó không có đây, đang nằm trên giường bệnh viện, đau đớn với những vết thương xé rách da thịt... Tôi không thể nói hết được những ý nghĩ đang sôi réo trong tâm trí... chắc các bạn cũng thông cảm nỗi trên nét mặt, trong giọng nói của tôi.

« Trước khi đi, tôi chỉ còn biết chúc trung đội luôn luôn vui trẻ tích cực hoạt động trong mọi phong trào để giặt giũ thi đua.

Mọi người đều có vẻ cảm động trước lời phát biểu cảm tưởng chân thành của Hàn... tiếng vỗ tay tiếp nối hào hứng... vẫn Thanh ngựa:

— Bây giờ đến anh « Vịnh bù » đôi giờ độc nhất của Việt Nam, sao im hơi lặng tiếng quá thế?

« Vịnh bù » đứng phắt dậy, mọi người cười rộ, Vịnh lạch bạch ra giữa vòng, miệng tùm tùm, « Thanh ngựa » xuýt xoa:

— Duyên quá... mê ly... má lúm... nàng Vịnh...

— Để đáp lời « quảng cáo đầu cù » là của nhà thuốc gần cổ » chủ hiệu tên tựa là « thị Thanh, biệt hiệu là

ĐỜI MỚI số 164

LOẠN ★ tiểu thuyết của Duy Sinh ★ LOẠN ★ LOẠN ★ tiểu thuyết của Duy Sinh ★ LOẠN

Thanh ngựa », bí danh là « Sếu Vườn », nguyên chức « tổng tư lệnh quân đội kê » và « tham mưu trưởng quân đội nhảy dù » khu Cờ Định, tôi xin ra mắt toàn thể « đồng bào » trong nước và có lời « cần khải » chủ hăng.

« — Danh chính ngôn thuận rồi phải không ạ? Bây giờ tôi xin đi thẳng vào vấn đề... vấn đề chia tay:

« Đã sống trong quân đội thì vấn đề chia tay, sự tạm biệt, ly biệt hoặc... vĩnh biệt đều thường tình phải không các bạn?

« Trên lý thuyết và pháp lý thì nó đúng như vậy, nhưng trên thực hành thì khác lắm, khác vì chúng ta là những con người biết rung cảm, biết thương, đau, giận dỗi.

« Thế cho nên bạn Phong mới trở nên ấp úng vì bị « ngậm hạt thị nhớ thương ».

« Bạn Hàn bỗng đứng ngửa ngáy rồi trước khi bặt lên nói còn phải cần có « xẻng dọn và thông giọng ».

« Còn tôi thì cười, nói lầu lỉnh, chọc đây một tí, chích kia một tí, cốt ý để các bạn nhớ mãi mùi kim buổi chia tay!

« Tôi ra đi, nhớ nhất quả bóng da, nhớ « đàn gà » nhanh nhẹn của trung đội, đã bao phen làm khiếp đảm đám gà trong trung đoàn. Nhớ như vậy cũng đã đủ và... mệt rồi!

Mọi người reo lên vui vẻ... không khí trở lại yên tĩnh. Tường Văn đứng lên hướng về phía Phong, Hàn, Vịnh:

« Lời người ra đi đã nhiều lắm rồi, giờ đây đến lời người ở lại...

« Ngày mai, trung đội mình mất ba bạn vui trẻ và hăng hái vào bậc nhất. Thành tri văn nghệ của chúng ta bị thương tổn khá nhiều. Các bạn ra đi, có nhiều điều để nói, riêng tôi ở lại, chẳng có điều gì để nói, chỉ biết có luyến tiếc mà thôi.

« Trong thời gian chúng ta sống cùng nhau, tuy bất đồng ý kiến, xung đột tư tưởng luôn luôn, nhưng chúng ta cũng đã chia sẻ cho nhau biết bao nỗi vui buồn.

« Tôi muốn rằng trước khi « ba lô » lên vai, bước ra khỏi hàng ngũ trung đội, các bạn không ngần ngại gì rửa sạch những mâu thuẫn, những kỷ niệm đau buồn giữa

chúng ta... đeo trên vai tất cả những hình ảnh đẹp cùng niềm tin mạnh mẽ ở ngày mai.

Phong, Hàn, Vịnh vỗ tay lớn hơn ai hết... để chấm dứt buổi tự do phát biểu cảm tưởng anh trung đội trưởng Tấn đứng lên, giọng sang sảng:

— Tôi thành thật lấy làm sung sướng khi thấy các bạn thương mến nhau, tôi luyến tiếc ba bạn vô cùng, vì đã bao phen nắm gai nắm mật có nhau. Nguyễn Tuấn đã viết rằng: « Đời bộ đội như giòng nước lũ không bao giờ đọng lâu... ».

« Đúng thế. Đời của chúng ta là trôi chảy, cuốn hết những rác rưởi cản đường tiến của chúng ta. Hôm nay ba bạn ra đi, ngày mai lại có nhiều bạn khác ra đi, và chúng ta phải sẵn sàng nén tình cảm trong những giây phút ly biệt tiếp nối. Chúng ta còn phải cười ra nước mắt nhiều nữa, cười để quên lãng, cười để ngậm chặt « mỗi sâu ly, vĩnh ».

« Trung đội chúng ta sẽ là vườn ươm cán bộ. Để kết thúc buổi liên hoan, bạn Thanh bắt nhịp hát một bài.

— Tất cả hát bài « Chia tay ».

« Nào vui lên ta hát... hai... ba.

Điệu hát trầm trầm vang lên, âm vang trong căn nhà ba gian, toát ra một nỗi buồn man mác:

— « Nào vui lên ta hát ta cùng thương yêu nhau, thương thấm thiết lòng buồn, ám quanh mình.

Dù ta biết chia tay, lòng vẫn vui, cùng nhau nắm tay ta cười vang.

Giờ phút vui còn nhớ chẳng khi cười cao tiếng, nhìn mắt nhau buồn mênh mông quá.

Giờ phút vui còn nhớ chẳng khi cười cao tiếng, nhìn mắt nhau trong lúc phân kỳ...

Tiếng hát tắt dần, đêm dài lặng lẽ trôi

★

Phong bừng tỉnh giữa một buổi sớm chưa tàn hết hương xuân, gió còn mát lạnh... sương mờ mờ buông xuống xóm làng... trời xanh biếc một màu. Chàng vuôn vai mấy cái, bước ra sân, nhìn đồng hồ:

(đọc tiếp trang sau)

NOUVEAUTÉS CATINAT

Successeur : Nguyễn van Co'

Alimentation — Parfumerie — Tissus — Articles
de Paris, du Japon, de l'Amérique —
Produits d'Entretien — Bonneterie



Agents exclusifs : COGNAC COURVOISIER CHAM-
PAGNE MOEL-CHANDON — BORDEAUX ROSEN-
HEIM — BOURGOGNE BONCHARD AINÉ FILS

ĐỜI MỚI số 164

NHÀ CHIẾC TỰ

HUỲNH MINH

tác giả quyền đời
người trong nét bút

Mã quý Ngài đã nghe danh tài đoán chữ
ký được cả ngàn bức thư của các giới gởi
về xem và khen tặng.
Đám quẻ quyết nói thẳng cuộc đời, sang
hay hiền, thành công hay thất bại.

NHẬN TRẢ LỜI BẰNG THƠ

Dành riêng cho quý độc giả hưởng
giá xem đặc biệt 60 đồng gởi bằng bưu phiếu,
hoặc đủ số tem 60đ, nội trong mười ngày
quý Ngài sẽ nhận được bản đoán chữ ký.

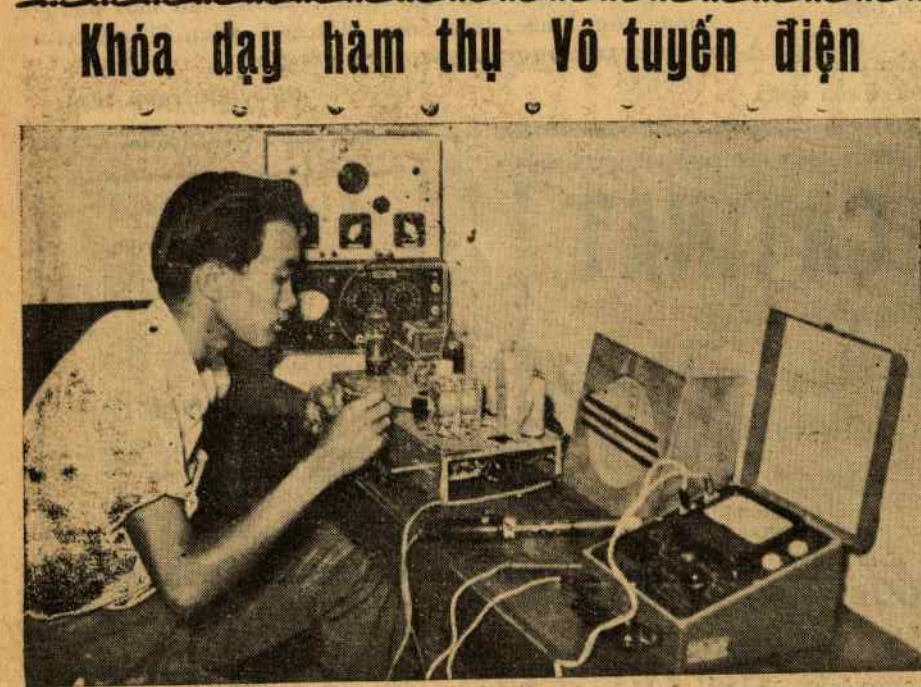
Địa chỉ:

150/9 Frère Louis — SAIGON

TRANG 37

— Đang sớm quá. Mới bốn rưỡi.
Dọn dẹp xong chỗ nằm, Phong ra rửa mặt, súc miệng kèn vừa nổi lên.
Mọi người uể oải dậy. Phong, Hân, Vịnh, sửa soạn ba lô lên đường trong khi trung đội đi tập.
Ba gã mãi miết đi trên đường đồng ruộng. Vịnh cười nhạt:
— Bọn mình đi như... thằng Vân, thằng Hiền, thằng Lục tha hồ khoái. Các anh làm bộ thương tiếc lấy lệ chứ kỳ thật thì các anh mở cờ trong bụng!
— Nhờ được ba cái đình rồi, tha hồ mà tung hoành.
— Có mà tung hoành, còn thằng Thanh, thằng Nghi, thằng Hiệp để cho ai? Bọn mình đi, chúng thay thế chứ lo quái gì.
— Hôm qua tao thấy chúng nó có vẻ thành thật đấy chứ?
— Chúng nó thì làm gì có thành thực. Mà biết không Phong?
— Biết cái gì chứ?
— Thằng Vân nó bảo với tao sống là phải thủ đoạn (?) không thủ đoạn chỉ có chết.
— Nghĩ là nó thủ đoạn với tất cả mọi người, ngay với bố mẹ, anh, em, bạn bè thân thích.
— Đã hẳn. Nó sinh vào « giờ thủ đoạn » mà lại.
— Ấy thế mà vắng chúng mình bọn nó cũng buồn đấy nhé.
— Có lẽ nó buồn vì không còn ai để ứng đối, để tranh luận, và nhất là không còn mấy thằng cứng đầu để nó giở thủ đoạn.
Hân ôn tồn:
— Vịnh ạ. Mà hơi chủ quan đấy. Ít nhất nó cũng còn một chút tình cảm nào trong người chứ?
— Riêng tao thấy thằng Vịnh nói đúng. Bọn nó bị thui chột hết tình cảm rồi. Nó chỉ còn biết có lợi và hại

thời. Cái gì lợi là nó làm. Tình yêu, tình thương nó đều mang lên cân hết. Chẳng hạn như nó yêu con này được lợi những gì về tinh thần, vật chất... nếu xét ra mất thời giờ, tốn tiền bạc, « tốn thương nhớ » là... a lẽ hấp! thời.
« Sở dĩ nó chơi với mày chỉ vì thấy mày giỏi về một môn gì, nó gần để học! Còn nếu mày cả quỳnh thì nó tránh thật xa.
« Mày không biết là nó chỉ làm những công việc gì thật là hợp lý, tuyệt đối vừa đủ, không bao giờ thừa cả. Nó dẫn đi xem yêu thế nào là vừa phải, thương nhớ đến độ nào là vừa. Tại sao lại yêu thương? Có nên yêu, nên thương không?
« Mày cứ tin rằng việc nhớ mày « đối với nó cũng... thừa! Vì nhớ mày làm mất thời giờ, phân tán tư tưởng.»
— Được tin mày đi, chắc nàng Tâm buồn lắm phải không?
— Buồn quá đi. Cô ấy còn mơ « sao vánh » chứ để ý gì đến mình. Mà đã chẳng để ý thì tờ cần cóc gì theo đuổi. Giữa xã hội, giữa thời buổi này thiếu gì con gái. Thế nào cũng có ngày các cô chạy long tóc gáy bỏ hơi tai không kiếm được một tấm chồng!
— Được, mày cứ chịu khó sống mà đợi ngày vinh quang ấy! Hiện nay tán được một cô vẫn khó vô cùng. Tốn công tốn của không biết mấy mà nhiều khi « tiền mất tật mang » là đằng khác.
— Sao mày bị quan thế Vịnh?
— Sự thật nó bị quan như thế thì làm thế nào lạc quan được? Đối với mày thì thế nào hử Phong?
— Tao thì luôn luôn cho là dễ...
— Vì mày chưa gặp địch thủ chứ gì?
— Gặp đâu là thắng đấy.
— Nói phét! Gặp toàn những của ấu ố thì làm gì mà không thắng.
(Còn tiếp)



Viết thư hỏi học tại trường Chuyên nghiệp V.T.D. LECTASON 278, đường Trưng Nữ Vương (P. Blanche) Saigon — Đ.T. 22.087

Mỗi gia đình sáng suốt nên chú ý mua sẵn:

1. — 1 gói
BEKINAN Tiên
(Euquinine actioée)
cho trẻ em
Thuốc ban nóng thần hiệu
Quản thù số 1 ban nóng trẻ em

2. — 1 hộp
LONKINAN Tiên
(Quinine actioée)
cho người lớn
Thuốc rét thần hiệu
Trị ban nóng và rét rất hay
Hygiène --- San'é --- Qualité
Pharmacie Tiên
98, Bd. Bonard — SAIGON



Tình không ăn uống gì suốt ba ngày mê man giữa mấy trận sốt nổi nhau hành hạ anh.
Một buổi sớm kia, tiếng Thắm bật lên khóc ở trong buồng. Bà cụ lật đặt chạy vào. Tay Tình đã lạnh ngắt. Địa đên đề lên giường đã cạn dầu. Máu bốc cháy lại từ đêm qua.
— Thôi thế là mẹ con cũng được gặp nhau.
Bà cụ quệt hai hàng nước mắt nghẹn ngào bảo vậy. Đám ma đi vào một buổi chiều âm u, mây xám đè nặng lên cánh đồng còn trơ những gốc rạ. Tình đã được trông thấy một mùa ấm no trước khi chết. Những ngày êm đềm ở quê ngoại hẳn đã vừa lòng anh. Anh được trở về đồng rộng sáng tác giữa một khi hậu trong lành như vẫn hằng mong ước. Những người tiền đưa tự do khóc anh giữa một buổi chiều êm ả tím.
Bà cụ đi bên cạnh Hạnh lật lật lại chăm mắt. Đã bao nhiêu mùa tang qua trên mái tóc sương rồi! Thắm bước thướt tha như người tuyệt vọng không biết mình đương đi đến đâu. Mắt cô đỏ hoe. Bên cô, Kiên bước thẫm lặng, mắt đắm đắm theo dõi con đường mòn. Tốp học trò lưu riu đi sau hết.
Đám tang thế mà đông.

HO! HO! HO!

NHƠN CĂN BỔ PHẾ THÁNH DƯỢC
Chuồn nước bổ phổi nhuận phổi
trị đàm, trị ho, sát lao trùng
thanh phế nhiệt,
Một môn thuốc rất thích hợp
và thần nghiệm chuyên trị về
các chứng bệnh ho ở miền nam

NHƠN CĂN DƯỢC PHÒNG
100 RUE THÁP MƯỜI CHOLON

ĐỜI MỚI số 164

Lúc trở về Thắm lục ngăn bàn đưa cho Hạnh một cuốn sổ nhỏ. Cuốn sổ bìa đỏ thắm lem nhem nhiều vết mực. Đó là cuốn nhật ký của Tình. Hạnh lật từng trang, chần chẫn. Trên đầu một trang giấy trắng nguệch ngoạc mấy dòng chữ:
« Chị Hạnh ơi. Chị sẽ hoàn thành thiên sáng tác cuối cùng cho tôi nhé. Và đừng quên bàn chân của Kiên. Tôi đặt hết niềm tin vào tấm lòng vào ngòi bút của Hạnh ».
Cuốn sách nhỏ nằm trên tay Hạnh rất lâu. Những dòng chữ tan nhòe trong bóng tối. Gió buổi chiều cuối đông về mênh mang lạnh. Bóng Kiên in bật trên khung cửa mở rộng. Khi Hạnh ngước lên, anh đang nhìn ra ngoài trời vẫn mây tím. Xa xa lấp lánh một vì sao.
★
MỘT BUỔI TỐI, đi dạy học về, Kiên bỗng bảo chị:
— Chị Thủy ạ. Em có câu chuyện này muốn nói với chị.
Nghe em gọi tên mình, khác hẳn mọi lần, Thủy quay lại. Về mặt khác thường của Kiên đột nhiên làm Thủy áy náy.
— Chuyện gì thế cậu? Có quan trọng lắm không?
Giọng Thủy thân mật và hơi bối rối. Kiên phải cúi xuống mép bàn để giấu nỗi cảm động:
— Hôm nay là ngày giỗ hết... anh San.
Thủy cắn chặt lấy môi. Cô nhìn em, mắt đầy hốt hoảng. Giọng Kiên thấp xuống khi anh bảo:
— Xin chị đừng giận em.
San chỉ nghẹn ngào:
— Sao em nỡ giấu chị?
— Em không muốn để chị khổ thêm trong cảnh gia đình đã buồn sẵn...
— Anh San chết đã ba năm nay rồi?
Giọng chị San nhỏ hẳn đi như người thở dài. Trên mi mắt ngập ngừng mấy giọt lệ, Kiên chậm chạp kể:
— Anh bị bắt và chết trong một trại giam. Anh Tình đã đưa anh ra phần mộ...
— Thế ra Tình đã cho em biết tin ấy mà lại giấu chị.
— Vâng. Anh ấy bảo rằng anh không đủ can đảm báo tin buồn ấy cho chị ngay từ lần gặp tại gia đình nhà ta.
(Xem tiếp trang sau)



VIỆT NAM CÓ MỘT

Nhà chuyên môn làm chân giả và tay giả để ráp thay những chân cụt và tay cụt. Theo đúng phương pháp của những nhà chuyên môn Pháp và Mỹ.

Được tin nhiệm của sở quân y Pháp ở Saigon.

Xin mời lại viếng hoặc viết thư

HIỆU BATRU

301, Coloeel Grimaud
SAIGON

QUÁN QUẢN TỬU ĐIỂM

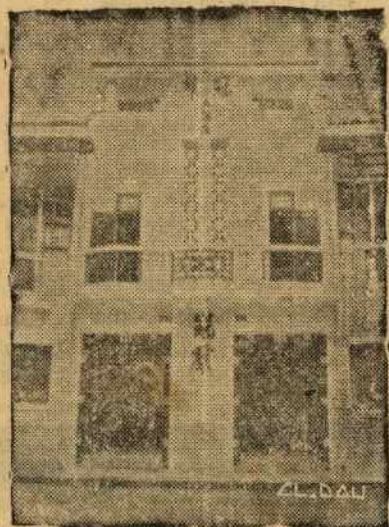
Téléphone : 402

Số 2 và 16 đường
des Artisans
CHOLON

SIÊU QUẢN TỬU ĐIỂM

Téléphone : 580

Số 440, đường
Marins — CHOLON



Bệnh thiếu máu

Gầy ốm và hay mệt

Nên dùng Liver extract hiệu :

HEPAR RA FORTE

Chất gun có sinh tố B 12
và Acide Folique

Các hiệu thuốc tây có bán

Đại lý

Nhà thuốc : LA THÀNH

17 Boresse — Saigon

NIỀM TIN ● tiểu thuyết dài của Vĩnh Lộc

Vả lại anh San cũng đã khuất rồi. Bây giờ chị đã tròn bốn phận. Chị có quyền được hưởng hạnh phúc sau những ngày đợi chờ, đau khổ đã qua.

Đôi mắt buồn thoáng gọn một vẻ băn khoăn. Thủy cúi xuống lặng lẽ chấm má.

Ít lâu nay Kiên vẫn dõi theo từng cử chỉ của chị. Trên khuôn mặt sầu muộn đã thấy thấp thoáng một nụ cười.

Kiên được biết người đàn ông thỉnh thoảng vẫn đến thăm Thủy tên là Trịnh. Thủy đã giới thiệu với em là Trịnh làm việc cho một nhà buôn lớn của người ngoại quốc. Trịnh góa vợ và sống với gia đình ông chủ, một công chức hồi hưu thanh bạch. Người đàn ông ấy vào trạc ngoài ba mươi lăm tuổi, rất ít nói. Nét mặt điềm đạm điềm một nụ cười dễ dàng, đôn hậu.

Những lần đến chơi Trịnh đã ngồi rất lâu bên khay đèn của cha Kiên. Câu chuyện giữa hai người ra chiều tương đắc lắm. Trịnh rất mến Tuấn, và không lần nào đến chơi lại thiếu một túi kẹo cho chú bé kháu khỉnh con trai Thủy. Dứa con đầu lòng của Trịnh không được cái may mắn nhìn thấy ánh sáng cuộc đời. Vợ anh chết trong lúc còn mang thai. Năm ấy Trịnh hai mươi tám tuổi. Anh sống độc thân từ bấy tới nay. Trịnh quen Thủy trong một bữa tiệc tại nhà một người bạn. Thủy ít nói, duyên dáng mà trầm lặng. Thủy có đôi mắt hao hao giống như của vợ Trịnh. Và nụ cười kín đáo, ý nhị. Tình cờ họ ngồi bên nhau. Trịnh hỏi về gia đình Thủy. Thủy đã không giấu anh một mảy may.

Giọng nói của Thủy thân mật, đầm ấm. Trịnh cũng kể cho Thủy nghe một đoạn đời không may của anh. Trịnh tuy ít nói nhưng câu chuyện nào cũng bao hàm một vẻ chân thành. Họ mến nhau từ đó. Một tình bạn đậm thắm. Một sự cảm thông sâu đậm giữa hai tâm hồn đau khổ.

Thằng Tuấn cũng mến Trịnh. Nó thường nhắc nhở đến « bác Trịnh » những lần vắng Trịnh hơi lâu. Bác Trịnh hay cho nó kẹo. Mỗi lần mẹ đi xem chiếu bóng không muốn cho nó đi thì bác lại mỉm cười bảo : « Mẹ nói đùa đấy. Tuấn mặc quần áo vào, nhanh lên. » Bác giắt nó đi chơi và thỉnh thoảng lại kể những chuyện cổ tích cho nó nghe. Mẹ nói cậu Kiên chẳng bao giờ kể cho nó nghe những chuyện ngộ nghĩnh như thế.

Đôi khi Trịnh đã nói chuyện về đời sống hàng ngày, về sách vở với Kiên. Giọng anh thân mật và lời cuốn. Kiên nhận thấy ở người đàn ông có vẻ trầm lặng ấy một đời sống bên trong khá bình dị mà không kém phần phong phú. Anh tin rằng mình không lầm về mối tình chớm nở giữa chị San và Trịnh.

Nhắc đến tin San chết, Kiên đã chọn nhầm lúc. Thời gian và cách trở đã làm người nổi nhớ nhưng trong lòng người. Lúc ấy Kiên mới hiểu thấm nỗi băn khoăn của Tình khi giấu tin buồn không cho Thủy hay.

Bây giờ thì Thủy có thể khóc được. Khóc một lần chót nữa, Thủy có quyền được hưởng hạnh phúc như mọi người vì chị đã đau khổ rồi.

Rất lâu, Kiên chợt hỏi chị :

— Hình như hôm nay anh Trịnh lại ăn cơm ở như ta phải không chị ?

Thủy ngược nhìn em đôi mắt vừa đau đớn vừa bối rối mở tóc đen sả xuống mặt bàn. Mặt Thủy áp vào hai bàn tay.

ĐỜI MỚI số 164

NIỀM TIN ● tiểu thuyết dài của Vĩnh Lộc

Kiên lặng bỏ đi để cho chị được khỏe một mình. Gặp thằng Tuấn đang đứng vờ ngoài cửa anh vui vẻ gọi :

— Tuấn ơi. Ra phố chơi với cậu đi.

Thằng bé hý hửng : « Cậu mua kẹo cho cháu nữa nhé ? » Hai cậu cháu dắt nhau ra ngoài ngõ.

ĐOẠN KẾT.

NẮNG ĐÃ LÊN từ lúc nào, vàng rọi cánh đồng mạ non. Biển lúa bao la gọn lên từng đợt sóng.

Gió sớm hiu hiu thổi phất phơ mấy sợi tóc trên đuôi mắt lá râm. Hạnh bất gặp một thoáng buồn vừa tan trên đôi mắt của Thắm. Tự nhiên, Thắm đưa ngón tay lên quệt má. Cô cười, ngẩn ngơ như người tiếc một giấc mộng đẹp vừa qua.

Trong ánh nắng vàng diệp hai bóng hình thon nhỏ đứng sát vào nhau, nghiêng xuống nắm mộ còn xanh cỏ. Hoa lau và bóng khói vương vấn trong không gian quanh quẩn. Mùi hương vẫn lên thơm dịu. Hạnh tưởng như mùi hương kín đáo ấy đã thấm vào mình, mang mang như một nỗi buồn chưa dứt.

Giữa những vệt khói, mơ hồ thoáng hiện hình dáng Tinh, đôi mắt sáng, đầm chiêu. Anh cầm cuốn sách trên tay, nhìn Hạnh rất lâu như thăm cảm ơn. Những tờ giấy in thơm mùi mực mới. Hương vị ấy đậm đà, như hương cốm mới mùa thu. Thấp thoáng bay những tờ giấy trắng như nỗi vui mát dịu, thoải mái của một mối tình mộc mạc : Mối tình của người và sách.

Mối tình của nghệ sĩ với cuộc đời. Trong muôn ngàn khổ đau ép xuống những dòng mực vô tận, tâm hồn kẻ viết vẫn phơi phới lên như hương thơm giấy mới. Những tờ giấy trắng thơm thắm NIỀM TIN của con người.

Thuở sinh thời Tinh vốn yêu những nơi làm việc ồn ào trong đó mọi người gần gũi, làm việc, thương mến nhau. Anh đã sống nhiều năm trong những cảnh huyền ảo của công xưởng. Tình yêu mộc mạc giữa máy móc và con người, nụ cười vẫn lên tươi sáng thêm những ngày cực nhọc, và mồ hôi, áo và bạc màu, mùi hôi hoi dầu mỡ, tất cả như đã truyền nhiễm vào tâm hồn mở rộng để đón những tình thương yêu đậm thắm cũng như nỗi oán hờn chia sẻ cùng lớp người vẫn bị đè nén.

Người ta gặp trong những sáng tác ngắn của Tinh nhiều con đường ngoại ô buồn lầy, chật chội, những dãy nhà mái lá thấp và xiêu vẹo chen chúc dựa dẫm vào nhau trong bóng tối hắt hiu của những buổi chiều xám. Trên những con đường khuất nẻo ấy thấp thoáng những bóng áo bạc màu. Tiếng guốc khua từ mờ sáng vang động đánh thức một ngày trở giấc. Cuộc sống lại bắt đầu, nhọc nhằn như bao ngày khác. Nỗi lo lắng chìm sau những ngưỡng cửa thấp tối tăm, trong đó thiếu cả từ chối không khí trong lành. Đêm về thì xôn xao những muỗi đói. Ấy, cái giống muỗi ở ngoại ô thế mà chúng không đói đâu. Con nào con nấy bụng căng tròn, đập phải là cứ toét máu ra. Chúng béo ú ụ.

Hạnh nhớ đến truyện ngắn của Tinh, một truyện lý thú, mỉa mai về những con muỗi ở ngoại ô. Trong truyện của Tinh phần lớn nhân vật đều sống nhàn nhai, chịu đựng, nhọc nhằn. Thỉnh thoảng họ vùng kêu lên. Đó chỉ là những tiếng chửi rủa cục cằn thốt ra sau một ngày làm việc cực nhọc. Uất ức nung nấu chỉ chờ những giờ hoàng

(đọc tiếp trang sau)

ĐỜI MỚI số 164

Dưỡng đường

TRẦN NHƯ LÂN

10 Đường Léon Combes



Giải phẫu — Hộ sinh khó — Bệnh
đàn bà con nít — Phổi, chiếu điện.

Do bác sĩ
NGUYỄN ANH TÀI
TRẦN VĂN LOUIS trông nom

Đại tửu lâu

SOAI KINH LAM

496, đường Thủy Bình — CHOLON. Téléphone N° 169

PHÒNG RỘNG RÁI, MÁT MẼ ĐẶC BIỆT
CHIẾU ĐÁI ÁN CẦN

Nhận đủ tiệc trà, tiệc rượu, lãnh bao dọn tại nhà

Retenez cette adresse :

Grand Restaurant SOAI KINH LAM

496 rue des Marins, Cholon

SALLES CONFORTABLES, SPÉCIALITÉS
CHINOISES, ACCUEILS CHALEUREUX.

CHẾ BĂNG
CAM SÀNH
Chuyên trị
Ho lao, ho
tôn, cảm ho
xuyên ho,
ngủ ho v.v..
Có một
Không hai !
Cam sành tinh
Nhà thuốc
BẢO TẾ
2113 RUE CANTON CHOLON

TRANG 41

hôn xuống là trút ra để cho gió mát làm dịu đi. Những đàn ông cực mịch, những người vợ cần cù, bảy con rách rưới nheo nhóc ấy hiện lên trong truyện của Tinh mở mở như những hình bóng mờ xám trên một bức tranh linh hoạt.

Trong cái ử ử của màu sắc đôi nghèo ấy những buổi sớm mai ồn ào vẫn đến đem lại ánh bình minh ngát gió mới thơm lành.

Hoặc đôi ba tình thương thoát lên như những nét tươi thắm đậm đà trên bức tranh màu tối. Tinh vẫn nhắc đến mái đầu trẻ thơ mà ở đây anh đã tìm thấy ý nghĩa lòng yêu sống ẩn trong những nụ cười vô tư lự. Anh đã hình dung thấy ở trên những khuôn mặt măng sữa ấy những nét khoẻ khoắn và sức sống ngấm ngấm đang lên nhựa chuyển trong mầm cây non.

Truyện của Tinh mang nặng niềm đau thể hệ. Nhưng trong bóng tối của cuộc đời người văn nghệ trẻ tuổi ấy vẫn dành một chút ánh mặt trời cho thế hệ ngày mai. Ngày mai mong đợi ấy anh vững tin rằng sẽ đến.

— Một ngày gần đây, bóng tối sẽ tan!

Thăm thoáng nghe Hạnh nói một mình, giọng êm nhẹ, ấm áp. Dưới chân cô, cuốn sách đang ngút cháy bên những trang giấy đã thành than, gió lay động mấy tờ khác lật phất trong đám cỏ xanh như những cánh bướm trắng đương vùng vẫy thoát bay lên. Hạnh cúi xuống lấy một nắm than giấy vò nát và đưa lên cao. Gió đem từng đám bụi đen rơi lẫn vào ánh nắng.

(xem Đời Mới từ số 122)

(Còn tiếp)

OPTIQUE SCIENTIFIQUE



Gia đình con mắt
Khỏe - bảnh trai

Hàng KIẾN THUỐC
TRẦN-VĂN

12. PHAN-THANH-GIẢN - SAIGON

Do cựu cai quản nhà bán kiến thuốc Solirène Humann trên 25 năm kinh nghiệm đảm nhận.

114, đường Thái Lập Thành (Chợ dũi) Sài Gòn

Bác sĩ HỒ-TRUNG-DUNG

Chuyên trị: Bệnh đàn bà và con nít.
Thăm thai, Dưỡng thai,
Hệ sinh.

Khám bệnh: Chiều từ 4 đến 7 giờ

Thuốc ho trái nhả
PECTO-CHERRY



TRỊ HO, NGỪA LAO
CHO NGƯỜI LỚN
MÀU ĐỎ HỒNG, MÙI THƠM NGỌT
RẤT DỄ UỐNG

Đại lý tại Việt Nam
NHÀ THUỐC KIM-QUAN
SỞI CHỢ MỚI - SAIGON

Dầu
Củ-là



MAC-PHSU
GỐC MIỀN-ĐIỂN

Tìm hiểu ca dao tục ngữ qua chuyện tiểu lâm

(tiếp theo trang 21)

bị đào thải và ngược lại, cứ một hiện tượng xã hội quái kỳ do pháp luật, phong tục, luân lý, dư luận tạo ra là họ lại phóng nhiều mẫu chuyện mới, hình thức khác nhau.

Nụ cười đượm màu u mặc (humour). Tác giả chỉ mong tìm chỗ tức cười của các hiện tượng và diễn tả dưới hình thức rất khéo léo, cốt hướng dẫn cho người nghe thấy rõ những khuyết điểm. Họ muốn vạch những chỗ hờ hênh của người đời, nhất là những hạng người thường ăn to, nói lớn, vênh váo với đàn em, lại càng phạm lỗi này nhiều hơn. Nói như Thackeray: « Tác giả u mặc đã đánh thức và chỉ đạo mỗi đồng tình với con người lép vế, con người khốn cùng, con người bị áp bức, con người sống không còn biết vui ». Đó là lối bổ sung câu chuyện cho đậm đà, duyên dáng.

Nụ cười đượm màu phản ngữ (ironie). Họ dùng lối diễn đạt mâu thuẫn trong một câu để nhấn rõ sự ngờ nhích của người đời, của hạng chức trọng quyền cao. Muốn rõ hơn xin kể chuyện tiểu lâm phản nghĩa sau đây:

Ngày xưa có một bà Huyện đến chơi nhà chị em bạn, có thằng đầy tớ đi theo hầu. Đương khi về nói chuyện đủ cả mọi người, bà Huyện ta tự nhiên vãi ra một cái r... Thằng đầy tớ dừng hầu ở sau lưng thấy bà mình đánh r... phì cười ra. Nhưng trong lúc ấy các bà bạn ngồi chơi dấy thì đông, mà đầy tớ đứng hầu chung quanh cũng

không, cho nên lộn xộn, không hiểu là ai rắm.

Tuy vậy bà Huyện cũng ngượng, bên lên cáo lui ra về; trong bụng cảm thảng dấy tờ quả. Muốn chứng như về đến huyện thì đem vằm nó ngay ra được!

Thế nhưng mà đi đường dần dà bà người giận. Cho nên khi về đến đình, chỉ gọi nó vào nhà trong, mà chửi mắng nó dáo dẻ một hồi, rằng: « Đồ ngu! đồ đại! đồ không ra gì! Mày như người ta thì mày nhận của mày, có được không? Việc gì mày lại nhe răng ra cười như con khỉ vậy? Đồ ăn mày ở đâu ấy à? Bận này tha cho, bận sau còn như thế nữa thì bà đánh lột xương ra!... »

Anh nỡm ta sợ mất vía, vội vàng lui ra; xăm xăm chạy một mạch đến ngay nhà kia, nói với mọi người rằng:

— Thưa các bà, cái r... bà con đánh lúc nãy là r... con, đấy ạ!

Câu nói cuối cùng chứa đựng ý phản ngữ (ironie) của chuyện.

(Còn nữa)

K.B.

(1) Đây là một thứ hơi phát ra khi ăn phải chất chua.

Giá báo Đời Mới dài hạn
ngoài Nam Việt (cả cước phí):

3 tháng 84\$

6 tháng 186\$ 1 năm 336\$

Bưu phiếu xin đề tên Ô. Trác Anh
Hộp thư 353 Saigon

BẢNG TIN CẬY

✚ Nhà thuốc tây ✚

HUỲNH-VĂN-HÚY

Ex. Pharmacien Principal de L'A.M.I.

N° 117 Đại-lộ Bonard

SAIGON

Bán đủ các thứ thuốc Âu Mỹ
Thuốc mới, giá rẻ—Tiếp rước vui
vẻ mau mắn.

Một chuyến đi thăm
miền nam Trung châu
Bắc Việt

(Tiếp theo trang 31)

Tôi ngồi trên một căn gác ở ven bờ hồ Trúc Bạch, ngát mùi hoa dạ lan, ngấm trời mây, nghe vợ chồng ông hàng xóm cãi nhau về chuyện ở, đi. Ông chồng dọa bà vợ ở lại sẽ bị tổ khổ, và bà vợ dọa ông chồng ra đi sẽ chết đói, vì bà tiếc dãy nhà ở Hanoi tháng cho thuê mấy nghìn một căn, ra đi thì ai thu tiền nhà cho. Cuộc cãi nhau của hai vợ chồng nhà này mỗi lúc một gay thêm, và kết cục bằng một trận phá hoại bát đĩa. Nhìn người lại ngấm đến ta lòng tôi hoang mang quá. Tôi thấy mình như đang bơ vơ giữa ngã đường vô định. Tôi tự nghĩ:

— Hừ, tại sao mình không theo phái « giang hồ khách lữ » có thú không? Lấy những chuyến đi làm mục đích của cuộc sống cũng thì vị đấy nhỉ.

LÊ NGUYỄN NGU

CHỈ CẦN VẢI HỘP

ĐẠI BỒ

NGŨ TẠNG TINH

LA-VẠN-LINH

là ngài có thể hồng
hào khỏe mạnh
trở lại

Ăn không ngon, ngủ không yên
tối ngày mệt nhọc, đi đứng uể oải,
đó là triệu chứng mất sức, yếu tim
của ngài!

Chỉ cần vải hộp Đại Bồ Ngũ Tạng
Tinh La Vạn Linh ngài sẽ ăn ngon
ngủ khỏe, mạnh mẽ, hăng hái, vui
vẻ tinh thần, việc làm không biết
mệt. Đó là một kết quả vĩ đại, nhờ
đó mà thuốc Đại Bồ Ngũ Tạng Tinh
La Vạn Linh được nổi tiếng như.

Tổng phát hành

Nhà thuốc LA VẠN LINH
CHOLON

Có đề bán khắp các tiệm thuốc Việt-Hoa

Bài luận quốc văn hay nhất lớp

(tiếp theo trang 26)

— Nhưng là thế nào, cậu tính không cho con Lan học à ?

— Không phải thế, nhưng bây giờ thì dở dang rồi, cho nó đi học tiếng Việt cũng không xong.

— Thì bây giờ học dở, sau sẽ giỏi lo gì.

— Bây giờ nó học đến năm thứ tư rồi, mà bỏ đi học tiếng Việt thì lớp nhất là cùng.

Bà Lộc thở dài, buồn bã. Lan đi đến ti tay nơi cửa sổ, mặt buồn khốc. Vừa lúc ấy, con sen bước vào, lễ phép :

— Thưa bà có cậu ba sang chơi.

Mắt bà Lộc sáng lên, sung sướng nói với ông bác sĩ :

— Cậu ba con Lan đến, thì việc này chắc giải quyết xong.

Đoạn bảo con Sen :

— Ra mời cậu vào.

Cậu ba tên là Lâm, Nguyễn huy Lâm, em ruột của bà bác sĩ, là một giáo sư Việt văn ; Lâm đã hơn một lần khuyên Lan đi học tiếng Việt, nhưng Lan chỉ bủn mỗi để trả lời.

Tuy con có cử chỉ hỗn xược, mất dạy như thế, nhưng vì thương con, bà bác sĩ cũng không nói gì. Còn Lâm thì chỉ lắc đầu, nhìn cháu, thương hại.

Lâm bước vào phòng, Lan vội vã :

— Chào cậu, cậu sang chơi ?

Lâm gật đầu nhìn sừng Lan vì ông quá ngạc nhiên tại sao hôm nay Lan lại hiền lành thế. Lan đã thoát một câu hết sức dịu dàng đối một ông thầy giáo nghèo nàn, người mà Lan

không có cảm tình và rất ghét.

Sau khi nghe bà Lộc thuật chuyện Lâm mới hiền, chàng gật gật đầu đắc chí. Bà Lộc tiếp :

— Bây giờ, chị nhờ cậu mỗi ngày đến dạy cho cháu Lan vài giờ cho cháu thông tiếng Việt để người ta khỏi khinh khi, chị chắc cậu cũng không nỡ từ chối với cháu.

Lâm nhìn cậu vui vẻ :

— Cậu dạy giùm cháu, nhé cậu.

Bắt đầu từ hôm nay cháu sẽ thôi học trường đêm, cậu làm ơn giúp cháu, cháu sẽ không bao giờ quên ơn cậu.

Lâm cười :

— Lúc trước, cậu cũng đã nói với cháu về vấn đề ấy, nhưng cháu lại bảo cậu hủ lậu, phản tiến hóa ; sao bây giờ...

Lâm thẹn thùng cướp lời :

— Cháu xin lỗi cậu, từ rày cháu sẽ không dám nói thế nữa. Chắc cậu cũng không nỡ hẹp hợm với cháu. Cậu hứa với cháu đi, cậu nhé, không cháu khốc bây giờ đây !

Lâm vẫn cười :

— Cậu không bằng lòng, cháu cứ khốc đi.

Lâm xịu mặt, bà Lộc hốt nói :

Thôi cậu đừng giận với cháu nữa. Ông bác sĩ, này giờ làm thính, tiếp

lời :

— Cậu dạy cho Lan hiểu biết, tôi không bao giờ quên ơn cậu.

— Ơn với nghĩa, em đã bao lần nói với anh chị rằng Lan là cháu em, em

thương Lan như con và muốn cho Lan nên người, thì việc nhận dạy Lan học : đó là điều em hằng ao ước.

Lâm reo to :

— Ừ nhỉ, cậu đã bằng lòng rồi nhỉ !

Thích quá nằng thét con sen :

— Sen đâu ? Đem nước cho cậu xơi, này giờ làm gì ở dưới, ranh con chỉ ăn hại.

Lâm cười hiền lành :

— Nếu cậu không bằng lòng dạy thì cháu để cậu chết khát đấy hử !

Lâm thẹn thùng quay đi.

NGUYỄN NHƯ LÝ



NHÂN TIN

Đã nhận được bài luận dự thi của các bạn : Nguyễn trung Hòa (Sàigòn), Phan hồng Phúc (Huế), Phan văn Tinh (Phan Thiết), Phan văn Phước (Cần Thơ), Cao thị ngọc Ân (Sàigòn), Hòa thu Hoàng (Nam Vang), Lê văn Vũ (Sàigòn), Lê văn Ung (Huế), Vương thị Kim Trân (Huế) Bùi thanh An (Đà Lạt), Huỳnh trung Ngôn (Sàigòn), Cát văn Trung (Sàigòn), Nguyễn Hòa (Nam Vang) Đình văn Quý (Đà Nẵng).

GIỚI THIỆU

THỜI ĐẠI

Chúng tôi được tin Nhật báo Thời Đại sau một thời gian bị đình bản, ngày 18-4-1955 đã tục bản hàng ngày do ông Phan Tùng chủ bút. Báo quán vẫn đặt tại 147 Gallieni Sàigòn. Xin giới thiệu cùng bạn đọc

Chiến sĩ nên biết

(tiếp theo trang 7)

Vậy tư bản phát sanh khi nào số sản xuất nhiều hơn số tiêu thụ theo hai thể thức sau đây : một là tiêu thụ không hết nên có thừa, hai là kìm hãm số tiêu thụ xuống dưới mức độ thường xuyên.

Đứng trên thật tế, chắc rằng cái búa bằng đá đầu tiên của người thát cổ đã được tạo thành trong một thời giờ nhàn rỗi sau một cuộc đi săn có nhiều kết quả. Và chắc rằng người ta đã chuyển từ xã hội săn bắn sang xã hội nông nghiệp là nhờ có nghề chăn nuôi giúp cho loài người có sẵn đồ tiêu thụ trong khi chờ đợi ngày gặt hái.

Nói tóm lại, tư bản sở dĩ được thành lập là nhờ ở sự dề dảnh.

BẮT HỦ

Người Việt đáng yêu

(tiếp theo trang 17)

Trung đến làng Hà Hồi vây kín đồn giặc, rồi BẮC LOA LÊN GỌI CÁC QUÂN DẠ RẦM CẢ LÊN có hàng muốn người (chiến tranh tâm lý kém gì kẻ Trương Lương và chắc là không thua gì địch vận Việt Minh. — Đ.T.T.) Quân canh bấy giờ mới biết, sợ hãi thất thế, đều xin hàng, bởi thế, lấy được hết cả quân lương và đồ khí giới. Sáng mờ mờ ngày mùng 5 quân Tây Sơn tiến lên đến làng Ngọc Hồi quân Tàu bắn súng ra như mưa.

« Vua Quang Trung sai người lấy những mảnh ván, ghép ba mảnh lại làm một, lấy rơm cỏ giấp nước quân ở ngoài, rồi sai quân kiêu dũng cứ 20 người khiêng một mảnh, mỗi người dắt một con dao nhọn, lại có 20 người cầm khi giới theo sau. Vua Quang Trung cưỡi voi đi sau đốc chiến, quân An nam vào đến gần cửa đồn, bỏ ván xuống đất, rút sao ra xông vào chém, quân đi sau cũng kéo và cả vào đánh. Quân Tàu địch không nổi, xôn xao tán loạn, xéo lẫn nhau mà chạy. Quân Nam thừa thế đánh tràn đi, lấy được các đồn, giết quân nhà Thanh thấy nằm ngổn ngang khắp đồng, máu chảy như thác nước. Quân các đạo khác cũng đều được toàn thắng. Quân nhà Thanh là đề đốc Hứa thế Hanh tiên phong Trương sĩ Long, tá tực Thượng Dục Thăng đều tử trận cả ; quan phủ Điền Châu là Sầm Nghi Đống đóng ở Đống Đa (ở cạnh Thái Hà ấp, gần Hà Nội bị quân An nam vây đánh cũng thất cổ mà chết ».

Trận Đống Đa ghi danh muôn thuở cho lớp chiến sĩ Quy : Nhơn. Rạng rỡ thay cho người điều khiển nó. Ngoài bài học chiến lược phi phạm chường ra cho thế giới noi theo, trận Đống Đa còn lưu lại một giai thoại kỳ thư của ngọn bút Hồ Xuân Hương Phỉ báng « danh thức » của Sầm Nghi Đống : tục truyền rằng « Về sau bọn khách trú ở Thăng Long làm đền thờ Sầm Nghi Đống ở ngõ Sầm Nghi Công, sau hàng Buồm, có Hồ Xuân Hương có vịnh bài tuyệt cú này : « Ghé mắt trông ngang thấy bằng treo, Kia ! đền Thái Thủ đứng cheo leo... Vì đây đổi phận làm trai được, Thì sự anh hùng... há bấy nhiêu ? »

Và, từ bấy « sự anh hùng » của tên Trương Tàu cũng hết linh, nghĩa là thôi không chọc ghẹo dân bà con gái đi qua đấy nữa !

Và, cũng hết thiêng, oai danh của Thiên Triều !

(Còn nữa)

ĐÃ CÓ BẢN

THƯƠNG EM... LẠC HƯƠNG ĐỜI

Của HUY SƠN

Một sáng tác mới mẻ, lành mạnh nhưng đẹp, say sưa và quyến rũ. Lời văn dẫn dị tươi sáng. Cốt truyện hùng mạnh và hấp dẫn.

BIÊN THUY MỘT CÔI

Của NGUYỄN QUỲNH

Một thiên bi hùng sử đầy hào hứng và hấp dẫn, nêu cao tinh thần yêu nước cùng chí khí quật cường của một thế hệ thanh niên. Một thể tài mới, mở đầu cho loại tiểu thuyết lịch sử, với những nghị luận cấp tiến.

Nhà Xuất Bản « NGƯỜI BỐN PHƯƠNG »

Trụ sở 71/15A Audouin — Hộp thư 668

SAIGON

TIN NHẠC



VIOLON — VIOLONCELLE — CONTREBASSE GUITARE — MANDOLINE nhập cảng từ Pháp, Đức, Ý... SAXOPHONE — CLARINETTE — TROMPETTE — BASSE... BATTERIE JAZZ và phụ tùng hiệu ASBA, METJAZZ... Giấy đàn ARGENTINE, MANUCORD, PIRASTRO THOMASTIC... Sách nhạc (Méthode, Théorie) đầy đủ của những nhà SALABERT, HENRY LEMOINE, HEUGEL, A. LEDUC, L. AGEL... Sửa chữa và chế tạo VIOLON do Ng. Đức Trọng, môn đệ của Marc LABERTE (Mirecourt), có tên trong DICTIONNAIRE UNIVERSEL DES LUTHIERS của R. VANNES (Hàn Lâm Viện Quốc Gia La Mã).

(Sắp qua : Méthodes violon, guitares piano xuất bản tại Mỹ. Accordéons của Ý.

MI TIN

121 đường Frère Louis

(gần nhà thờ Huyện Sĩ)

SAIGON

BẠN ĐỌC THÂN MẾN

Mỗi lần các bạn nhận được giấy thanh toán tiền mua báo, thiết tha yêu cầu các bạn cho gửi ngay bưu phiếu về ty quản lý để tiện việc sổ sách.

Kính chào thân mến

Quản lý Đời Mới

TRÁC ANH

TRANG 45

Tóc đẹp thêm duyên

Các Bà các Cô muốn được tóc vốn khéo đẹp, giữ lâu, hãy đến :

Tiệm uốn tóc TRUNG QUỐC

Đường Đồng Khánh (Thủy bình) số 216 Cholon.

Tiệm uốn tóc THƯỢNG HẢI

60 đường Jaccaréo Cholon.

Tiệm HONG KONG

Đường Đồng Khánh số 256

sẽ làm các bà các cô được hài lòng và sẽ vui vẻ trở lại.

Hộp thư tòa soạn

Bạn Thế Viên (Huế) :

Hoàn nguyên. Bằng lòng chuyển đăng bài thảo luận, nhưng xem lại cho.

Bạn Mộng Thành (Đà Lạt) :

Sẽ gửi. Đang chờ trả lời.

Bạn Hương Quy (Đà Nẵng) :

A h ấy vắng lâu rồi. Sáng tác đi nhá!

Bạn Hồ Dược (Phan Rang) :

Bạn cứ gửi nếu khả quan xin chiều ý bạn. Thân mến.

Bạn Hồ Văn Mát (K.B.C. 4805) :

Bài viết lên 1 mặt giấy. Mong tiếp nhận. Thân mến.

Bạn Quốc Tiến (Huế) :

Bạn nhún nhường quá. Chúng tôi không rõ.

Bạn gửi tiếp. Thân mến.

Bạn Lê Duy An (K.B.C. 4510) :

Đã nhận được bài của bạn. Đồng ý. Đa tạ.

Bạn Mạc Huyền Ly :

Bạn nhận xét khá. Nên chú ý đến phần xây dựng bố cục chính hơn chút nữa. Thân mến.

Bạn Hồ Linh Giang (Huế) :

Bạn T.K. ở 37 hẻm Thành Huế. Cảm ơn ý kiến của bạn. Thân mến.

Bạn Phan Lộc Xà (Đà Lạt) :

Chưa nhận được. Bạn viết thư về hỏi ở tòa soạn nhật báo Tự do.

Em Vũ Trần Mai (K.B.C. 4.959) :

Gửi tiếp đi. Có khả năng đây. Chúc sáng tác nhiều. Thân mến.

Bạn Hoàng Ninh (K.B.C. 4.127) :

Lời thơ nhẹ. Bạn gửi tiếp nhá. Thân mến.

Bạn Anh Hoàng Đạo :

Nếu có thể được, bạn gửi tiếp cho những bài sau. Đa tạ.

Những giai thoại về Nguyễn công Trứ

(Tiếp theo trang 27)

tiểu quan vênh vào mặt mày lắm! Tinh nghĩa vợ chồng đối với bọn này chỉ là một tờ khế ước vô giá trị kỷ giữa hai người vô giá trị.

Có lần người lúc ở nhà quê đeo khố vợ ăn bằm, vì vắn dốt vô dốt, ông lơ ông, thẳng lơ thẳng. Nhưng một khi đã chiếm được một địa vị nhỏ nhất ở một cơ quan nào đó trong thành phố, thì các cha cảm thấy cuộc đời của mình thay đổi hẳn từ hình thức đến nội dung, nghĩa là không thể sống bên cạnh một người vợ một thân hình cục mịch, tóc rể tre, chân đi chữ bát, răng đen và hồ, bận một bộ đồ đen. Thế là, các cha đành a lè hớp : « em đi đường em, tôi đường tôi » Và tiếp tục bước sang ngang với một người hơi tập một chút để cho hợp với cái chức ông này, ông khác.

Nhưng chẳng bao lâu các cha được thăng chức dần theo kiểu « nhảy dù » thời thế tạo anh hùng mà ! Do đó, các « vợ tam » cũng được thay đổi luôn : đi từ một cô gái quê, đến một cô gái tỉnh ăn bận sạch sẽ, đến một cô gái tỉnh biết xã giao, đến một cô gái tỉnh phải biết nhây dâm, phải biết ngồi xe hơi, phải biết ăn mặc rất tối tân. Nói tóm lại phải biết học làm « bà lớn », mới xứng với ông lớn chứ ! Lễ tất nhiên cũng có một số nữ sinh rất ưng làm « bà lớn », con nhà nề nếp nhưng muốn chóng thực hiện giấc mộng vàng, nên nhắm mắt bả vai các ông lớn nửa mùa để thỏa mãn cái thị hiếu tầm thường, và sau một thời gian bị các « ông » cho ra rìa. Có một số nữ sinh tỉnh quái cho rằng thời đại này sống nay thác mai cần quái gì : thẳng này có « nghèo » thì có thẳng khác điền vào lo chi cho một xác.

Cứ thế mà đua nhau đạp lên những cạm bẫy đã đặt sẵn chẳng khác gì một đám thiêu thân đâm đầu vào ánh đèn. Thật là nguy hại !

VĂN TRUNG

Thuốc Thơm
ACH CHUÔNG ĐỎ
Giá trị cao



GIÁ BÁN 8\$

CUỘC BIỂU DIỄN RẤT NGOAN MỤC
TẠI NHÀ KHIÊU VŨ

GRAND MONDE

Do cặp tài tử

Joe, Marianna và Lisbeth

TRÌNH BÀY

Nhà khiêu vũ

ARC EN CIEL

52-59 đường Jaccarez - Cholon

Có nhiều môn giải trí khêu lòng
hiếu kỳ tất cả quý khách thành phố

Nghỉ mát Cap Saint Jacques

HÃY ĐẾN

HÔTEL VIỆT NAM

Lữ quán to nhất của
người Việt Nam. Chiêu
đãi tử tế. Phòng sạch sẽ.
Có âm nhạc

HỘI CÔNG THƯƠNG

SAIGON

Góc đường Vannier và Georges Cuynemer

XUẤT NHẬP CẢNG

Điện Thoại số 22.137

SAIGON

NHI THIÊN ĐƯƠNG



danh tiếng
lâu năm

TRỊ BÀ CHỨNG HAY NHỨT
47 rue Canton - Cholon

MỘT GÓI THUỐC HÀO HẠNG

GIỮA CÁC BẠN CHƠI ẢNH



SƯƠNG MỜ TRÊN
THÔN VỸ

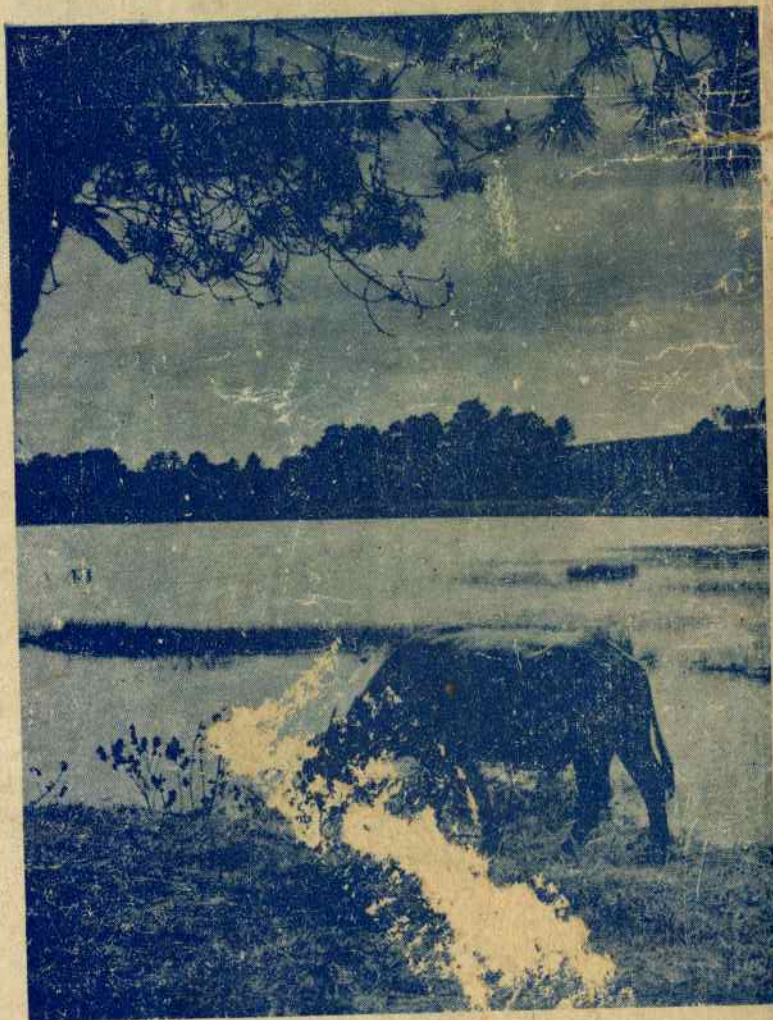
Ảnh của bạn Minh Thắng
(Huế)



«ĐÓI CHO SẠCH RÁCH CHO THƠM»

Chụp buổi sáng—Độ chụp 1/100
Ống kính 11

Ảnh của bạn Phạm Ngọc Nhiễm
(K. B. C. 4171)



ĂN ĐÈ SÔNG, PHỤNG SỰ CHO NGƯỜI !
Ảnh của bạn Phùng Văn Trục (Bà Lạt)